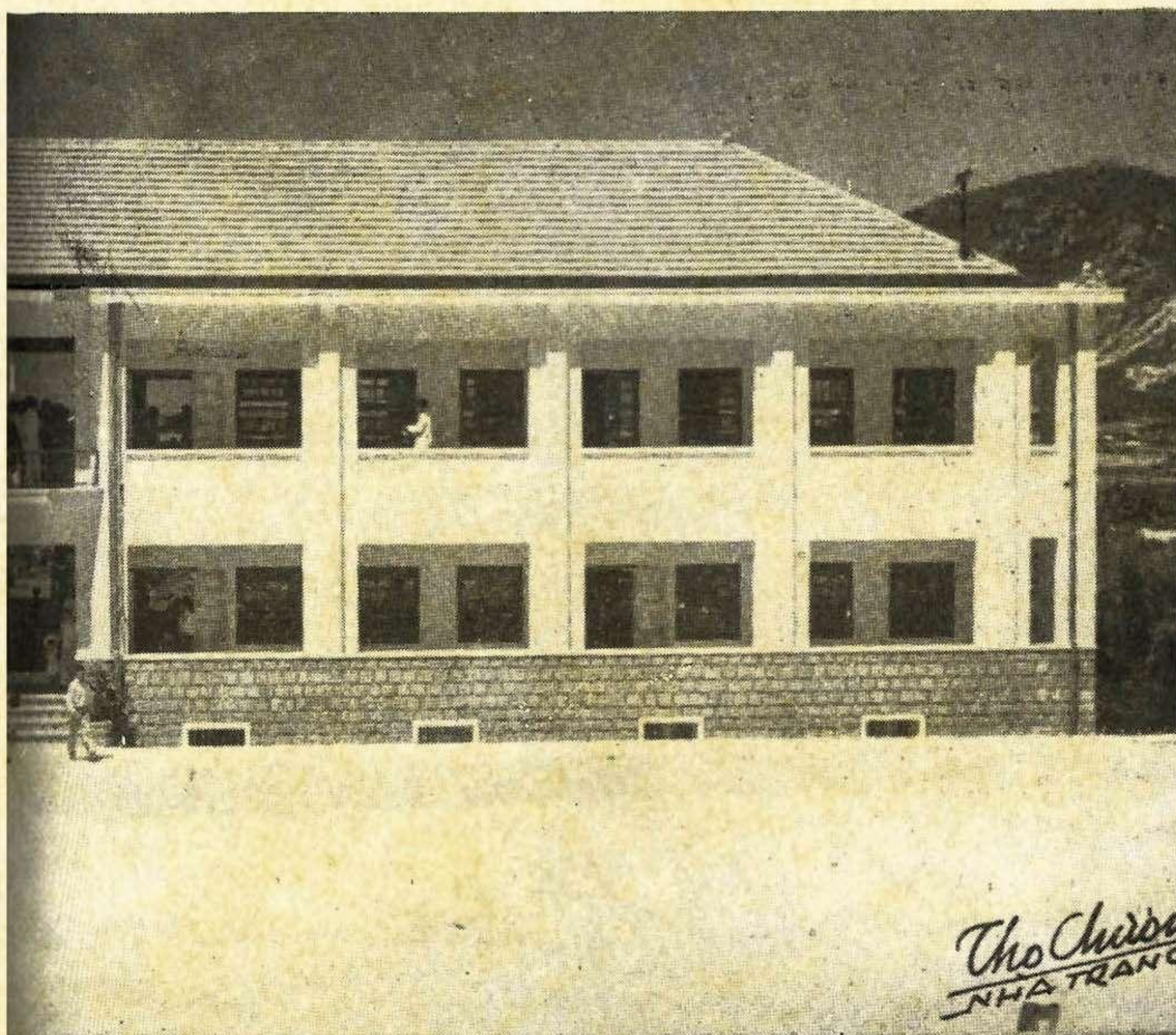


Thánh Kinh Báo

THÁNG CHÍN và MƯỜI NĂM 1960



Thánh Kinh Viện tại Nha Trang (14-9-60)

Thánh Kinh Báo

CƠ - QUAN CỦA HỘI - THÁNH TIN - LÀNH VIỆT - NAM
TÒA-SOẠN: Tạm tại Thánh-kinh Thần-Học-Viện Nha-trang.
Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút: Mục-sư ÔNG - VĂN - HUYỀN

LÊ MUA BÁO :

Một năm (12 số) giá 70 đồng, nửa năm 40 đồng, mỗi số 7 đồng.

Bài-vở xin gửi cho Mục-sư ÔNG-VĂN-HUYỀN

Thánh-Kinh Thần-Học-Viện Nha-Trang

Thư-từ và tiền-bạc gửi cho Nhà in Tin-Lành

Hộp thư 329 Saigon

THÁNG CHÍN — MƯỜI NĂM 1960

MỤC - LỤC

	Trang
Sự kêu-gọi Truyền-giáo và câu chuyện Giô-na	
— Mục-sư André Lamorte	1
Cuộc thi thuộc-linh.— Giáo-sĩ Paul Contento	5
Lời Đức Chúa Trời và nhiệm-vụ Truyền-giáo của Hội-thánh Á-châu.	
— Tẩn-sĩ W. J. Platt	6
Mấy vần thơ: Hướng về Si-ôn.— Linh-Quang	
Cô - đơn.— Nguyễn H. B.	10
Gửi anh.— Thanh-Tâm	11
Hai con chim se-sẻ nói chuyện với nhau.— Lập-nhật-Tâm	11
Tin-tức Hội-thánh	12
Bức thư ngỏ của Chấn-y Viện Tin-Lành	27
Lá thư gửi bạn.— Samuel N. A. T dịch	29
Bước đường trở lại Cơ-đốc-giáo của tôi.	
— T. T. M. H. trích dịch	32
Cô-nhi-viện Tin-lành	36
Đức Chúa Trời toàn năng lại đếm từng sợi tóc nhỏ.	
— Lập-nhật-Tâm	37
Kinh-Thánh Thần-Học-Viện	39
Đề trả lời những oí tin ở thuyết vô-thần	42
Đoàn quân Thánh.— Chi nguyện-quân	44
Tiếng gọi rừng núi: Một Hội-đồng của các Hội-thánh Thượng	47
Phụ-nữ diễn-đàn: Địa-vị của tín-đồ xa Chúa.— Nguyễn-bá-Thành.	48
Giảng nghĩa Kinh-Thánh: I Tê-sa-lô-ni-ca.	
— Mục-sư Quoc Foc Wo biên thuật	50
Gọi lòng bạn trẻ: Vùng lên.— H. M. Trần-hữu-Lý	53
Thánh-kinh Đại-cương — Mục-sư Quoc Foc Wo biên dịch	55
Bài tường-thuật lớp học Kinh-thánh mùa hè.— Lê-khắc-Hóa	58
Làm chứng về ơn thương-xót của Chúa.	
— T. Đ. Nguyễn-kim-Khánh	61
Thẻ nào cho Trường Chúa-nhật được tiến-bộ.	
— Mục-sư Phạm-xuân-Tin	63
Tòa giảng Tin-lành: Vết chơn Cứu-Chúa.	
— Mục-sư Huỳnh-Tiên	65

SỰ KÊU-GỌI TRUYỀN-GIÁO

và CÂU CHUYỆN GIÔ-NA

Mục-sư **ANDRÉ LAMORTE**
Tân - sĩ Văn-chương
Tân - sĩ Thăn-khoa

PHẢI chẳng hơi tự-phụ khi một người luận đến vấn-đề truyền-giáo mà chính người đó không phải là một « giáo-sĩ » ?

Danh-hiệu « giáo-sĩ » thường dành riêng cho những tôi-tớ của Đức Chúa Trời được kêu-gọi đặc-biệt để truyền-giảng Tin-lành cho các lục-địa mệnh danh là « ngoại đạo » Giáo-sĩ tự phân-biệt với Mục-sư và người giảng Tin-lành (évangéliste) đặc-biệt để phục-vụ các Hội-thánh còn « yếu-đuối, » hay để kêu-gọi những người ngoại đạo ở trong những « xứ Cơ-đốc giáo » đến với Đấng Christ. Cho nên, giữa « giáo-sĩ » và « Mục-sư cùng người giảng Tin-lành đặc-biệt » có một thứ phân-biệt « thuộc về thực-thể luận » của sự kêu-gọi.

Tuy-nhiên, nếu ai thấy rằng phải hạn-chế ý nghĩa của sự « kêu-gọi truyền-giáo, » thì sẽ không có giáo-sĩ ! Các cửa giảng Tin-lành hiện đương đóng lại ở Á-châu, Hải-dương-châu và Phi-châu. Chúng ta hãy nghĩ đến trường-hợp của Trung-hoa lục-địa là nơi hiện nay có nhiều Hội Truyền-giáo lớn không thể hoạt-động được. Chúng ta hãy suy-nghĩ đến trường-hợp của quốc-gia Do-thái hiện từ-chối không chịu chiếu-khán thông-hành cho bất cứ người nào muốn nhập nội với mục-đích truyền - giảng Tin-lành. Các cựu thuộc-địa vừa thu-hồi độc-lập cũng có khuynh-hướng không thích các quan-niệm tôn-giáo ngoại-quốc, hay tìm cách biến-đổi các trụ-sở truyền - giáo thành các Hội-

thánh tự-trị, tự-lập có tánh-cách quốc-gia, với sự đảm-nhiệm của Mục-sư bản-xứ.

Như vậy, phải chăng sự kêu-gọi truyền-giáo đã qua rồi ? — Thật không thể được. Khi Chúa Jêsus tuyên-phán cho các môn-đồ của Ngài về sự giảng-làm của Thánh-Linh và ban lệnh cho họ trở thành những chứng-nhân cho Ngài thì muốn khoác cho tất cả các môn-đồ, không phân-biệt ai, gánh nặng truyền-giáo « Hãy đi khắp thế-gian giảng Tin-lành cho mọi người » (Mác 16 : 15) « Các người sẽ làm chứng về ta... CHO ĐẾN TẬN CÙNG TRÁI ĐẤT » đúng vậy, nhưng cả « tại Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đê và cả Sa-ma-ri » (Công 1 : 8), nghĩa là ngay trong tổ-quốc bạn, ngay trên lục-địa mà bạn đang sống.

Một tôi-tớ của Đức Chúa Trời, dầu làm việc hay làm chứng bất cứ bằng cách nào tại các vùng xa-xăm hay ngay trong xứ mình, đều mang danh hiệu giáo-sĩ « hay Mục-sư, » hoặc « người giảng Tin-lành, » nhưng tất cả đều phải có tinh-thần « giáo-sĩ, » tinh-thần của một « sứ-giả của Chúa » mang theo sứ-diệp của ân-diễn và sự sống đời đời.

Sự kêu-gọi truyền-giáo cũng như sự kêu-gọi tiên-trị, cũng như sự kêu-gọi làm sứ-đồ, không thể có một hạn-chế, một biên-giới nào cả. Đó là sự kêu-gọi tất cả con-cái Đức Chúa Trời, tất cả tôi-tớ Đức Chúa Trời hiểu trọn ý nghĩa của lời kêu-gọi từ trên cao : « Ta sai các người đi như chiên ở

giữa bầy muông sói...» Hãy giảng và nói... (Ma-thi-ơ 10 : 7, 16). Vì sự cứu-rỗi cần-thiết cho linh-hồn tội-nhân, nên mỗi cơ-độc-nhân đều được Đức Chúa Trời ủy-thác cho nhiệm-vụ khâm-sai (II Cô 5 : 20), nghĩa là làm giáo-sĩ.

Ngày nào mà tất cả con-cái Chúa hiểu được như vậy, ngày nào mà gánh nặng « còn không giảng Tin-lành, thì khốn thay cho tôi » (I Cô 9 : 16) nẩy trên mọi người, thì ngày đó tin-đồ của Chúa có một tâm-hồn truyền-giáo.

BÀI HỌC CỦA TIÊN-TRI GIÔ-NA

Chúng ta hãy tạm gác qua tất cả những chi-tiết trong quyển sách lạ-lùng Giô-na, bỏ qua tất cả câu chuyện thương tâm của nhà tiên-tri : sự bất-phục, sự trừng-phạt v.v... Chúng ta hay dừng lại một lúc trên công-trường truyền-giáo « Ni-ni-ve »

Ni-ni-ve ! Một công-trường mà Giô-na không muốn lựa-chọn, từ-chối đi tới, nhưng cuối-cùng phải chấp-nhận sau khi bị thất-bại và bị bắt-phục bởi ý định của Đức Chúa Trời. Lúc ấy, Giô-na là « giáo-sĩ » trong ý-niệm rõ-rệt của chữ « khâm-sai », người mà Đức Chúa Trời đã lựa-chọn và sai đi đến đúng nơi Ngài muốn.

Ni-ni-ve, thành-phố lớn nhất thế-giới hồi thế-kỷ thứ 8 trước kỷ-nguyên, và là một thành-phố chối bỏ Đức Chúa Trời và chìm đắm trong sự hư-nát của tội-lỗi. (Giô 1 : 2, 3 : 2, 4 : 10-11). Kinh-thánh không nói « một thành-phố lớn » mà nói « thành lớn », thủ-đô (của thế-giới). Thành-phố này di hết 3 ngày (tức độ 90 cây số chu-vi, dân số là 600.000 nếu chúng ta tính theo con số « 120.000 người không biết phân-biệt bên phải và bên trái » (Giô 4 : 11), là con số ám chỉ đúng vào số trẻ nhỏ, chưa có trí khôn.

Vì sự cứu-rỗi của thành lớn ngoại đạo này mà Giô-na được kêu-gọi.

Hôm nay, cũng như trong quá-khứ, Đức Chúa Trời muốn rằng tất cả các làng xóm đầu xa-xăm bao nhiêu cũng phải được cứu-rỗi. Những làng xóm này là làng chúng ta, có lẽ là nơi ta đang trú-ngụ, hay ở gần ta hoặc ở ngoại-quốc, là nơi có đông người theo Tin-lành, cũng như đông người theo Công-giáo La-mã, hoặc chưa tin gì cả.

Nhưng, chúng ta nói rằng làm sao có thể thâm-luộm kết-quả tại các thành-phố lớn đã có những đạo khác nhau? Có thể được chăng?

Ni-ni-ve là một thành-phố hoàn-toàn ngoại đạo, được cứu-rỗi. Dân-sự và cả triều-đình nữa đã mặc bao gai và rắc tro lên đầu (Giô 3 : 5, 6). Trước đây đã có những sự phục-hưng tại Anh-cát-lợi, Mỹ-quốc trong thế-kỷ vừa qua. Chúng ta vẫn còn nhớ Evan Roberts, Moody, Finney, John Knox v.v. Các thành-phố lớn như Luân-đôn và Chi-cago đã bị đảo lộn — Cũng như ngày nay tại các chiến-dịch phục-hưng do Billy Graham chuyên giảng trên thế-giới, phần lớn là chỉ tại các thành-phố lớn ở Mỹ-châu và các lục-địa khác mà thôi. Nhưng nhà truyền-giáo đầy ơn của Chúa ngày nay tin chắc ở hai điều này : 1.— không thể được cho một người, dầu là cả một đoàn nữa, có thể truyền giảng Tin-lành cho tất cả mọi nơi trên thế-giới trong một đời họ được 2.— nếu sự phục-hưng bộc-phát ở các thành-phố lớn thì dĩ-nhiên cũng phải bộc-phát tại các làng-mạc.

Những bài học thật của chức-vụ Giô-na không phải ở chỗ này. Sự thực là Tin-lành mà trong lời Đức Chúa Trời nhắc-nhở cho chúng ta có một tánh-cách hoàn-toàn cá-nhân. Chính NGƯỜI là đơn-vị Chúa gọi đến sự cứu-rỗi. Hội-thánh, thân-thể của Đấng Christ, chỉ là kết-quả của sự liên-kết lại. Đó là sự liên-kết các cá-nhân được tái-sanh riêng biệt nhau hiệp thành một thân-thể.

Đây là điều mà một giáo-sĩ hôm nay, cũng như môn-đồ của Chúa ngày xưa, trước hết phải để ý đến : sự cứu-rỗi của mỗi cá-nhân linh-hồn, tuy rằng trong ngày lễ ngũ-tuần xưa, đã có một lúc 3.000 người tin Chúa trong một ngày. Ngày nay, chúng ta không tiến tới thời-đại của sự trở lại của từng loạt người. Chúng ta đang ở vào thời-kỳ trước «những ngày sau-rốt.» là thời kỳ đánh dấu sự đắc-thắng tạm thời của Sa-tan trên mặt đất này, đồng-thời báo trước một cơn đại-nạn trước ngày tái-làm vinh-hiến của Jê-sus-Christ.

Sơ-dĩ chúng ta nhắc đến những điều này, không phải để thối-lui, mà để tăng thêm khôn ngoan, cần-thận và chịu-khó, để đặt lại vấn-đề một cách mới hơn về sự kêu-gọi truyền-giáo của chúng ta, không chỉ riêng một chỗ nào mà bất cứ nơi nào chúng ta đi tới hay Đức Chúa Trời đã đặt chúng ta vào.



Chúng ta học thêm nơi bài học về Giô-na tại Ni-ni-ve. Sự hưởng-ứng kỳ-diệu của dân-sự mà nhà tiên-tri của chúng ta gặp tại Ni-ni-ve chính ra là kết-quả của sự chấp-nhận hoàn-toàn ý muốn của Đức Chúa Trời. Giô-na đã đi đến nơi mà Đức Chúa Trời đã kêu-gọi ông. Đó là một điều-kiện căn-bản và quan-hệ trước nhất: hãy để cho Đức Chúa Trời lựa-chọn địa-điểm cho chúng ta và chúng ta hãy đòi hỏi địa-điểm ấy cho bằng được! Than ôi! Có bao nhiêu người ngày hôm nay đang làm việc tại Ta-rê-si (Giô-na 1:3), trong một công-trường mà chính mình tự chọn lấy. Cho nên rất dễ hiểu, tại sao những người ấy đã gặp phải trở-ngại, và đã nỗ-lực luống công vô-ích.

Bí-quyết của sức mạnh truyền-giáo trong nhà tiên-tri gồm hai điều

quan-hệ sau đây: một thân-vị và một sứ-diệp.

1) *Thân-vị của Thánh-Linh*: Thân-vị của Thánh-Linh không được chép một cách rõ-ràng trong sách Giô-na. Nhưng, dĩ-nhiên chính thân-vị Thánh-Linh đã làm việc một cách không chối-cãi được. Giô-na lúc ấy rất yếu-đuối, cố-chấp và bất-lực. Ông chỉ lao mình vào chức-vụ một cách miễn-cưỡng, hoàn-toàn không thể kéo dài được. Nhưng, Giô-na đã nhận được sức-lực từ trên cao khiến cho nhà tiên-tri, «giáo-sĩ» trở thành «tiếng của Đức Chúa Trời.» Chúng ta hãy đọc lại lời cầu-khẩn Đức Chúa Trời của Giô-na trong khi ông bị nhốt sống trong bụng cá (Giô 2). Bởi Thánh-Linh, tất cả đều trở nên «khả-năng»: sự hiện thấy về các đám đông sắp bị hư mất, tình thương-yêu các đám đông này, khả-năng để nói với họ và chiến-thắng họ. Đó há không phải là câu chuyện lạ-lùng của 12 môn-đồ trong ngày lễ ngũ-tuần sao?

Thánh-Linh, sức mạnh của những kẻ đã đắc-thắng. Thánh-Linh là sức mạnh của tinh-thần truyền - giáo! Thánh-Linh là mọi đầu mối của chiến-thắng!

2) *Sứ-diệp*: Chúng ta tìm thấy sứ-diệp một cách rõ-ràng tóm-tắt trong lời cảnh-cáo trịnh-trọng sau đây: «Còn bốn mươi ngày nữa, Ni-ni-ve sẽ đổ xuống!» (Giô 3:4).

Sứ-diệp của Giô-na nhắc-nhở cho chúng ta nhiệm-vụ căn-bản của giáo-sĩ: truyền giảng sự công-nghĩa và lòng yêu-thương của Đức Chúa Trời. Sự kiên-nhẫn của Đức Chúa Trời một ngày kia sẽ có hạn. Người nào từ-chối ân-diễn của Đức Chúa Trời sẽ bị hư mất. Đó là tiếng nói của sự công-nghĩa thiên-thượng mà giáo-sĩ phải rao-truyền cách không sợ-hãi. Nhưng tiếng nói ấy vẫn được kèm theo tiếng

nói của lòng thương-yêu thiên-thượng : « Còn bốn mươi ngày nữa. » Đó cũng chính là tiếng cầu-nguyện của người giữ vườn xin với chủ mình : « xin để lại năm này nữa, thử xem có kết-quả chẳng, bằng không Chúa sẽ đốn ! » (Lu 13 : 9).

Tất cả Tin-lành là ở đó, trong chính lời rao-truyền của Giô-na, Tin-lành của sự yêu-sách của Đức Chúa Trời, và của ân-diễn mà Ngài đã hứa cho tội-nhân biết ăn-năn và tin-nhận. Tất cả Tin-Lành, nghĩa là tình-túy của sứ-mệnh truyền-giáo hữu-hiệu, của sứ-mệnh đã cứu Ni-ni-ve, của sứ-mệnh mà từ bao thế-kỷ nay, cả hôm nay và cho đến cuối-cùng đã cứu-rỗi mọi người và còn cứu-rỗi.

Bốn mươi ngày không thể đổi thành một trăm năm mươi năm cho Ni-ni-ve. Bốn mươi ngày cũng có thể là một vài mươi ngày cho thế-gian ngày nay. Bốn mươi ngày đối với chúng ta ngày hôm nay cũng có thể là HÔM NAY ! Thật là một sứ-diệp quan-trọng thay !



HỘI-ĐỒNG TỔNG-LIÊN-HỘI HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM LẦN THỨ XXVIII

Hội-đồng Tổng liên-hội Hội-thánh Tin-lành Việt-nam lần thứ XXVIII đã họp tại nhà Thờ Tin-lành Vĩnh-long Nam-phần vào các ngày từ 14 đến 17 tháng 8 năm 1960 dưới quyền chủ-tọa của cụ Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái. Hiện-diện có 164 đại-biểu chánh-thức, có rất đông các Giáo-sĩ và Mục-sư Truyền-đạo trị-sự cùng con-cái của Chúa từ Quảng-trị đến Cà-mau đến dự ước-lượng trên nghìn người. Buổi lễ khai-mạc vào 9 giờ ngày 14-8 có các cấp Dân, Quân, Chánh đến dự rất trọng-thể. Chúa có ban ơn cho Hội-đồng rất nhiều trong cả sự giảng-dạy bàn-luận mỗi mỗi đều đầy ơn Chúa. Trước đó, có Hội-đồng Bồi-linh Mục-sư Truyền-đạo từ tối ngày 9 đến trưa 12/8, do Hội Truyền-giáo Đông-phương phụ-trách. Hội-đồng

Không phải sự kêu-gọi của Đức Chúa Trời đi truyền giảng Tin-lành chỉ dành riêng cho một hạng người đặc-biệt, mà cho tất cả mọi người nam và nữ được tái-sanh và đặt vấn-đề truyền-giáo như một hệ-luận dĩ-nhiên hay thường tình khi họ liên-kết với Jê-sus-Christ (Lu 22 : 32). Điều đòi hỏi ở chúng ta ngày nay là trở nên những tiên-tri sốt-sắng của một « Giô-na lần thứ hai » nghĩa là loại bỏ hết kiêu-ngạo, cố-chấp v. v. để mạnh-dạn la lên như Giô-na rằng : « Còn bốn mươi ngày nữa, thành Ni-ni-ve sẽ bị hủy-diệt ! » nghĩa là « khá tự mình cứu khỏi dòng-dối cọng-queo này ! » (Công 2 : 40) « Ngày nay, nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng » (Hê 3 : 7-8) — Vì « thì-giờ đã gần rồi » (Khải 1 : 3 ; 22 : 10). « Ta đến mau chóng » Chúa phán vậy. (Khải 22 : 20).

Nguyện xin Đức Chúa Trời đẩy lên giữa thế-hệ chúng ta nhiều giáo-sĩ như vậy.

Bích - Quang

*lược dịch bài « La vocation
Missionnaire et l'exemple de Jonas »*

Thanh-niên Tổng-liên-hội họp từ trưa ngày 12 và ngày 13/8. Chúa có ban ơn rất nhiều.

Ban Trị-sự Tổng-liên-hội được bầu :
Hội-trưởng : Mục-sư Đoàn-văn-Miêng,
Phó Hội-trưởng : Mục-sư Phạm-xuân-Tín
chưa mãn-khóa.

Thư-ký : Mục-sư Lê-hoàng-Phu. Tư-hóa : Mục-sư Nguyễn-văn-Xuyến (mộtnăm)

Hai Phái-viên : Nguyễn-văn-Vạn và Mục-sư Nguyễn-xuân-Vọng.

Hai Chủ-nhiệm : Mục-sư Phan-văn-Tranh và Mục-sư Trần-văn-Đê.

Bản báo xin chân-thành kính chúc ban Trị-sự mới đầy Linh-ân.

T. K. B.

CUỘC THI THUỘC-LINH

Ô - SÊ 4 : 6 — 7 : 14

GIÁO - SĨ PAUL CONTENTO GIẢNG TẠI HỘI - ĐỒNG
THANH-NIÊN TÔNG-LIÊN-HỘI Ở VINH-LONG VÀO 12-8-60

Hôm nay là mùa thi-cử, có nhiều thí-sinh đã trải qua những giờ hồi-hộp. Trước giờ thi-cử, mỗi người phải ôn lại bài vở đã học, nhiều khi rất mệt-nhọc, vất-vả ngày đêm. Nhưng lắm khi gặp những câu hỏi khó, thí-sinh phải bó tay vì không hiểu. Dân Y-sơ-ra-ên cũng đã trải qua cuộc thi thuộc-linh.

4 : 6. — *Dân ta bị diệt vì có thiếu sự thông biết.* — Tại sao thiếu hiểu biết? Vì bỏ qua lời Đức Chúa Trời. Bị diệt có nghĩa là bị trở nên vô hiệu-lực, không quyền hoạt-động theo ý Chúa. Tin-đồ vô hiệu-lực là không mạnh-dạn làm chứng cho Chúa, yếu-đuối vì bỏ quên lời Chúa. Có người cứ nói tôi yếu-đuối quá, tôi không có thì-giờ.

4 : 16. — *Bạn nghịch như bò cái tơ bất-trị.* — Bão nó đi tới thì nó lại đi ngang hoặc lùi lại, nó không chịu đi tới. Lần kia tôi cầu - nguyện dài 6 tiếng đồng-hồ, từ 6 giờ chiều đến 12 giờ khuya, nhưng thật ra đã ngủ hết 3 tiếng. Ngủ-lạnh thì thối-lui. Tôi leo núi có khi leo lên 2 bước rồi lùi lại 3 bước vì khó đi. Một người đau thì khởi đầu là không muốn ăn. Lúc nhỏ tôi đau, mẹ tôi đem đồ ăn rất ngon nhưng tôi không muốn ăn. Đau thuộc-linh thì trước nhứt không đọc Kinh-Thánh.

4 : 17. — *Say-mê thần-tượng.* — Đau thuộc-linh có thể trở lại thần-tượng — Có nhiều thần-tượng như tiền-bạc, có khi một thiếu-nữ là thần-tượng của một thanh-niên hoặc ngược lại.

4 : 18. — *Đồ uống đã chua.* — Lúc mới uống vào thì ngọt nhưng sau chua, có người cho rằng cưới vợ ngoài

không sao, chắc vui lắm, nhưng sau thì buồn-bã có khi đánh đập nhau. Các tội đều ngọt ở miệng, nhưng chua ở trong lòng, ta tưởng phạm tội sẽ vui nhưng trái lại là buồn-bã. Đứng hai chơn trên hai thuyền rất nguy-hiêm. Bạn tôi có một mắt cận-thị và một mắt viễn-thị, nếu có ai một mắt ngó trời một mắt ngó đất thì thật kỳ-dị. Có tin-đồ mắt nhìn trời mắt nhìn đất.

5 : 4. — *Họ tưởng khôn hơn Chúa.* — Dân Y-sơ-ra-ên làm ngăn-trở họ đến cùng Chúa vì họ làm theo ý riêng, tưởng khôn hơn Chúa, nhiều khi lập chương-trình và kế-hoạch trước, rồi đem trình cho Chúa sau. Như vậy chắc Chúa chẳng ban phước.

5 : 5. — *Sự kiêu-ngạo.* — Kiêu-ngạo là trọng tội. Tội vào thế-gian bằng cách nào và tội gì? Đó là tội kiêu-ngạo của một thiên-sứ muốn đem mình lên bằng Đức Chúa Trời. Một người tỏ vẻ khiêm-nhường nhất thế-giới là người kiêu-ngạo nhất. Tại Trường Kinh-Thánh tôi tòng-học, có một người có mặt xấu-xí ai cũng chê, nhưng lại có lòng rất tốt nên về sau ai ai cũng kính-trọng.

7 : 2. — *Họ quên lờ Chúa biết mọi sự.* — Bên Tàu có một người đi ăn trộm khoai với con, bảo con canh chừng. Cha dồn đầy bao rồi hỏi con : « Có thấy ai không? » Con trả lời không, nhưng con nói rằng tại Trường Chúa-Nhứt giáo-sư dạy, Kinh-Thánh nói Chúa thấy. Cha sợ và đem khoai đồ trở lại.

(Xem tiếp trang 10)

HỘI - THÁNH Á - CHÂU

TÂN-SĨ W. J. PLATT, THÁNH-THƠ CÔNG-HỘI

ĐỀ-MỤC của tôi hơi khó hiểu. Ít ra, danh-từ « Lời Đức Chúa Trời » cũng có thể chỉ về ba điều. Trong sách Tin-lành Giảng, nó nghĩa là tâm-trí của Đức Chúa Trời, hoặc sự phát-biểu tâm-trí của Ngài ; còn trong các phần khác của Tân-Uớc, thì nó có thể chỉ về sự dạy-dỗ của Đấng Christ. Ngày nay, danh-từ ấy thường được dùng để chỉ về chính Kinh-Thánh. Để mở đầu, tôi xin nói rằng đề-mục của tôi có nghĩa là chúng ta phải xem-xét công-việc của Thánh-thơ Công-hội liên-quan với nhiệm-ụ truyền-giáo của Hội-Thánh Á-châu, y theo ánh sáng khải-thị của Đức Chúa Trời trong Ngôi Lời thành nhục-thể.

TIN-LÀNH VÔ-SONG

Trước hết, chúng ta nghĩ tới chính Tin-lành. Đã hết những ngày mà Kinh-Thánh được hiến cho Á-châu với cả một hào-quang uy-tín, như là bí-quyết hùng-cường của Âu-châu. Quyền Kinh-Thánh bằng tiếng Á-châu này đi qua Âu-châu hoặc Mỹ-châu mà đến với Á-châu kim-thời, song thực-sự đó chẳng còn là một dấu-hiệu được ưu-đãi nữa. Ngày nay, ở Á-châu, phần đông người ta quả-quyết rằng mọi tôn-giáo đều tốt và nói chung đều có giá-trị. Công-cuộc rao-giảng Tin-Lành thường được coi là dụ người theo đạo mình (*prosélytisme*), và đạo Đấng Christ ngày nay phải đứng vững hoặc suy-sụp vì chính giá-trị cố-hữu của đạo ấy, cũng như ở Hi-lạp và La-mã thời xưa vậy. Câu hỏi cốt-yếu của tín-dồ Đấng Christ là: chúng ta làm thế nào để thuyết-phục người Á - châu rằng đạo Đấng Christ là vô-song? Lẽ tự-nhiên, Tin-lành đã chiếm được sự kính-trọng và cả sự tôn-sùng của rất nhiều người. *Mahatma Gandhi* há chẳng trưng-dẫn Kinh-Thánh trước công-chúng và đọc Kinh-Thánh thường-xuyên đó sao? Kinh-Thánh há chẳng phải là sách được báo-chí Á-châu

trưng-dẫn nhiều hơn hết đó sao? Ta từng nghe nói con trẻ Phật-giáo và Hồi-giáo theo học trường Cơ-đốc-giáo, và cha mẹ chúng rất sung-sướng nghe chúng đọc bài « Cầu-nguyện chung. » Như vậy, nội-dung Quyền Sách của chúng ta thường được đông người kính-trọng. Tuy-nhiên, chúng ta phải nhìn-nhận rằng Bài Giảng Trên Núi, dầu được khâm-phục, vẫn chẳng phải là tất cả Tin-Lành ; và chúng ta cũng chớ quên rằng các sách Ấn-độ-giáo, Phật-giáo, hoặc Hồi-giáo, cũng có nhiều đoạn rất có giá-trị. Vậy, đối với chúng ta, cũng như đối với toàn-thể cơ-quan truyền-giáo Tin-lành, vấn-đề tối-trọng vẫn là: Sự khải-thị của Đức Chúa Trời mà chúng ta có trong Kinh-Thánh có phải là vô-song chẳng? Tôi tin rằng chúng ta chỉ có thể trình-bày một lời đáp khả-dĩ thuyết-phục kẻ khác nếu ta có thể cống-hiến Tin-lành của Đấng Christ như là một đạo cao-trọng hơn các đạo khác trong khuôn-khổ cuộc sanh-hoạt thiết-thực của chính dân Á-châu.

Trong lời mở đầu sách Tin-Lành Giảng, chúng ta thấy chép : « Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời... Muôn vật bởi Ngài làm nên » (câu 1-3). Do đó, chúng ta có thể kết-luận rằng Đức Chúa Trời đã bày-tỏ tâm-trí và ý-chỉ Ngài trong công-cuộc sáng-tạo cũng đã bày-tỏ cùng một tâm-trí và ý-chỉ ấy khi Ngôi Lời (1) thật trở thành nhục-thể. Cuộc sáng-tạo và ơn cứu-rỗi, theo như ta vẫn gọi đó, không thể nào tương-phản, vì cả hai là kết-quả do Lời Đức Chúa Trời. Tôi muốn nhấn mạnh điểm này: Khuôn-mẫu của Sự Sống và khuôn-mẫu của đạo Đấng Christ phát-xuất từ cùng một tâm-trí. Tôn-giáo và Sự Sống phải ăn hiệp với nhau. Tin-Lành phải được chứng-nghiệm bằng chính

(1) Nguyên-văn chỉ là : « Lời » (*La Parole*)

sự sống. Đưa ra những lý-luận mà chỉ tin-dồ Đấng Christ ưa-thích, thì chưa đủ. Trưng-dẫn một câu Kinh-Thánh « làm chứng » cho một người chưa tin theo Đấng Christ, ấy không phải là loại lý-luận tốt nhất. Thí-dụ, ta nói rằng đạo Đấng Christ là vô-song vì Ngài đã từ kẻ chết sống lại (nhân-viên bán Sách Thánh thường trả lời như vậy), thì không đủ thuyết-phục một người chưa tin theo Chúa. Người ấy chỉ phê-bình, cũng như họ đã phê-bình trong Tân-ước, rằng đó là « sự lạ » (Sứ-dồ 17 : 20). Vậy, nếu phải đối-phó với những nhu-cầu và nỗi khó-khăn của thường-nhân, thì chúng ta cần được huấn-luyện. Chúng ta phải dựa vào đời sống thực-tế để nhận-biết tại chỗ nào tôn-giáo họ thiếu cái mà Tin-Lành của chúng ta có thể cống-hiến. Chúng ta phải để thì-giờ học biết những luồng tư-tưởng và những vấn-đề cấp-bách của Tân-Á-Châu, ngõ-hầu có thể trình-bày sứ-điệp (1) Tin-Lành cho thích-hợp với đời sống và nhu-cầu hằng ngày của họ. Thường khi chúng ta căn-cứ vào các bản thống-kế mà phê-phán công-cuộc bán Sách Thánh, nhưng công-cuộc bán Sách Thánh chân-chánh chắc phải là *cá-nhân* trình-bày sứ-điệp Tin-Lành, hoặc « truyền Tin-Lành », theo như xưa kia vẫn gọi. Phương-pháp này có thể đòi hỏi sự tiếp-xúc và đàm-thoại riêng suốt mấy tuần-lễ để làm cho dân-chúng một thị-trấn mềm-mại và dự-bị khu ruộng để gieo giống Tin-Lành. Nhưng đối với tôi, đó chính là loại công-việc rất thiết-yếu tại Á-châu ngày nay.

HUẤN-LUYỆN NHÂN-VIÊN BÁN SÁCH THÁNH

Tới đây, tôi thấy cần phải yêu-cầu xem-xét (cò lẽ Thánh-Kinh Hiệp-hội (2) nên phụ-trách điểm này) các phương-pháp và kết-quả trong sự bán Sách Thánh của chúng ta. Chẳng những sự rao-truyền Tin-Lành, nhưng cả kết-quả cũng cần được định giá lại. Thí-dụ, ở Diển-diện và Nhật-bản, số tin-dồ Tin-Lành gần bằng nhau, mỗi nơi có từ 4 đến 5 trăm ngàn tin-dồ. Cả hai nước vốn theo Phật-giáo.

(1) Message. (2) Liên-hiệp của một số Hội Phát-hành Kinh-Thánh.

Tuy-nhiên, số sách bán ở Nhật-bản gấp 50 lần số sách bán ở Diển-diện. Khác nhau như vậy có phải vì theo tỷ-lệ, cứ 50 nhân-viên bán Sách Thánh ở Nhật-bản hoặc hơn nữa, mới có 3 nhân-viên ở Diển-diện chẳng? Hoặc đó có phải là câu trả lời quá đơn-giản chẳng? Có một điều lạ, là trong cả hai nước này, sự phát-triển của Hội-thánh vẫn gần bằng nhau, mặc dầu trong một năm, chúng ta bán 2 triệu quyển Sách Thánh ở Nhật-bản, mà chỉ bán 42.000 quyển ở Diển-diện. Sự thực là có nhiều cách định giá những kết-quả của sự bán Sách Thánh, cái thì thấy được, cái thì không thấy được. Có lẽ những hiệu-quả không thấy được của cá-nhân còn quan-trọng hơn bất-cứ kết-quả nào mà ta có thể thống-kế. Tôi xin gợi ý rằng nhiệm-vụ thiết-thực của chúng ta là làm cho đời sống của dân Á-châu dầm-thấm sự hiểu-biết Đức Chúa Jê-sus-Christ, chớ không phải chỉ tính đầu người hoặc sách bán mà thôi. Đến cuối-cùng, phải căn-cứ vào điểm này để phán-đoán sự thành-công: Tư-tưởng và đời sống của dân Á-châu dầm-thấm tinh-thần của Đức Chúa Jê-sus-Christ tới mức nào? Chính lúc này, tôi hoàn-toàn tin chắc rằng có hàng bao nhiêu ngàn người đọc Kinh-Thánh mà không hề gia-nhập Hội-Thánh. Vậy, Tin-Lành có ảnh-hưởng gì trên họ? Ta nhớ lại mới đây, tại Ấn-độ, đã thí-nghiệm in sách Tin-Lành như một tiểu-thuyết dài đăng trên báo-chi quốc-văn, và kết-quả, theo lời ông *Mahanty* phúc-trình năm ngoái, là dân-chúng hỏi thăm đạo-lý rất nhiều, đến nỗi Thánh-thơ Công-hội phải tuyển người tinh-nguyên phục-vụ để viết thơ trả lời. Hoặc ta nhớ lại vị Giáo-sư Đại-học kia có chừng 20 quyển Kinh-Thánh trên giá sách, và luôn luôn cho những ai ham-thích Kinh-Thánh mượn. Điểm tôi muốn nhấn mạnh là: Sự tiếp-xúc của Thân-vị Đấng Christ với mỗi quan-tâm và tư-tưởng của dân Á-châu trong thời-đại này thật rất quan-trọng, khác hẳn những bản thống-kế số gáo-hữu hoặc số sách bán được. Ta mong rằng nếu sự-trạng trên đây có thể gia-tăng, thì một ngày kia, tinh-thần Á-châu sẽ lần lần dầm-thấm tinh-thần

Đấng Christ, do đó quần-chúng sẽ bị thâu-hút tới Con Đường của Đấng Christ. Chắc hẳn hiện nay lòng nhiều người đang bị dò-xét, và kim-khí đang tan và trào ra thường chảy vào những khuôn mới.

HỘI-THÁNH VÀ CÁC HỘI PHÁT-HÀNH KINH - THÁNH

Vậy, trong cả tình-trạng này, phần việc của Hội-Thánh và các Hội Phát-hành Kinh-Thánh là gì? Trước hết, tôi xin nhắc rằng phong-trào các Hội Phát-hành Kinh-Thánh chẳng phải bắt đầu năm 1804 đâu. Thí-dụ, sự phiên-dịch Kinh-Thánh là một mối quan-tâm chánh-yếu của chúng ta, nhưng trước khi Cứu-Chúa giáng-sinh. Cựu-Uớc đã được phiên-dịch ra tiếng Hi-lạp rồi. Hơn nữa, sách Tin-Lành đã được phiên-dịch rất sớm. Sự lưu-hành Kinh-Thánh cũng là một mối quan-tâm lớn của các Hội Phát-hành Kinh-Thánh, song nó đã bắt đầu từ 1.900 năm trước. Trong những nhiệm-vụ của Phao-lô, có việc gửi thư-tín cho các chi-hội đọc công-khai, trong đó ông thuật lại thể nào Đấng Christ đã tiếp-xúc với tâm-trí nhân-dân thế-giới Hi-lạp, La-mã đương thời ông. Công-việc của các Hội Phát-hành Kinh-Thánh đã khởi-phát, không cần quyết-định của một hội-ng nghị Giáo-hội nào, và đã phát-triển trong Hội-Thánh không phân-chia như là một hoạt-động tự-nhiên. Công-việc này tiếp-tục trải qua nhiều thế-kỷ như là một cánh tay của người làm chứng cho Đấng Christ. Từ thế-kỷ này đến thế-kỷ khác, trong văn-phòng tu-viện, các tu-sĩ hiến trọn đời mình để chép lại, giải nghĩa và phiên-dịch Sách Thánh. Ngày nay, đó là công-việc của chúng ta, và công-việc này do Hội-Thánh Đấng Christ thúc-đẩy. Quả thật, chính Hội-Thánh đã ban cho chúng ta Kinh-điển, và những người được phong chức đều được phong chức để giảng Lời Chúa và hành-lễ. Các Hội Phát-hành Kinh-Thánh là một tổ-chức ở trong Hội-Thánh, chứ không phải ở ngoài Hội-Thánh. Vậy, tôi xin nói: Chúng ta hãy quên cái ý-tưởng rằng các Hội Phát-hành Kinh-Thánh là thực-thể (*entité*) riêng-biệt, vì không có gì làm buồn lòng hơn là cảm thấy chúng ta chẳng thuộc trong đạo quân của Hội-Thánh Đấng Christ.

Đã nói như vậy rồi, bây giờ tôi xin thêm một lời thận-trọng. Từng hồi từng lúc, trong vài hội-ng nghị của chúng ta, có xuất-hiện một sự cảm-đổ nói rằng chúng ta có thể xin Hội-Thánh dự phần lớn hơn trong hoạt-động của các Hội Phát-hành Kinh-Thánh. Quả thật, tôi tưởng có lý-do mà tin rằng một số người trở lại tin điều này: Tổ-chức bán Sách Thánh có thể thành mối quan-tâm chánh-yếu của Hội-Thánh. Tôi muốn nói rằng theo ý-kiến tôi, nếu chúng ta xin Hội-Thánh dự phần lớn hơn từ trước đến nay trong công-việc của chúng ta, thì chỉ là ôm một ảo-tưởng. Chúng ta biết rằng các chức-viên Hội-Thánh, như là các Mục-sư, Truyền-đạo phục-vụ trọn thi-giờ, đã làm việc quá sức. Mỗi vị Giáo-sĩ mà tôi quen-biết đều gần kiệt-lực, vì thiếu người cộng-tác và cũng vì có những cơ-hội phục-vụ quá lớn-lao. Hơn nữa, Hội-Thánh không có guồng máy hoặc kinh-nghiệm phiên-dịch, ấn-hành và phân-phát Lời Chúa mà các Hội Phát-hành Kinh-Thánh đã có từ bao nhiêu năm nay.

Mấy năm gần đây, các giáo-sĩ đã có một kinh-nghiệm đau-đớn tại Phi-châu: Các Hội Truyền-giáo đã mở những tiệm sách Tin-Lành đồ-sộ từ 50 năm nay, nhưng bây giờ phải bán rẻ cho các hãng buôn, vì thiếu nhân-viên, không thể nào đương nổi ngành bán sách lớn-lao. Ở Tây-Phi và ở xứ *Kenya*, các Thánh-thơ Công-hội phải gánh thêm trách-nhiệm và tự mình phụ-trách công-việc trước kia dành cho Hội-Thánh. Thật vậy, cơ-quan bán Sách Thánh của Hội-Thánh chỉ thêm vào cơ-quan của chúng ta, chứ không thay-thế nó được. Mỗi ông Mục-sư, Truyền-đạo đáng phải là một đại-diện bán Sách Thánh, vì luôn luôn có sẵn Kinh-Thánh để bán. Các Hội Phân-phát Kinh-Thánh có phận-sự giúp cho mỗi phẩm-chức Hội-Thánh có Kinh-Thánh để bán cho tín-hữu và dân-chúng. Nhưng, tiếc thay, khi đã cung-cấp Kinh-Thánh rồi, chúng ta không biết chắc các vị ấy có đem lưu-hành và sử-dụng thích - đáng chẳng?...

Mới đây, trong một buổi bàn-luận của một nhóm Hội-Thánh ở Đông-Nam-Á, một vị Mục-sư trẻ tuổi nói rằng: « Anh em trong chi-hội tôi chắc-chắn không có

Kinh-Thánh, mặc dầu quý ông đã trũ-sẵn cho chúng tôi. » Một giáo-sư trong nhóm ấy nói thêm : « Kinh-Thánh ít được dạy trong các trường Tin-Lành của chúng tôi ; ở một vài trường lại chẳng dạy chi hết, mặc dầu có cơ-hội dạy Kinh-Thánh cho hàng mấy trăm thanh thiếu-niên Phật-giáo và Ấn-độ-giáo, mà cha mẹ họ không hề phản-đối. »

Trong một vài Hội-Thánh Tin-Lành, dường như không hề chấp-thuận một chương-trình đọc Kinh-thánh theo thứ-tự, và tôi hết sức ngạc-nhiên vì nhận thấy thậm-chí một vài vị Giáo-sĩ niên-trưởng cũng hỏi những câu sơ-đẳng, tỉ như phải tìm đâu thấy một chương-trình chung để dạy trường Chúa-nhật ? Tôi e rằng thường khi chúng ta quá bận-rộn đến nỗi không chú-ý đúng mức tới sự truyền-bá trí-thức căn-bản về đời sống và chức-vụ của Đức Chúa Jê-sus-Christ. Người ta nói rằng thời xưa, khi các Giáo-sĩ đầu-tiên đi ra rao-giảng Tin-Lành, thì trước nhứt lo phiên-dịch và nghiên-cứu Kinh-Thánh. Đương thời ấy, Kinh-Thánh ở trung-tâm đời sống và chức-vụ của họ ; tới nay, khi giao lại công-việc cho vị Mục-sư bôn-quốc, chắc hẳn chúng ta phải hết sức giúp ông giành địa-vị xứng-đáng cho sự dắt-dẫn tín-hữu đến bậc « đâm rễ vững nền trong Tin-Lành » (Êph. 3 : 18). Toàn-thể tín-hữu của Hội-Thánh đáng phải được ràng-buộc vào sự hiểu-biết Kinh-Thánh. Nhưng mới đây, một vị Mục-sư trẻ tuổi của một Hội-Thánh ở Đông-Nam-Á nói với tôi rằng : « Nói đến Kinh-Thánh, thì anh em trong chi-hội tôi chỉ biết những đoạn Tân, Cựu-ước đọc ở nhà-thờ mỗi Chúa-nhật trước khi giảng. » Tôi tự hỏi các Hội Phát-hành Kinh-Thánh chúng ta đã xem-xét đủ vấn-đề lưu-hành Kinh-Thánh tới tay mỗi cá-nhân tín-hữu trong Hội-thánh để ai nấy đều đọc chưa ?

... Tôi đã xét kỹ một vài con số, và nhận thấy rằng chính Thánh-thơ Công-hội của tôi trong ba năm qua, đã chi-tiêu 2 triệu rưỡi bảng Anh (chừng 507 triệu đồng Việt-Nam) để in Kinh-Thánh, nhưng lại chỉ chi-tiêu 1 triệu rưỡi bảng Anh (chừng 337 triệu đồng Việt-Nam) để lưu-hành Kinh-Thánh. Tuy-nhiên, mục-đích

duy-nhất của Hội này là « khuyến-kích lưu-hành Kinh-Thánh rộng-rãi hơn, không chú-thích hoặc phê-bình. » Ngày nay, với tư-cách Hội Phát-hành Kinh-Thánh, chúng ta có thể thỏa-mãn mọi sự cấp-thời đòi-hỏi ấn-hành Kinh-Thánh ; vậy, chúng ta há chẳng nên khai-thác khả-năng phân-phát và « bán » sách Tin-Lành rộng-rãi hơn sao ?

DỤNG-CỤ ĐỂ LÀM CÔNG-VIỆC

Thỉnh-thoảng người ta cũng suy-gẫm những kết-quả do sự tấn-triển kim-thời trong công-cuộc truyền-giáo. Ngày nay chúng ta được nghe nói mãi về các Hội Truyền-giáo chuyển-giao công-việc lại cho Hội-Thánh bôn-quốc, thật là hoàn-toàn hữu-lý. Thỉnh-thoảng tôi muốn xem-xét ít nhiều, thử coi chúng ta thật đang làm gì ? Chúng ta thật đang giao nhiệm-vụ cho AI ? Xin chúng ta đừng nói đến « Hội-Thánh », nhưng hãy nói đến các cá-nhân, tức là các ông Truyền-đạo ở trong làng-mạc. Một cách hiển-nhiên, há chẳng thật có nhiều khu-vực mà các ông Truyền-đạo chưa được huấn-luyện đầy-đủ phải phụ-trách 8 hoặc 10 làng, và 3 hoặc 6 tháng mới được gặp bậc huynh-trưởng trong chức-vụ một lần ? Những người ấy bị bỏ mặc với một quyển Thánh-ca, hoặc một quyển sách cầu-nguyện, hoặc một quyển Kinh-Thánh Tân-ước, (1) lắm khi họ không có sách giải nghĩa Kinh-Thánh, và chỉ có ít nhiều tài-liệu khác để giúp mình, vậy mà chúng ta lại trông-mong họ rao-giảng Tin-Lành từ năm này qua năm khác với một sự hiện-thấy chẳng phai-mờ. Nhưng nếu Giáo-sĩ ở trong làng đó, thì ông có cả một thư-viện riêng cùng sự huấn-luyện thần-học khi trước để giúp-đỡ mình. Ngày nay, tại nhiều chỗ, chúng ta chuyển-giao công-việc cho những người ở trong làng-mạc, có rất ít dụng-cụ để tiếp-tục công-việc. Với tư-cách Hội Phát-hành Kinh-Thánh, chúng ta ít ra cũng hãy làm điều chi có thể làm để giúp-đỡ họ. Nếu có khả-năng, chúng ta phải ấn-hành Kinh-Thánh có tham-chiến đầy-đủ hơn (Xin xem tiếp trang 49)

(1) Đây là tình-trạng ở một vài xứ thuộc Đông-Nam-Á ; ở Việt-Nam, ta chưa thấy có như vậy.

Hương về Si-Ôn

Si-Ôn

Nước ngàn năm bình-yên,
Rền vang nhạc thánh
Vui cười man-miên.

Hương về núi thánh thiêng-liêng,
Thành vàng chói-lọi một miền hiển-vinh.

Si-ôn đẹp xinh
Núi đồi ngập tình
Suối reo êm-ả

Ca khúc bình-minh,
Kìa Si-ôn, đẹp diễm-hình.
Hương về thành thánh, muôn nghìn
chứa-chan.

Tiếng hát Si-ôn,
Buông rơi thanh-thót...
Tiến lên, bước đến Si-ôn,
Tiếng kèn nhịp trống dập-dồn bước nhanh.

Hương về Si-ôn,
Tiếng hát du-dương
JÊSUS Vinh-hiễn
VUA đáng chúc tôn.
Hè, cùng nhau đến Si-ôn
Lòng vui hăng-hái lên đường hôm nay.

Lưu kỷ-niệm Bình-Long

Linh-Quang

Cô - Đơn

Bàng hoàng rờ lòng tự hỏi
« Ta sanh từ thuở bao giờ »
Lâm-rám, thì-thăm rồi nói
« Hình như ta sống trong mơ. »

Đê-mê nghe lòng ngây-ngất
Quì rồi sao lại làm thình?
Mơ-màng nhìn ra cảnh vật,
Mình ta ngồi với bóng hình.

Nhớ cùng đêm này năm xưa
Bên ngọn đèn dầu lung-linh
Quì bên chân Chúa khế thừa
« Con nguyện dâng cả tất-sinh. »

Giờ đây chưa trọn lời hứa
Xin Cha tha tội cho con
Lòng nguyện theo Cha mãi mãi
Dù cho sông cạn đá mòn.

Nước mắt giờ đây tuôn tràn
Và lòng thấy bớt mê-man
Dĩ-vãng đem chôn dĩ-vãng
Để lòng rước Chúa bình-an.

Nguyễn H. B.

Hội-an

CUỘC THI THUỘC-LINH

(Giếp theo trang 5)

7: 14. — Chưa dầu-phục Chúa hoàn-toàn. — Chưa dâng lòng cho Chúa, thì chưa dâng gì hết. Chồng không giao vợ cái lòng yêu thì không nghĩa gì. Bà kia ở nhà rất đẹp, nhưng bà cho là địa-ngục vì chồng bà bỏ nhà theo vợ bé, cho nên bà đau khổ.

Ê-xê-chi-ên 36: 26, 27 Ta sẽ ban lòng mới. — Chúa muốn ban lòng mới

cho ta. Lòng đá cắt ra khỏi để thay vào lòng thịt. Lòng bạn thế nào?

Mác 5: 19 Người bị quỷ ám. — Khi được Chúa chữa, người muốn theo Chúa, nhưng Ngài bảo về nhà để làm gì? Làm chứng cho người nhà biết quyền-năng Chúa để họ được cứu. Các bạn có bằng lòng trở về làm chứng cho Chúa không?

— Một con-cái của Chúa
bút thuật đại lược.

GỢI ANH

Đọc mấy lời trong bức thư anh viết,
 Mà lòng em thấy thống-thiết đờn-dau.
 Dưới chân cha, em đã phải khăn-cầu,
 Để anh dẹp bớt bao cơn sầu-khở.
 Bao nhớ-nhung mà anh đã thờ-lộ,
 Nó thường tình anh hãy cố quên đi.
 Những việc vợ con nào có sà chi,
 Kia Thiên-chức mới đáng ghi đáng nhớ.
 Trên đường thánh làm sao cho rạng-rỡ
 Để không thẹn cùng thế hệ mai sau.
 Cố quên đi bao nỗi khổ, buồn, đau
 Của Hiên-phụ sau những ngày sinh, bệnh
 Của đêm đông, đêm xuân, hè vô định.
 Khi anh vì **nghĩa-vụ** sống tha phương (?).
 Hãy vươn lên khỏi mức sống tầm-thường,
 Và thêm dệt những hương thơm quả Thánh.

 Việc Hội-Thánh, anh đã chung vai gánh?
 Hay là anh lẩn tránh cho qua ngày?
 Hay là anh gặp danh lợi no say,
 Mà quên cả chuỗi ngày xanh vì Chúa!

 Đừng phiền em, nặng lời chua-chát nhủ,
 Mà phiền ai, dưng dưng ngủ dưng say.
 « Hỡi công-việc Chúa ở giữa lúc này
 Tiến-bộ thật hay cười ra nước mắt? »
 Phận bồ-liêu, vì cây đèn leo-lắt,
 Cũng cố dưng dù phải gặp phong-ba.
 Huống gì anh chi-khi đã bao la
 Đã góp sức khi còn là tuổi trẻ.
 Thơ đã dài, đã nhiều lời cặn-kẽ.
 Kinh chào anh và sẽ hẹn thơ sau.
 Tình ta trắng tựa bông lau.

— Thanh - Tâm

HAI CON CHIM SE-SÊ NÓI CHUYỆN VỚI NHAU

CON chim se-sê này nói với con
 chim se-sê kia rằng : tôi đã
 đời đời ở tôi nhiều lần dưới
 đủ hạng nóc nhà, nóc nhà sang có,
 nóc nhà hèn có, nóc nhà giàu có,
 nóc nhà nghèo có. Nhưng có điều
 tôi rất đề ý và lấy làm lạ là mỗi
 nóc nhà đều khác nhau, nhưng từ
 trên cao dòm xuống tôi thấy loài
 người ta ai nấy đều giống nhau
 quá ; bộ họ không có sự bình-an,
 thiếu sự vui-mừng, chắc họ không
 có sự trông cậy gì về hi-vọng
 tương-lai cả, nên mỗi người, ai
 nấy đều thức khuya, dậy sớm,
 Buồn tảo bán tần, tính tới tính
 lui, chạy sấp chạy ngửa, lo hơn
 lo thiệt, bối-rối, thở than, đau-
 đớn, rên-siết, lăm-than, sầu-thảm,
 bi-ai, buồn-bã khóc-lóc thảm-thiết
 rồi chết, anh có biết tại sao vậy
 không ? Con chim se-sê kia bèn trả
 lời, vậy anh không biết sao ? có
 chi lạ, tại họ chưa tìm được Cha
 ở trên trời như chúng ta.

Hỡi quý độc-giả yêu-quí ! hãy
 nghe lời Đức Chúa Jê-sus phán-
 dạy : « Đừng vì sự sống mình mà
 lo đồ ăn uống ; cũng đừng vì thân-
 thể mình mà lo đồ mặc. Sự sống
 há chẳng quý trọng hơn đồ ăn sao,
 thân-thể há chẳng quý trọng hơn
 quần-áo sao ? Hãy xem loài chim
 trời : chẳng có gieo gặt, cũng
 chẳng có thâu-lưu vào kho-tàng mà
 Cha các người ở trên trời nuôi nó.
 Các người há chẳng quý trọng
 hơn loài chim sao ? Ấy vậy, chớ
 ai lo-lắng mà nói rằng : chúng ta
 sẽ ăn gì ? uống gì ? mặc gì ?
 Nhưng trước hết hãy tìm - kiếm
 nước Đức Chúa Trời và sự công-
 bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho
 thêm các người mọi điều ấy nữa. »

Đức Chúa Jê-sus lại phán rằng :
 « Lòng các người chớ hề bối-rối ;
 hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy
 tin ta nữa. Trong nhà Cha ta có
 nhiều chỗ ở ; bằng chẳng vậy, ta
 đã nói cho các người rồi. Ta đi
 sắm sẵn cho các người một chỗ.
 Khi ta đã đi, và đã sắm - sẵn cho
 các người một chỗ rồi, ta sẽ trở
 lại đem các người đi với ta, hầu
 cho ta ở đâu thì các người cũng
 sẽ ở đó. »

Thánh Phao-lô cũng đã quả-
 quyết rằng : « Hãy tin Đức Chúa
 Jê-sus, thì người và cả nhà người
 đều sẽ được cứu-rỗi. »

Chẳng có sự cứu - rỗi trong
 Đấng nào khác ; vì ở dưới trời,
 chẳng có danh nào khác ban cho
 loài người, để chúng ta phải nhờ
 đó mà được cứu.

Vậy xin khuyên quý độc-giả
 hãy đến cùng Đức Chúa Jê-sus, vì
 chỉ có Ngài là Đấng Cứu - Chúa
 duy-nhất của nhân-loại vậy.

— Lập-nhật-Tâm

TIN-TỨC HỘI-THÁNH

Võ-Xu. — (chỗ mới)

Tôi xin làm chứng các ơn - phước Đức Chúa Trời đã ban cho tôi khi tôi đến làm chứng ở địa-điểm dinh-điền Võ-Xu. Sau một cuộc hành-trình khó-khăn vất-vả, mệt-nhọc chúng tôi đến Võ-Xu vào chiều ngày 9-3-1960 lúc 5 giờ.

Tôi tìm đến ở nhờ nhà người tín-đồ. Hai ông bà Jeffrey đưa ông Nguyễn-văn-Thân đến địa-điểm dinh-điền Đa-bờ-Rim.

Nhà người tín-đồ tôi xin trú-ngụ thì mới làm tạm nệm cửa-ngõ, phen vách không có. Đêm hôm lạnh-lẽo. Hơn nữa ở đây là ổ cọp, thú dữ. Chúng tôi chỉ kêu-cầu Chúa phù-hộ.

Sáng ngày 20-3-1960 tôi đến hầu thăm ông Địa-điểm trưởng tại Võ-Xu. Ông rất có thiện-chí đối với đạo Chúa. Ông tỏ ý ủng-hộ công-cuộc xây-dựng nhà-thờ và cấp cho Hội-Thánh 5.000 thước đất. Điều tôi lo-lắng là phải có tín-đồ hưởng-ứng dự phần xây-dựng mới được.

Từ ngày ấy tôi nhờ Chúa chuyên lo đi làm chứng và thăm-viếng tín-đồ. Tối nào chúng tôi cũng có nhóm lại cầu-nguyện. Số tín - đồ ban đầu là 7 người. Trải qua gần 1 tháng Chúa có kêu-gọi hơn 100 người tin Chúa. Tôi bèn đi thăm ông Địa-điểm trưởng lần nữa và xin ông cấp đất cho để làm nhà thờ. Ông vui lòng chỉ chỗ lô đất ngay, Lúc bấy giờ anh em nhiều công-tác nên chưa khởi-công. Mỗi khi tôi đến chỗ này thấy cây-cối um-tùm. Tôi chỉ cầu-nguyện xin Chúa cảm-động anh em lo xây-dựng nhà Ngài sớm.

Chúa có nhận lời thúc-giục anh em nên đã bắt tay khởi-công vào ngày 10 - 4 - 1960. Sau 15 ngày máy cày cày bằng phẳng đất và anh em cứ tiếp-tục đến làm cho tới ngày 1-5-1960 thì nhà thờ

được hoàn-thành. Cảm-lạ ơn Chúa vô-cùng. Anh em tín-đồ ở đây mới tin Chúa rất sốt-sắng đi thờ-phượng Chúa, nhưng nghèo-khổ đủ mọi phương-diện. Chúng tôi cũng gặp nhiều sự khó-khăn trong sự cất nhà thờ nào là người vô ý đốt rơm cạnh nhà thờ, suýt cháy nhà thờ, nào bị bò-cạp, bò-chét cắn đau hơn tuần - lễ, uống phải nước chuột chết. Nhưng tạ ơn Chúa vì Ngài có chữa cho hết bệnh.

Ngày 5-6-1960, ông Chủ-Nhiệm Địa-hạt Liên-hội Nam-phần cùng với ông bà Giáo-sĩ Jeffrey đến làm lễ cung-hiến nhà thờ cho Chúa. Con-cái Chúa và quan-khách nhóm lại rất đông-đúc, tôn-nghiêm, làm sáng danh Đức Chúa Trời. Hiện số tín-đồ lên đến 266 người. Nhà-thờ nền cao 1 thước, dài 18 thước và ngang 8 thước. Mái lợp bằng dế, cột gỗ tròn. Tư-thất cũng đã làm xong. Một giếng nước vừa đào rồi, rất sâu, nước trong. Khu đất bây giờ trông rất khoáng-khoát, vui-vẻ, đẹp-đẽ.

Tôi xin viết mấy lời đăng lên Thánh-Kinh Báo trước dâng lời ngợi-khen Chúa, sau xin cảm-ơn hai ông bà Giáo-sĩ Jeffrey, ông Chủ-nhiệm Nam-hạt, ông Mục-sư Phạm-văn-Thân và quý-vị Mục-sư Truyền-đạo, toàn-thể con-cái Chúa trong Hội-Thánh, các nhà hảo-tâm đã ủng-hộ tán-trợ việc xây-cất nhà thờ Chúa và mở-mang Hội-Thánh ở Võ-Xu.

Xin quý ông bà nhớ cầu-nguyện hầu sớm có một gia-đình tôi-tớ Chúa đến chầu bầy Chúa ở đây, vì tôi đã cao tuổi, sức yếu phải trở về Sài-gòn để đi làm chứng và phân - phát Lời Chúa. Xin thành-thật cảm-ơn quý ông bà trước.

— Hà-Hữu-Quảng.

THANH - NIÊN NAM - HẠT

HỘI-ĐỒNG KHU-VỰC :

I. — Miền Tây :

Cần-Thơ. — Hội - đồng Bồi - Linh Thanh-niên khu-vực Hậu-Giang đã họp tại Cần-Thơ 3 buổi : chiều và tối 25, buổi mai 26 tháng 5 năm 1960. Ước chừng 20 Ban Thanh-niên có đại-diện đến dự. Hơn 200 thanh - niên miền Tây và một số thanh-niên miền Đông như Saigon, Gia-định cũng có mặt. Có độ 30 ông bà Mục-sư, Truyền-đạo họp Hội-đồng.

Chúa có ban ơn đặc-biệt trên Hội-đồng, nhiều người ăn - năn khóc-lóc. Cũng có giờ học-tập và thực-hành chứng-đạo. Ban Thanh-niên Cần-Thơ đã tận-tâm hiệp với ông bà Mục-sư Lê-văn-Phải tiếp-rước Hội-đồng, nào trang-hoàng nhà thờ, che trại làm nơi nghỉ-ngơi. Thanh-niên Cần-Thơ đã đãi 2 bữa ăn tập-thể và Đoàn Thanh-niên lo 1 bữa. Mọi người ra về phấn-khởi và tỏ lòng biết ơn ông bà Mục-sư Cố-vấn, ông Mục-sư Tuyên-úy, Hội-Thánh và Ban Thanh-niên Cần-Thơ.

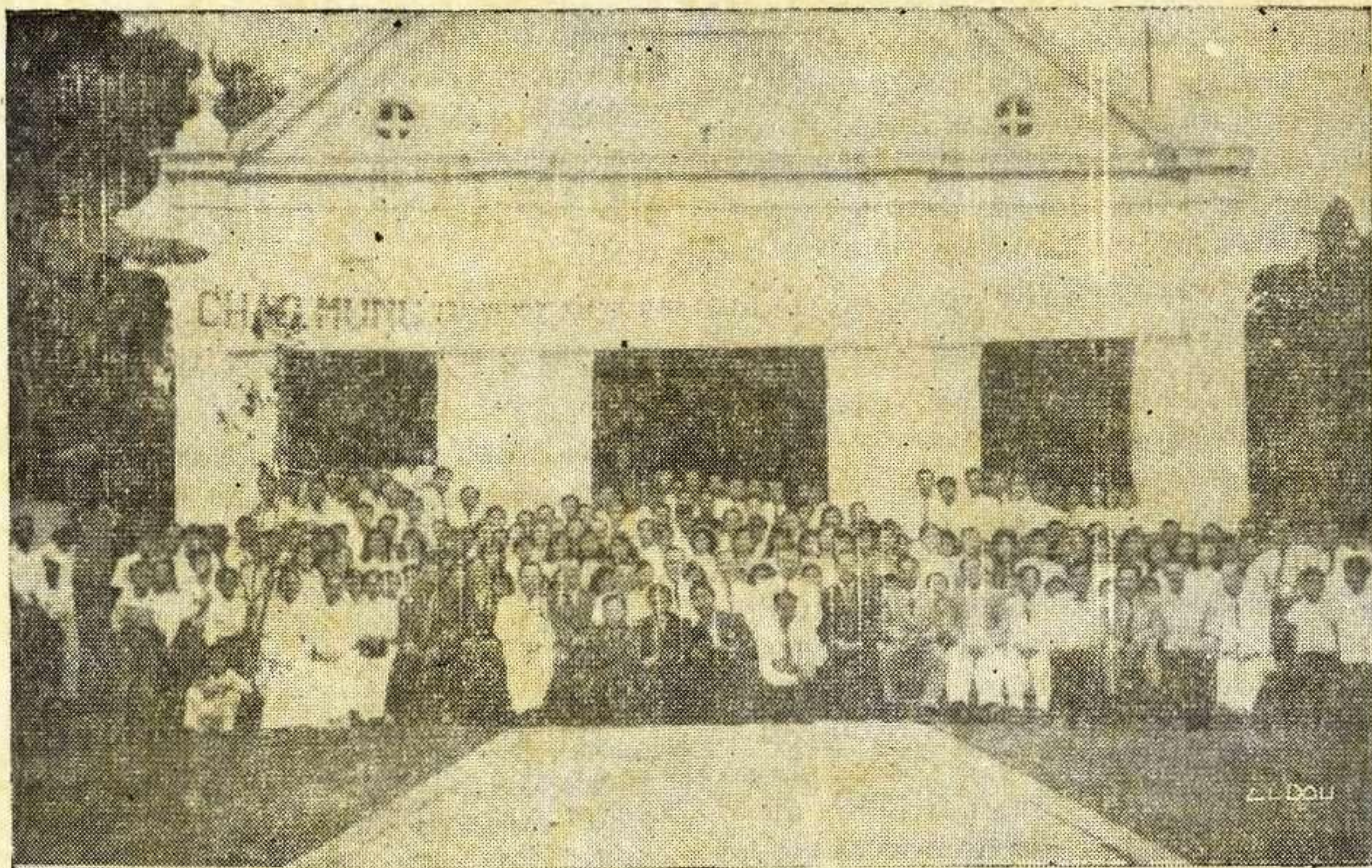
II. — Miền Trung :

Mỹ-Tho. — Hội-đồng khu-vực Trung-Giang đã họp tại Mỹ-tho chiều ngày 18 đến trưa Chúa-nhật 19-6-1960. Ước-lượng

120 thanh-niên miền Trung có mặt. Chúa thăm-viếng Hội-đồng cách đặc-biệt. Ông bà Mục-sư Nguyễn-tấn-Lôc cũng như Hội-Thánh và Ban Thanh-niên Mỹ-Tho đã tiếp-rước Hội-đồng cách hân-hở. Có mấy gia-đình tín-đồ tiếp đón nhiều thanh-niên và Mục-sư, Truyền-đạo. Ban thanh-niên Mỹ-Tho đã đãi một bữa ăn tập-thể, Đoàn cũng lo cho Hội-đồng một bữa ăn đạm - bạc. Cũng có giờ huấn - luyện và thực-tập chứng-đạo, Nhà thờ được trang-hoàng đẹp-đẽ từ trong ra ngoài. Hội-đồng tỏ lòng tri-ân ông bà Mục-sư, Hội-Thánh và Ban thanh-niên Mỹ-Tho.

III. — Miền Đông :

Vũng-Tàu. — Hội - đồng Bồi - Linh miền Đông đã họp tại Vũng-Tàu chiều thứ bảy 25 đến trưa Chúa-nhật 26-6-60. Nhiều xe hơi đã đưa hàng trăm thanh-niên đến họp, mà đông nhất là Ban thanh-niên Gia-Định có thuê xe riêng. Hội-đồng nhận nhiều phước mới. Phần xác-thể cũng thoải-mái vì không-khí trong-lành của đại-dương và mát-mẻ vì nước biển xanh. Một số thanh - niên được phép viếng hải-đăng. Ông bà Mục-sư Lưu-văn-Mão và mấy nhân-viên Ban Trị-sự Hội-Thánh và thanh-niên đã mệt-nhọc tiếp



Bức ảnh chung ngày Hội-đồng trước nhà thờ Cần-thơ

đón Hội-đồng. Có mấy gia-đình mời thanh-niên về nhà riêng nghỉ-ngoi. Số còn lại tạm trú tại Nhà Thờ, cùng mấy nhà tròn kế-cận Nhà Thờ. Đoàn đã lo bữa ăn chiều và điểm-tâm chung do Ban Cứu-tế tặng thực-phẩm. Đoàn xin tri-ân

Ban Cứu-tế Tin-Lành. Cũng có giờ học chứng-đạo và thực-hành. Hội-đồng tỏ lòng biết ơn ông bà Mục-sư sở-tại, Hội-Thánh và Ban thanh-niên Vũng-Tàu.

Đoàn - Trưởng

— Mục-sư Nguyễn-sơn-Hà

HỘI-ĐỒNG CHẤP-SỰ KHU-VỰC MIỀN NAM

Thi-hành biểu-quyết Hội-đồng Địa-Hạt Liên-Hội Nam-Phần lần thứ XXXIII nhóm tại Vĩnh-Long từ ngày 11 đến ngày 13-2-60. BAN TRỊ-SỰ NAM-HẠT đã cậy ơn CHÚA tỏ - chức xong các cuộc Hội-đồng chấp-sự khu-vực từ ngày 9 tháng 7 đến ngày 29-7-60.

Trong toàn NAM-HẠT chia ra làm 10 địa-điểm Hội-đồng chấp-sự khu-vực. Mỗi địa-điểm có từ 25 đến 63 nam nữ Chấp-sự của từ 6 đến 9 Chi-hội phụ-cận. Số người tham-dự chung trong 10 địa-điểm Hội-đồng chấp-sự khu-vực của 68 Chi-hội gồm như sau :

- 364 nam nữ Chấp-sự.
- 43 ông Mục-sư.
- 24 bà Mục-sư.
- 31 ông Truyền-đạo.
- 1 bà Truyền-đạo.
- 9 ông bà Giáo-sĩ và độ 1.000 giáo-hữu.

Sự tỏ-chức Hội-đồng chấp-sự khu-vực của Nam-Hạt được thi-hành theo nguyên-tắc « Tự-cung và Tiểu qui-mô. » Thời-gian nhóm-họp của mỗi Hội-đồng là một ngày. Chương-trình Hội-đồng ngoài ra nghi-thức thờ-phượng thường-lệ như : Hát, cầu-nguyện, giảng-day còn có các phần học-tập chung như :

— Thuyết-trình đề-tài « QUAN-NIỆM VỀ CHỨC-VỤ CHẤP-SỰ. »

— Thảo-luận, làm chứng và phát-biểu cảm-tưởng.

Qua phần thuyết-trình do các nhơn-viên Ban Trị-sự Nam-hạt phụ-trách, Hội-đồng đã được quan-niệm rõ về « Chức-vụ Chấp-sự » với lối trình-bày mạch-lạc và linh-động của các Thuyết-trình-viên về các phần của « Đề-tài » như : Định-nghĩa, Sự quan-trọng, Tư-cách và Trách-nhiệm của CHẤP-SỰ. Hội-đồng nói chung được cảm-động về sự học-tập thực-tế và rất bổ-ích nói trên.

Tiếp theo phần thuyết-trình, Hội-đồng có đề một thi-giờ thảo-luận và bổ-túc ý-kiến để làm sáng-tỏ thêm vấn-đề học-tập. Ngoài ra Hội-đồng cũng gặt hái được nhiều giải-pháp xây-dựng công-việc CHÚA chung rất tốt như :

— Giải-pháp giúp cho sự nhóm thờ-phượng CHÚA của các Hội-Thánh được đồng đều.

— Giải - pháp giúp cho nền tự - trị Hội-Thánh được tiến-triển.

— Giải-pháp giúp cho việc giảng Tin-Lành được nhiều kết-quả.

— Giải-pháp giúp cho các Chấp-sự có tinh-thần hiệp-một và thân-ái nhau.

— Giải-pháp góp phần nâng-dỡ tôi-tớ CHÚA.

— Giải - pháp làm cho Hội - Thánh được phục-hưng.

Trong phần làm chứng, các Chấp-sự có làm chứng lại những thành-tích bản thân và thực-tiên của một số Chi-hội về các gương tốt như :

— Hội-Thánh có tinh-thần hiệp-một giữa Ban Trị - sự, Chấp - sự và tôi - tớ CHÚA.

— Toàn Ban Chấp-sự và hầu hết giáo-hữu trong Hội-Thánh đều trung-tín dâng phần mười.

— Hội-Thánh có những thành-tích tự-túc cá-nhân hay tập-thể để dâng vào công-quỹ « tự-trị » của Hội-Thánh.

— Và về phương diện Chứng-đạo cũng có một số Chi-hội có nhiều kết-quả rất tốt v.v...

Mặc dầu ít thi-giờ nhóm-họp, nhưng thấy CHÚA có ban phước rất nhiều trên các cuộc Hội-đồng Chấp-sự khu-vực miền Nam. Qua các ý-kiến cảm-tưởng của một số Chấp-sự trong Hội-đồng cũng như

khách-quan nhận-xét, Hội-đồng Chấp-sự khu-vực miền Nam là một bước tiến khả-quan cho tiền-trình của Hội-Thánh.

Trên đà củng-cố và phát-triển công-việc CHÚA chung trong giai-đoạn thánh-sử vô cùng nghiêm-trọng. Hội-đồng Chấp-

sự khu-vực miền Nam đã thu-hoạch nhiều kết-quả tốt-đẹp đáng ngợi-khen CHÚA và chắc-chắn sẽ có nhiều triển-vọng trong tương-lai vậy.

A - lê - lu - gia !

Một người dự nhóm.

THÁNH - THƠ CÔNG - HỘI

Trong Thánh-Kinh Báo tháng 11 năm 1959, quý-vị đã đọc tin-tức về xe lưu-động phát Lời Chúa của Thánh-thơ Công-hội. Nay kính mời quý-vị theo dõi xe Kinh-Thánh từ ngày 1-11-1959 đến 30-6-60, thời-gian 8 tháng qua :

Ban đã đến 23 tỉnh Nam, Trung, giảng 130 lần tại 126 địa - điểm vượt 9.637 cây-số, hiệp-tác với 34 Hội-Thánh, phát được 10.237 sách Tin - Lành, 130 Kinh-Thánh, 90 Tân-ước, có 15.130 người nghe và 4 người tin Chúa vẫn nhóm-hợp :

KIẾN-HÒA : Sóc-sãi, Cái-nửa, An-hiệp, Thành-triệu, Mỏ-cày, Tam-phước, An - khánh, Phú-an-hòa. BIÊN - HÒA : Long - thành, Phước - thiên, Phú - hội, Phước-long, Phước-lai, Phước-lý, Phước-thạnh, Long-phước, Phước-mỹ. TÂY - NINH : Tây-ninh, Phú-khương, Long-hóa, Bến Kéo, Cầm-giang, Thương-bình, Long-hiệp, Gò-dầu-hạ, Trà-võ. GIA-ĐỊNH : Thủ-đức, Hiệp-bình-xã, Chợ nhỏ, Tam-bình-xã. Giồng Ông Tố, Cát Lái, Thạnh-mỹ-tây. ĐÀ-LẠT : Đà-Lạt, Thái-phiên, Trại-hầm, Di-linh, Tùng-nghĩa. GIA-ĐỊNH . Bình-trị-đông. PHƯỚC-TUY : Vũng-tàu. Bến-đinh, Xóm lười, Xóm vườn. KIẾN-HÒA : An-hóa, Giao-hòa, Giao-long, Quời-sơn. VĨNH-LONG : Nhà Thờ, Cai-lậy. BA-XUYỀN : Kế-sách, Cầu sắt, Rạch móp, Lịch-hội-thượng, Bãi giá, Vĩnh-mỹ, Xóm làng, Cầu sập, Vĩnh-lợi, Giá-rai, Đại-tâm, Phú-tâm, Bồ-thảo, AN-XUYỀN. BIÊN-HÒA. Chợ, Bến xe, Bửu-long, Tân-lại, BAN-MÊ-THUỘT : Chợ, Sân đình, Sân Thông-tin, Khu phố IV, Chợ cây đa, Thăm-trạch (dinh-diền), Bệnh-viện phung, Cổng số 1. PLEIKU : Sở Truyền - giáo, Phòng Thông - tin, Lệ - chí (dinh - điền). KONTUM. BÌNH-DƯƠNG : Nhà thờ, Lò chén. Đài Kỷ-niệm, Phòng Thông-tin, Củ-

chi, Búng, Lái-thiên. PHÚ-YÊN : Nhà thờ, Tuy-hòa, Phòng sách, Chợ, Sông-cầu. BÌNH-ĐỊNH : Công-viên Qui-nhơn, Phú-phong, Phú-thạnh, Diêu-tri. QUẢNG - NGÃI : Nghĩa-hành. QUẢNG-TRỊ : Chợ cạn, Bến xe, Vĩnh-lại, Hải-lăng, Đông-hà (gần Bến hải). THỪA-THIÊN : Nhà thờ Sịa, Chợ Sịa, Phong - lai, Huế. QUẢNG-NAM : Hòa-mỹ, Đà-nẵng, Đại-an, Trung-đạo, Trường-an, Hà-nha, Ái-nghĩa, Hội-an, Chợ chùa. PHONG-DINH : Càn-thơ, Tham-lương, Bạ-se, Ô-môn, Vàm Ô-môn, Cờ đỏ. LONG - XUYỀN. ĐỊNH-TƯỜNG : Cờ Cờ, Hòa-khánh, Mỹ-đức-tây, Cái-thia. KIẾN-HÒA : Bến-tre, Tân-trạch, Ba-tri, Giồng-trôm Giồng tre. LONG-AN : Gò-đen. PHƯỚC-TUY : vũng tàu.

Trong các địa - điểm trên đây có nhiều nơi hàng mấy mươi năm chưa có cuộc giảng đặc-biệt như tại Cờ đỏ (Ô-môn) đã 20 năm, Hà-nha (Trường-an) đã 40 năm mới có buổi chiếu bóng và giảng Tin-Lành. Có nơi ngót ngàn người đã đến xem phim truyện-tích Kinh-Thánh như Đà-lạt, Pleiku, Sịa, Quảng-trị, Hà-nha.

Tám tháng qua, xe đã vượt núi, băng rừng, qua các làng-mạc xa-xôi hiểm-trở, đường đá lồi-lõm chật-hẹp, hoặc đường đất quanh-co trơn-trợt để giảng Tin-lành từ Cà-mau đến Đông-hà, cho đồng-bào Kinh cũng như cho đồng-bào Thượng. Có khi xe đậu sát biển để giảng cho các ngư-phủ, có khi ngừng tại chân núi để phân-phát lời Chúa, hoặc ghé lại các ruộng-rẫy, vườn-tược để người nông-phu, kẻ làm vườn được biết sự cứu-rỗi của Đức Chúa Trời

Xin quý-vị cứ nhớ đến Ban Lưu-hành phát Kinh-Thánh mà cầu-nguyện cho.

Chân-thành cảm-tạ.

— Mục-sư Nguyễn-sơn-Hà.

CỔ-BI (Thừa-Thiên)

ĐÔI DÒNG TÂM-HUYẾT

*Kính thưa quý tôi-tớ Chúa và
loàn thể con-cái Chúa khắp
các Hội-Thánh Tin-Lành
Việt-Nam.*

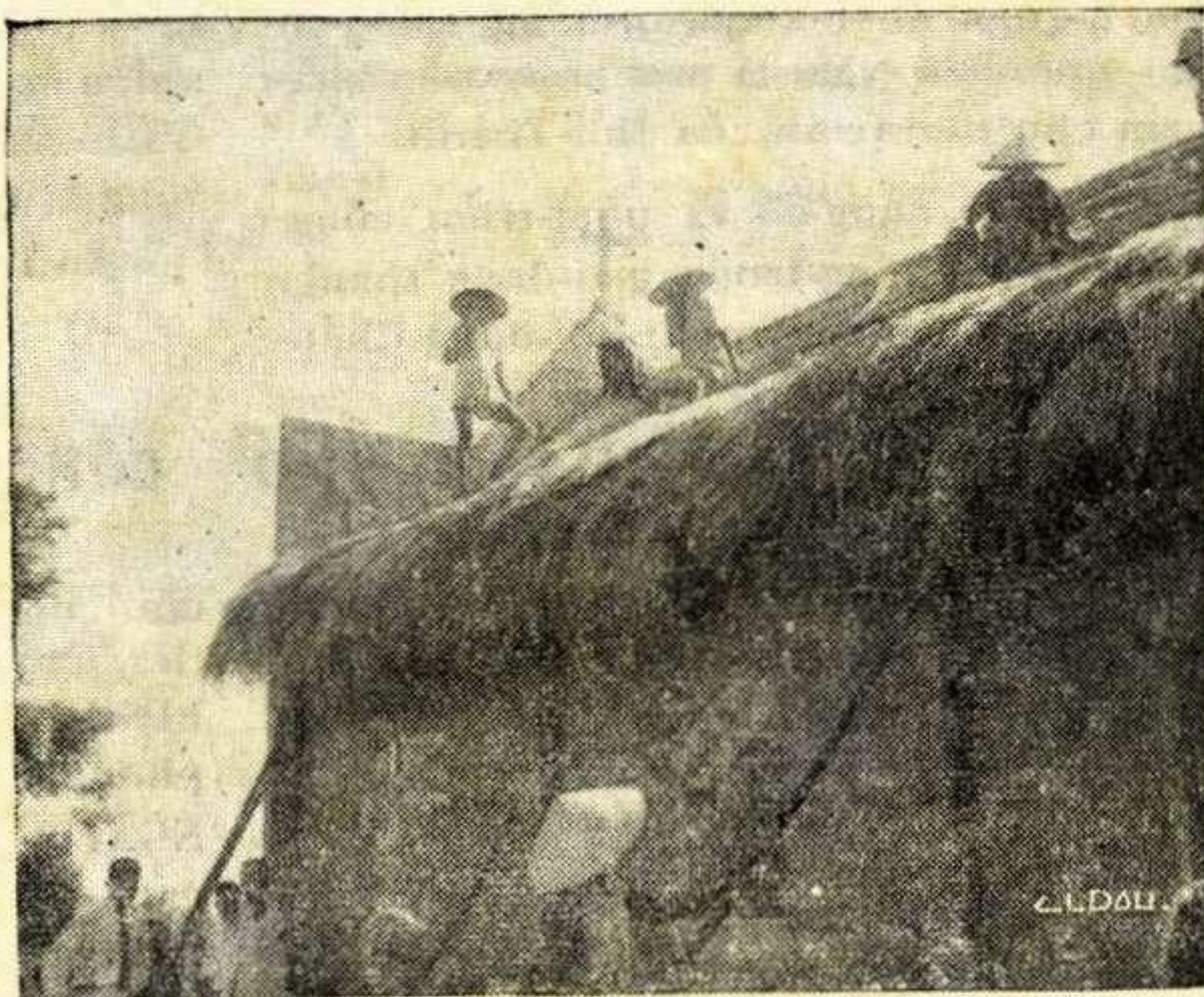
Nói đến Hội-Thánh Cổ-Bi chắc quý-vị sẽ lấy làm ngạc-nhiên tự hỏi: Cổ-Bi ở đâu? Vì sao có Hội-Thánh Cổ-Bi và hiện nay công-việc Chúa ở đó ra thế nào? Để giải-đáp câu hỏi trên tôi xin mạn phép viết ra đây đôi dòng tâm-huyết, xin trình-bày đề quý-vị được thông-cảm, nhớ cầu-nguyện cũng như ủng-hộ cho Hội-Thánh này.

Cổ-Bi là một miền thôn-quê hẻo-lánh, rừng núi bao-độc, dân-cư thưa-thớt, đường-sá hiểm-trở. Cổ-Bi thuộc xã Phong-sơn, quận Phong-Điền, tỉnh Thừa-Thiên, cách thành-phố Huế độ chừng 30 cây số ngàn.

Kể từ tháng mười, 1959 trở về trước thì nhân-dân ở đây chưa nghe đến Tin-Lành là gì, chưa biết đến Jê-sus là ai, họ ở trong con đường lầm-lạc, phục-tùng ma-quỉ, cuối-cùng đời họ bị lửa địa-ngục đời đời. Tạ ơn Đức Chúa Trời, vì Ngài không muốn một linh-hồn nào chết mất mà Ngài muốn cho mọi người ăn-năn, cho nên Ngài đã sai các đầy-tớ của Ngài đem Tin-Lành đến nơi này.

Ngày 3/10/59. Lần đầu-tiên, dưới sự tổ-chức của Giáo-sĩ Robert Henry và thầy Tô-văn-Nho, cùng sự hợp-tác của quý-cụ: Giáo-sĩ Stebbins, ông Mục-sư Nguyễn-văn-Phú, Trần-trọng-Thục. Ba đêm giảng Tin-Lành liên-tiếp, Chúa có kêu-gọi được 13 linh-hồn trở lại tin Chúa.

Sau đó Giáo-sĩ Henry và thầy Tô-văn-Nho, cứ tiếp-tục hằng tuần đến giảng-dạy và xây-dựng. Số giáo-hữu rải-rác trong các [thôn, lần lần lên được 150 người. Tiếp theo Chúa cũng đã sai Giáo-sĩ Mock đến góp phần xây-dựng thêm. Thời-gian tới nay gần một năm, trong số này cũng có một ít, không chịu nổi thử-thách đã sa-ngã, song đa-số hãy còn đứng vững,



Nhà thờ Tin-lành Cổ-Bi đang xây-cất

thường nhóm lại hằng tuần, biết lo công-việc Chúa. Hiện nay anh em đang của góp công xây-cất một nhà thờ, phỏng độ 50.000\$00. Hiện nhà thờ đang xây lỗ-dở như hình trên đây.

Ngày 27/6/60. Tôi đã đến nhận chức-vụ hầu việc Chúa tại Hội-thánh này, tôi phải bắt tay ngay vào các công-việc lỗ-dở do thầy Tô-văn-Nho giao lại, phải tiếp-tục hoàn-thành nhà thờ v.v...

Thưa quý-vị, đây là sự phát-sinh của Hội-Thánh Cổ-Bi, đề quý-vị thông-cảm mà cầu-nguyện cho tôi có đủ ơn để lo việc Chúa ở đây. Tạ ơn Chúa, ngày 24/7/60. Có làm lễ Báp-têm cho gần 90 người trong số đã tin Chúa, do ông Mục-sư Nguyễn-văn-Phú hành-lễ, mọi công-việc tiến-hành vui-vẻ mỹ-quan.

Kính thưa quý-vị, còn về vấn đề xây-cất nhà thờ, dù họ đã tin Chúa gần một năm, nhưng lòng tin-kính còn non-nớt, song họ cố cầu-xin Chúa và cũng đứng dậy hợp nhau kể của người công xây-cất cho Chúa một nhà thờ, cộng với sự trợ giúp của quý Giáo-sĩ Henry và Mock, cùng các con-cái Chúa ở xa gần, thì nay nhà thờ của Chúa cũng gần xong. Nhưng vì thiếu tiền nên phải tạm lợp bằng tranh, vách chưa có, cửa chưa có, nền chưa đúc, tòa giảng chưa làm, băng ghế chưa đủ v.v... muốn cho hoàn-thành, cần có một số bạc phỏng-độ 30.000\$00 nữa.

Nhưng nhìn lại con-cái Chúa tại đây, thì phần đông đều là nghèo-khổ, ăn lúa vay cày ruộng rẽ, đa-số sống với công-diền và công-thồ. Lại thêm mùa lúa năm nay bị mất đến 90/100 bởi tai-nạn sâu bọ phá-hại mùa-màng, tín-đồ có gieo song không có gặt, thật là một tình-cảnh thương-tâm bi-đát vô cùng, vì các lễ trên nên công-việc xây nhà thờ Chúa hiện nay phải ngưng-trệ !

Kính thưa quý-vị, Đứng trước nhà thờ Chúa đang dở-dang bên cạnh thì các con-cái Chúa đang ở trong tình-trạng rất là khốn-đốn, sao cho khỏi chạnh lòng thương-xót, nghĩ đến những người con mến Chúa. Nên tôi xin mạn-phép viết lên đây đôi dòng tâm-huyết, ngỏ cùng mọi con-cái yêu-mến Chúa ở các nơi, nhờ cầu-nguyện cho công-việc Chúa ở nơi này. Đồng thời cũng thành-tâm xin quý tấm lòng vị-tha mến Chúa thương người, góp phần muôn một cùng con-cái Chúa tại đây trong lúc đường còn xa, gánh càng nặng.

Chúng tôi xin thành-tâm đa-tạ.

Thay mặt Ban-Trị-sự

Hội-Thánh Tin-Lành Cờ-Bì

T. Đ. S. Phan-Đình-Ký

Địa-chỉ liên-lạc :

T.Đ.S. Phan-Đình-Ký

Hội-Thánh Tin-Lành V. N.

Hộp thư số 1 HUẾ

Hội-Thánh Ban-mê-thuật. —

Cuộc giảng bồi - linh và bổ - đạo của Hội-Thánh Ban-mê-thuật trong thời-gian hai ngày rưỡi, từ chiều thứ bảy qua hết ngày thứ hai (24-25 và 26-9-60).

Nội-dung chương-trình gồm có các vị Mục-sư và Giáo-sĩ đến giảng phục-hưng cho Hội-Thánh có Mục-sư Lê-văn-Thái, Mục-sư Tuyên-ủy Trần-trọng-Thục, Mục-sư Nguyễn - hậu - Như-ơng, Mục - sư Lê-hoàng-Phu, Giáo-sĩ Franklin Irwin hiệp với Mục-sư của bốn-hội mà giảng-dạy.

Trong dịp này có các quý Giáo-sĩ Nam, Nữ cùng Hội-thánh Thượng-du và ban hát đồng dự trong sự thông-công với Hội-thánh. Chúa đã dùng các sứ-giả của Ngài mà đức-dấy Hội-thánh, nâng-đỡ đời thuộc-linh cho tín-đồ một cách có linh-

quyền. Ban chứng-đạo và Trường Chúa-nhật đứng dậy rất nhiệt-thành để sẵn-sàng phục-vụ Chúa. Ba tối giảng Tin-lành do Mục-sư Tuyên-ủy Trần-trọng-Thục giảng có rọi hình về Thiên-lộ lịch-trình có Mục-sư Nguyễn-hậu-Như-ơng phụ-trách. Có 4 người trở lại thờ Chúa. Trong dịp này các Mục-sư, Giáo-sĩ và các giáo-hữu có đi thăm bệnh-viện phung và dùng lời Chúa ủy-lao các bệnh-nhân, phần nhiều đã thuộc về Chúa.

Tạ ơn Chúa, Ngài đã thăm-viếng Hội-thánh Ban-mê-thuật chúng tôi một cách mới.

Trân-trọng kính lời đề cảm ơn các Sứ-giả của Ngài.

— *Mục-sư Nguyễn-văn-Thìn*

Hội-thánh An-Thới lên tiếng... !

Hội-thánh Tin-lành Thom bị thiêu-hủy năm 1947 ! Con-cái Chúa ở những vùng : Phước-hiệp, Mỏ-cày, Thành-thới, An-thới phải tạm nhóm cùng tôi-tớ Chúa là ông Phạm-hữu-Trực tại nhà ông giáo Thận ở Thom mà thờ-phượng Đức Chúa Trời. Lúc bấy giờ đường đi lại từ nhà đến nơi tạm thật vô cùng nguy-hiểm ! Có lắm khi con-cái Chúa gặp phải sự đụng chạm giữa đôi bên, làm cho tôi-tớ Chúa phải động lòng rơi lụy. Mãi đến năm 1949 Chúa cảm-động lòng tôi-tớ Ngài với con-cái Chúa ở Thành-thới, An-thới và một số tín-đồ tản-cư từ Mỏ-cày đến, đồng đứng lên mở một Hội-thánh tại An-thới. Vậy chính năm 1949 Hội-thánh Tin-lành An-thới được khai-sanh trong vòng khói lửa !

Sự khó-khăn ngày một thêm ; ông Trực không thể nhóm với An-thới nữa, và cuối năm 1950 nhà-thờ của Hội-thánh này lại bị lấy làm « Bót » ; đến khi được trả lại, nhà Chúa bị hư-hại khá nhiều. Sau ông Trực, ông Sơn đến tiếp-tục hầu việc Chúa ở Thom. Đến năm 1952 tình-thế ổn-định, ông Sơn lo mở Hội-thánh ở Mỏ-cày và chính lúc này con-cái Chúa đã tản-cư đều trở về Mỏ-cày hết.

Thật cảm-ơn Đức Chúa Trời ! Thời-thế cùng cảnh vật biến đổi không ngừng, song Hội-thánh Chúa coi như yếu-hèn không được mấy ai ngó-ngàng mà vẫn giữ bền vững đến nay. Cụ-thể như Hội-

thánh Chúa ở An-thời trải qua thời hỗn-loạn, bị hư-hại chẳng ít và chỉ có vài mươi con-cái Chúa phần đông là tín-đồ nghèo về vật-chất và lại phải bơ-vơ thiếu người chăn dắt nữa ! Cứ theo mắt đời mà xem, thì Hội-thánh này có thể cùng cảnh-vật qua đi mà mất-tích. Thế mà Hội-thánh An-thời vẫn còn nguyên cho đến ngày nay. Ấy không bởi quyền-năng thế-lực chi mà được vậy, bèn là bởi thần Chúa yêu-thương con-cái bé-mọn của Ngài, vô số linh-hồn ở những vùng phụ-cận như : Cái-quao, Tân-hương, Tân-trung, Cầu-mống, Giồng-luôn, Giồng-miền, Ngải-dăng v. v. chưa được nghe về Tin-lành của Ngài. Ôi ! Họ chưa được nghe Tin-lành thì làm sao nhận được ơn cứu-rỗi ? Chúng tôi tin vì lẽ quan-trọng này mà Chúa gìn-giữ Hội-thánh của Ngài hầu sẽ đem sứ-mạng của Ngài cho khắp những vùng ấy. Xúc-động tình thương vô-hạn của Chúa, ngậm-ngùi cho vô-số linh-hồn đồng-bào chưa được cứu ! Nay ông Chủ-tọa Mỏ-cày và An-thời là ông Nguyễn-hữu-Tiền cùng con-cái Chúa ở An-thời, hơn vì nhà Chúa ở đây cũng gần bị hư bởi mối-mọt, nên quyết-tâm nhờ Chúa dời nhà-thờ về chỗ mới này. Chúng tôi kính nhờ ông Chủ-nhiệm Thánh-Kinh Báo đăng tải tin này đến cùng quý con-cái Chúa với những lời khẩn-thiết của chúng tôi :

Kính quý vị Mục-sư, Truyền-đạo và quý con-cái của Chúa ; cùng trong thân-thể Chúa chúng ta là chi-thể cho nhau « vinh đồng vinh, nhục đồng nhục » Chúng tôi lớn tiếng kêu-gọi quý vị hết lòng cầu thay cho công-việc Chúa ở đây :

1.— Xin Chúa giục lòng mạnh-mẽ chúng tôi để hoàn-thành việc xây-cất và dời nhà-thờ Chúa về chợ An-thời.

2.— Cầu Chúa ban cho đủ vật-liệu xây-cất.

3.— Xin Chúa cảm-động nhiều vị hảo-tâm bởi lòng yêu-mến Chúa mà tán-trợ chúng tôi cả tinh-thần lẫn vật-chất.

Thành-thật tri-ân quý-vị và xin đừng quên cầu-nguyện Chúa cho chúng tôi. Vì lòng yêu-thương quý-vị muốn gởi tiền-bạc xin đề địa-chỉ :

Truyền-đạo Nguyễn-hữu-Tiền
Hội - Thánh Tin - Lành MỎ - CÀY
(Kiến-Hòa Nam-Phân)

Trong khi chờ đợi mỗi từ-tâm của quý-vị, chúng tôi xin gởi đến quý-vị lời chào thân-ái trong tình thương-yêu của Chúa Jê-sus-Christ.

Thay mặt Ban Trị-sự Hội-Thánh
Thơ-ký : *Võ-văn-Kỳ*

Hội-Thánh Hàm-Long. —

BAN THANH-NIÊN.

Ban Thanh-niên Hội-thánh Hàm-long (Sóc-sãi cũ) nhờ Chúa đã khai-sanh từ lâu, nhưng rất chậm tiến hơn các Ban thanh-niên bạn : về mặt thuộc-linh cũng như về sự tổ-chức hình-thức rất yếu-đuối và có vẻ gượng-gượng. Cám ơn Chúa, trải qua gần một năm nay, Chúa có ban phước nhiều cho Ban Thanh - niên chúng tôi thấy có phần tiến-bộ ít nhiều, về sự nhóm lại có phần đông-đủ và vui vẻ hơn. Trong mỗi tuần-lễ có giờ học âm-nhạc (do ông chủ-tọa Hội-Thánh giúp-đỡ) có giờ cầu-nguyện, đọc Kinh-Thánh, đi thăm-viếng nhau, cũng có đi họp bạn vài nơi như ở Hội-thánh Mỏ-cày, Hội-thánh Tân-thạch, Hội-thánh Mỹ-tho v.v... Nhưng ma-quỉ là đũa khôn-ngoa, nó thấy Ban Thanh-niên chúng tôi được ơn bao nhiêu thì nó tìm đủ cách để phá-hoại bấy nhiêu, ấy là mấy tháng gần đây vì thời-cuộc khó-khẩn nên đã có vài thanh-niên bị bắt vì bị tình-nghi, hiện nay còn đương bị giam-giữ, vì lẽ ấy mà có một số đông thanh-niên khác phải đi xa Hội-thánh hoặc ra thành-thị để tìm việc làm sanh-sống, và lánh nạn.

Có một áp-lực vô-hình đang đe-dọa, dường như Ban Thanh-niên không còn đủ tinh-thần và nghị-lực để chống trả và hoạt-động như trước nữa !

Tuần 26-6-60 vừa qua, Ban Thanh-niên Hàm-long chúng tôi có bầu lại Ban Trị-sự mới của hạ bán-niên 1960 để thay-thế cho Ban Trị-sự thượng-bán-niên vừa mãn nhiệm-kỳ. Kết-quả thành-phần của Ban Trị-sự gồm có :



Ban Thanh-niên Hội-Thánh Hàm-Long

Trưởng-ban : Nguyễn-văn-Thương
 Phó T. B. : Lê-văn-Nàng
 Thư-ký : Phạm-văn-Tân
 Tư-hóa : Diệp-thị-Mạnh
 Phái-viên : Nguyễn-văn-Danh,
 Võ-văn-Nhuận,
 Nguyễn-thị-Mến.

Thay cho Ban Thanh-niên chi-hội Hàm-long chúng tôi thành-khẩn yêu-cầu các quý Ban Thanh-niên bạn ở trong Hội-thánh khắp nơi nhớ đến tình-cảnh của Ban Thanh-niên Hội-thánh Hàm-long mà cầu-nguyện nhiều cho để Chúa sớm giải-cứ Ban Thanh-niên chúng tôi khỏi bóng

tối-tầm đe-dọa và các anh em đang bị bắt-bớ được sớm trả tự-do, cũng xin cầu-nguyện cho Ban Trị-sự mới của hạ-bán-niên này được ơn Chúa cách dư-dật để hầu việc Chúa giữa Ban thanh-niên chúng tôi, hầu để đem lại nhiều kết-quả thắng-lợi qui vinh-hiến danh Chúa. Chúng tôi xin chân-thành đa-tạ.

Thay mặt Ban Trị-sự Ban Thanh-niên
 Hội-Thánh Hàm-Long
 Trưởng-ban : Nguyễn-văn-Thương

BAN THIẾU-NHI.

Cám-ơn Chúa, Ban Nhi-đồng của Hội-thánh Hàm-long cũng đã được tổ-chức có hình-thức rành-mạch như Ban Thanh-niên. Năm 1960 đã có gần mười em xin gia-nhập Ban Thanh-niên.

Tuần 3-7-60 vừa qua, Ban Nhi-đồng của Hội-thánh Hàm-long cũng đã bầu Ban Trị-sự của hạ-bán-niên 1960 thay-thế cho Ban Trị-sự thượng-bán-niên vừa mãn nhiệm-kỳ. Kết-quả thành-phần của Ban Trị-sự mới như sau :

Trưởng-ban : Nguyễn-văn-Danh
 Phó Trưởng-Ban : Nguyễn-phú-Quý
 Thư - ký : Nguyễn-thị-Chờ
 Tư - hóa : Phạm-văn-Mười
 Phái-viên : Đỗ-thị-Xoàn,
 Nguyễn-thị-hồng-Loan

Trưởng-ban : Nguyễn-văn-Danh

CHỖ Y-VIÊN TIN-LÀNH TRI-ÂN CÁC NHÀ HẢO-TÂM

Chúng tôi xin thành-thật tri-ân các nhà hảo-tâm đã hưởng-ứng sự kêu-gọi của Ban Vận-Động thành-lập Đường-Tin-Lành từ năm 1957 nên đã ủng-hộ tán-trợ tài-chánh. Ủy-Ban ấy đã bàn-giao cho chúng tôi sổ sách giấy-tờ liên-hệ đến công-cuộc thành-lập Đường-Tin-Lành và một số tiền là 28.218đ. (hai mươi tám ngàn hai trăm mười tám đồng bạc Việt-Nam). Vậy lần-lượt trên mục này chúng tôi xin đăng tải danh-sách quý vị :

12-3-57 Hội-thánh Nguyễn-tri-Phương 133đ. ; Ông Tôn-thất-Thùy 20đ. ; Bà Nguyễn-thị-Tuấn 200đ. ; Ông Nguyễn-hữu-Báu 200đ.

28-4-57 Ông Phan-văn-Thỉnh (Hội-thánh Biên-Hòa) 5.000đ. ; Ông Trần-văn-Kiên 5.000đ. ; Chủ tiệm Phước-Thọ 3.000đ.

1-5 57 Bà Hồng - Xuân (Hội - thánh Nguyễn-tri-Phương) 200đ. ; Bà Đoàn-thị-Bào 500đ. ; Ông Trần-văn-Lang 100đ. ; Ông Trương-văn-Thức 50đ. ; Ông Vũ-đức-Nghiêm 200đ.

30-5-57 Ông Nguyễn - tấn - Đức (Hội-thánh Vĩnh-Long) 100đ. ; Ông Nguyễn-văn-Chín 200đ. ; Ông Võ-văn-Hùng 100đ. ; Ông Vãng-văn-Hè tự Chôm 100đ. ; Bà Trần - thị - Song 20đ. ; Ông Nguyễn-an-Khương 250đ. ; Ông Nguyễn - văn - Qui 200đ. ; Ông Hồ - văn - Sa 500đ. ; Ông Nguyễn-văn-Giàu 100đ. ; Hội-thánh Long-Thành (Biên-Hòa) 506đ. ; Hội - thánh Tân-Hiệp (Rạch-Giá) 375đ. ; Hội-thánh Bình-Dương 362đ. ; Ông Lương-văn-Nhiều 500đ. ; Ông Nguyễn-văn-Tố 50đ.

3-9-57 Hội-thánh Bến-cát (Bình-Dương) 200đ. ; Ông bà Ngô-an-Cư 3.000đ. ; Hội-thánh Cà-mau 500đ.

8-10-57 Ông Xứng (Biên-Hòa) 200đ ; Ông Xường 300đ. ; Ông Chùng 200đ. ; Ông Bà Túy 300đ. ; Ông Hết 100đ. ; Ông Cao 200đ. ; Ông Đồi 200đ. ; Ông Bà Trọng 200đ ; Ông Tuyển 100đ. ; Ông Giáo 500đ. ; Bà Kính 100đ. ; Thầy Tình 300đ. ; Bà Cả 50đ. ; Bà Ả 50đ.

14-10-57 Ông Trần-ngọc-Bảng 500đ. ; Ông Trần-văn-Ràng 500đ. ; Ông Nguyễn-văn-Sến 300đ.

13-11-57 Bà Hường (Hội-thánh Saigon) 500đ.

14-12-57 Hội-thánh Thủ-Đức 606đ.

11-12-57 Bà Ngô-thị-Bửu (Hội-thánh Cà-Mau) 500đ. ; Ông Lâm - tấn - Phước 500đ. ; Bà Nguyễn-thị-Xương 100đ. ; Bà Lê-trung-Hằng 100đ.

26-2-58 Ông Đội Châu (Hội - thánh Sóc-Trăng) 100đ. ; Ông Nguyễn-trung-Chánh 90đ. ; Bà Mục-sur Nguyễn-Đăng 150đ. ; Bà Thái - văn - Hón 200đ. ; Ông Quách-Hu 100đ. ; Ông Đội Gàn 400đ. ;

Cò Nguyễn-thị-Hảo 100đ. ; Cậu Lâm-văn-Minh 50đ. ; Ông Nguyễn-văn-Thời 150đ. ; Ông Ngô-chấn-Hưng 100đ. ; Ông Trương-văn-Thoàn 100đ. ; Ông Mai - văn - Tùng 20đ. ; Bà Huỳnh-thị-Năm (Hội-thánh Bạc-Liêu) 200đ. ; Ông Phạm-văn-Thành 500đ. ; Trần-văn-Tu 200đ. ; Tào-Chỏ 200đ. ; Bà Võ-thị-Trang 1.000đ. ; Bà Trương-thị-Yến 200đ. ; Bà Quách-Háo 100đ.

1-3-58 Bà Trần-thị-Trải (Hội-thánh Vĩnh-Long) 200đ. ; Bà Nguyễn-thị-Sâm 100đ. ; Bà Võ-thị-Thời (Hội-thánh Vĩnh-Long) 200đ. ; Bà Đinh-thị-Xuyến 300đ. ; Ông Nguyễn-văn-Giàu 100đ. ; Văng-văn-Chôm 100đ ; Ngô-văn-Diện 100đ. ; Bà Phạm-thị-Thoa 200đ. ; Cô Trần-thị-Sáu 200đ. ; Ông Hồ-văn-Được 100đ. ; Ông Nguyễn-văn-Trọng 100đ. ; Cô Huỳnh-thị-Nhi 100đ. ; Bà Võ-thị-Chính 300đ. ; Ông Nguyễn-văn-Cảnh 400đ. ; Ông Võ-văn-Hưng 100đ. ; Bà Nguyễn-văn-Hình 500đ. ; Ông Nguyễn-văn-Ẩn 100đ. ; Ông Võ-văn-Của 100đ. ; Ông Võ-văn-Nhuận 100đ. ; Bà Võ-văn-Tài 100đ. ; Ông Võ-văn-Tài 100đ. ; Lê-văn-Tươi 100đ. ; Ông Nguyễn-

(Xin xem tiếp trang 26)

BIÊN-BẢN SỐ 1-60 CỦA ỦY-BAN TRUYỀN-ĐẠO CHO THIẾU - NHI

Ủy-ban Truyền-đạo cho Thiếu-nhi do Ban Trị-sự Tổng-Liên-hội vừa đề-cử, đã họp tại văn-phòng Giáo-sur của Thành-Kinh Thần-học viện trưa ngày 14-9-60 lúc 11g30. Hiện-diện : Trưởng-ban Mục-sur Phạm-xuân-Tín chủ-tọa và hai Đoàn-Trưởng Thanh-niên Trung, Nam là Mục-sur Nguyễn-Lĩnh và Truyền-đạo Đoàn-văn-Mạnh.

Sau khi chủ-tọa mời Mục-sur Nguyễn-Lĩnh cầu-nguyện, ủy-ban bàn-luận và biểu-quyết những khoản như sau :

1. — Thuận cử Mục-sur Nguyễn-Lĩnh làm thư-ký và Truyền-đạo Đoàn-văn-Mạnh làm tư-hóa của Ủy-ban. Thông-qua.

2. — Tên Ủy - ban là : ỦY - BAN TRUYỀN-ĐẠO CHO THIẾU-NHI T.Q.

3. — Ủy-quyền ông Trưởng-ban lo

mua sắm vật-dụng và ấn-loát các giấy-tờ thuộc về văn-phòng của Ủy-ban T.Q.

4. — Yêu-cầu mỗi chi-hội tổ-chức một Ủy-ban Truyền-đạo cho Thiếu-nhi. Thành-phần là : Chủ-tọa Hội-Thánh làm cố-vấn, một Trưởng-ban, một thư-ký, một tư-hóa và một ban-viên (đều là vị thanh-niên do Chủ-tọa Hội-Thánh cử). T. Q.

5. — Lo xuất-bản một Thiếu-nhi Tin-Lành ca T. Q.

6. — Nhờ ơn Chúa, Ủy-ban sẽ lo mở lớp Huấn-luyện để đào-tạo cán-sự truyền đạo cho thiếu-nhi. T.Q.

Sau khi chủ-tọa mời ông Tư-hóa cầu-nguyện, Ủy-ban giải-tán vào lúc 12g30.

Nay biên-bản,

Cả Ban Trị-sự đều lý tên.

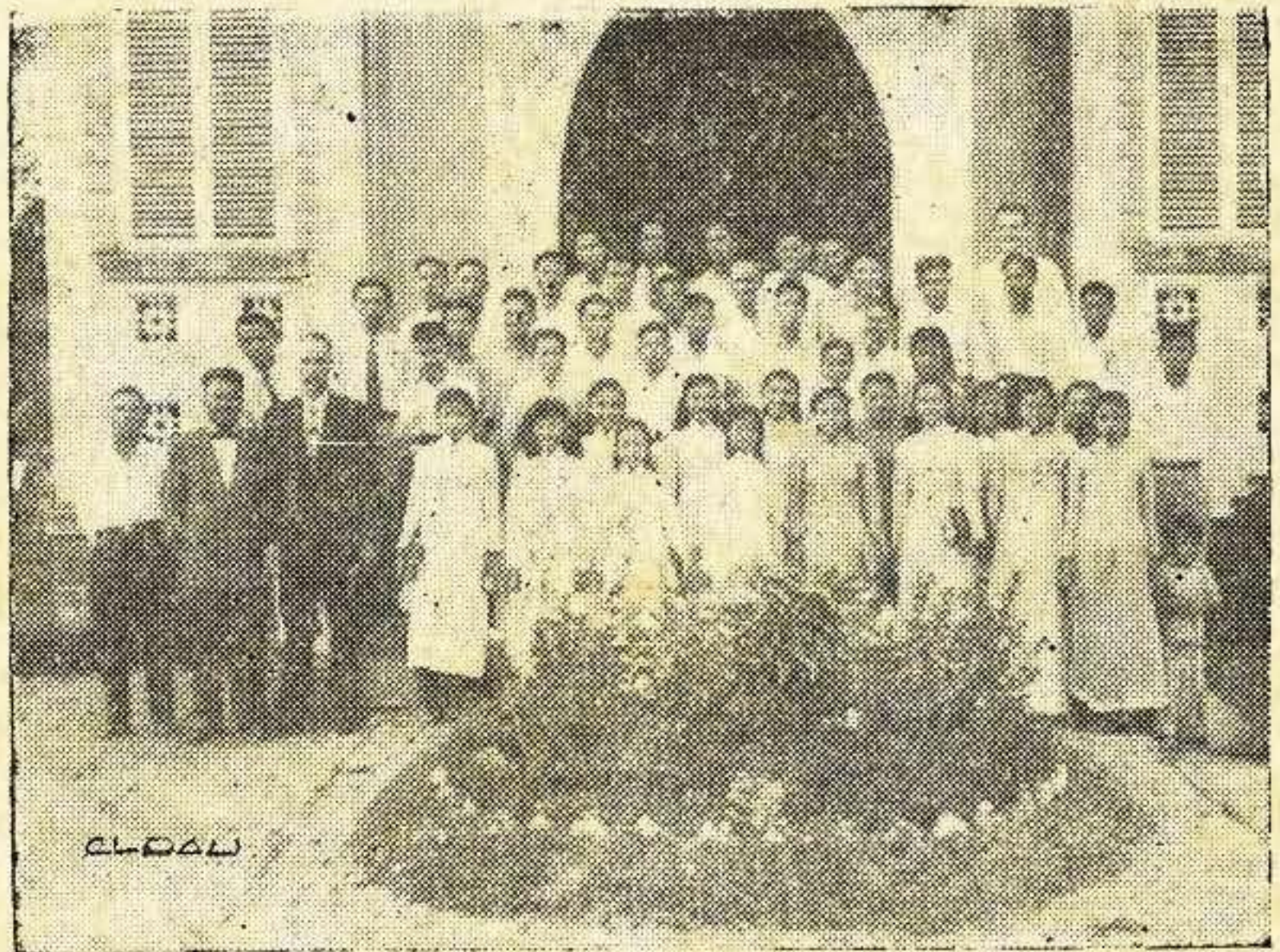
Sao y chánh bản

Thư-ký : Mục-sur Nguyễn-Lĩnh.

HỘI - ĐỒNG PHỤC - HƯNG THANH - NIÊN TIN - LÀNH BÌNH - NGÃI

Sau khi vào Trà-thung hiệp với trại Lưu-hành giảng Tin-Lành, Ban Thanh-niên Quảng-ngãi được sự thúc-giục tiếp-rước Hội-đồng Phục - hưng thanh-niên lần thứ nhứt tại tỉnh nhà. Ông Mục-sư bổn-hội Nguyễn-Lĩnh đương-chức Đoàn - trưởng Thanh - niên Trung-hạt, đã mời các Ban Thanh-niên thuộc hai tỉnh Bình-định và Quảng-Ngãi nhóm lại tại tỉnh Quảng-Ngãi từ tối 3/9 đến tối 7/9/60.

Độ 100 thanh-niên nam nữ nhóm lại. Chúa đã dùng Giáo-sĩ Henry từ Huế vào, Giáo-sĩ Collins ở Tam-quan ra, Giáo-sĩ Livingston ở Quảng - Ngãi và Mục-sư Tuyên-Úy Trần-trọng-Thực giảng cho Hội-đồng đầy ơn Chúa. Cũng có Giáo-sĩ Phillips và Douglas từ Minh-Long xuống dự. Ban ngày Hội-đồng nhóm tại Nhà Thờ, ban đêm đi truyền Tin-Lành ở các thôn-xã để thực-hành sự hầu việc Chúa. Mười người đã cầu-nguyện tin Chúa trong những đêm giảng Tin-Lành. Ông Đoàn-trưởng cũng có tổ-chức những cuộc thăm-viếng trong tỉnh và các vùng ngoại-ô. Giáo-sĩ Livingston đã chở xe anh chị em lên núi Thiên-Ấn du-ng ngoạn. Nơi đây có mộ của nhà chí-sĩ ái-quốc Huỳnh-thúc-Kháng. Suốt những ngày Hội-đồng, bà Mục-sư Nguyễn-Lĩnh đã đánh đàn và tập hát cho Hội-đồng. Ban Thanh-niên Đức-phổ đến đông nhất nên được một phần thưởng danh-dự. Ông Đoàn-trưởng đã ra 5 đề thi Kinh-Thánh, một ban-viên ở Mộ-đức đoạt giải nhất. Ban Trị-sự Hội-Thánh Quảng-Ngãi đã thiết tiệc khoản-đãi các vị Giáo-sĩ và các tôi-tớ Chúa, như thầy cô Truyền-đạo Nguyễn-phú-Ngọc, thầy Truyền-đạo-sinh Ngô-thái-Bình, thầy Truyền-đạo-sinh Nguyễn-thành-Đông, bà Mục-sư Nguyễn-văn-Phú v.v...



Một số thanh-niên Tin-Lành Bình-Ngãi đứng chụp trước Nhà Thờ Quảng-Ngãi với Mục-sư Đoàn-trưởng và các Giáo-sĩ.

Ngày bế-mạc Hội-đồng, các thanh-niên nam nữ chia tay nhau ra về, người hướng Châu-ồ, kẻ đi Trà-Bồng, người lên Minh-Long, kẻ vào Mộ-đức, Đức - Phở, Tam-quan, Bồng-sơn, Trà-thung...

Trên về mặt mọi người, đều có sự quyết-định như đã hứa-nguyện trong bài thi Kinh-Thánh: Về đến Hội-Thánh nhà, trước nhất, tôi sẽ làm chứng lại ơn-phước Chúa đã Phục-Hưng lòng tôi !

— Một thanh-niên dự Hội-đồng.

Ban Thanh-niên Quế-Phương.—

Ban Thanh-niên chúng tôi được thành-lập từ năm 1958. Thật ít người, nhưng bởi lòng yêu-mến Chúa, chúng tôi ao-ước được sự phục-hưng để mạnh-tiến hầu việc Chúa. Ngài biết lòng của thanh-niên, nên đã đưa - dẫn ông bà Truyền-đạo Mã - phúc - Minh đến gây-dựng và chúng tôi đã được hiệp một lo việc Nhà Chúa.

Cám ơn Chúa hơn nữa, ngày 10 và 11-9 vừa qua, ông Đoàn-trưởng Mục-sư Nguyễn-Lĩnh đã nhận lời mời chúng tôi đến thăm-viếng, dạy hát và giảng bồi-linh qua máy phóng-thanh vang-dội. Dẫu đường núi hiểm-trở, Hội-Thánh ở giữa rừng xanh, song ông Đoàn-trưởng đã vui-vẻ đến, lại có thêm ba thanh-niên Quảng-ngãi đi theo để hát ngợi-khen Chúa. Qua ba bài giảng của ông, lòng thanh-niên được phấn-khởi để hầu việc

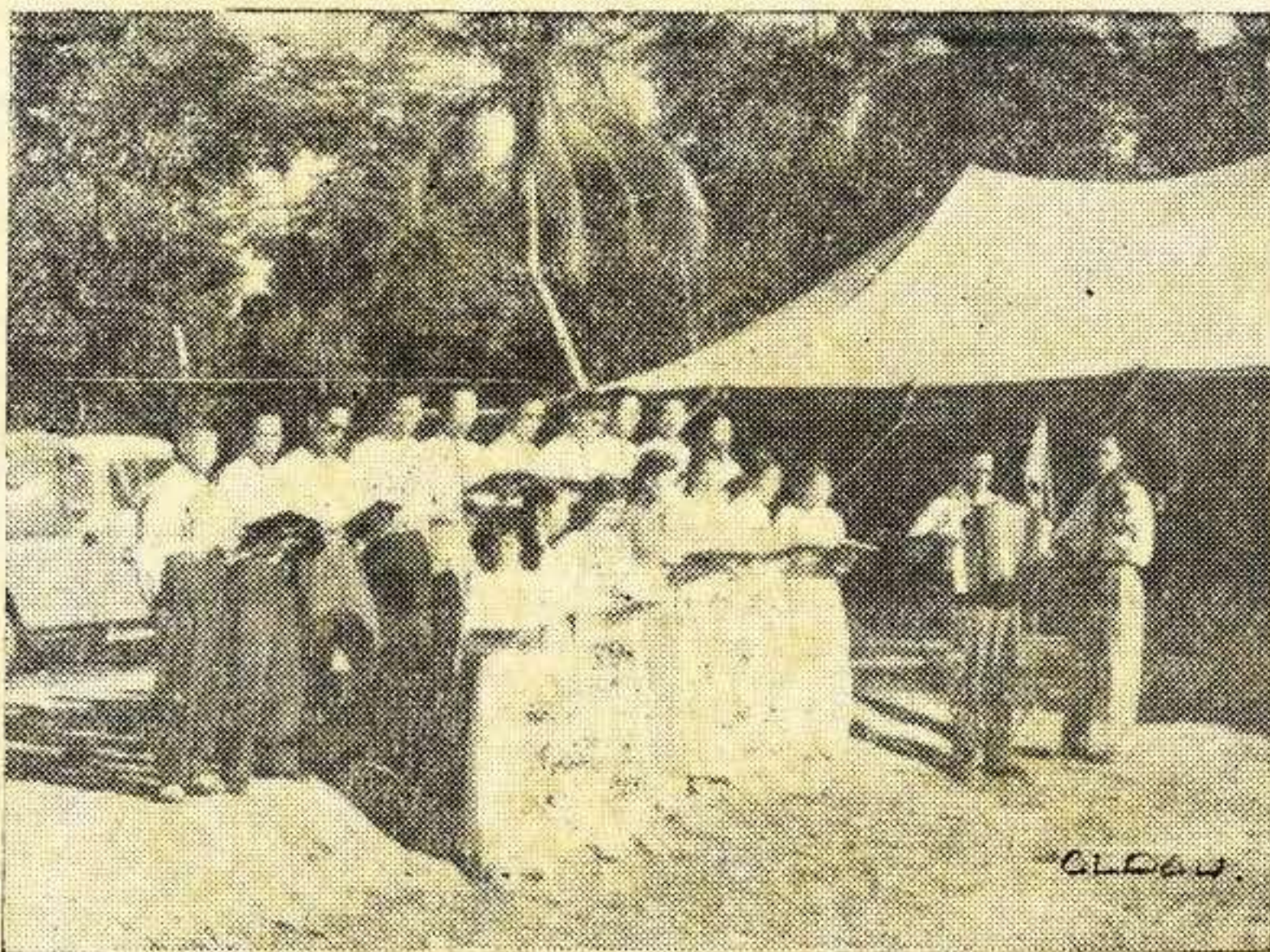
Chúa và củng-cố lại Ban Thanh-niên cho tốt-đẹp hơn. Ông Chủ-tọa Hội-Thánh đã hướng-dẫn ông Đoàn-trưởng, Ban Trị-sự Hội-Thánh và một số thanh-niên đi vào rừng du-ng ngoạn, rồi ngồi bên bờ suối để cầu-nguyện và hát Thánh-ca.

Buổi tối chót, Ban Thanh-niên Quế-phương chúng tôi đã thiết tiệc vui-vẻ để khoản-đãi ông Đoàn-trưởng và các bạn thanh-niên. Cũng có Ban Trị-sự Hội-Thánh đồng dự.

Sáng ngày 12-9-60, chúng tôi đã tiễn đưa ông Mục-sư Đoàn-trưởng và ba thanh-niên lên xe trở về Quảng-Ngãi. Lòng chúng tôi ao-ước một ngày gần đây sẽ gặp lại tôi-tớ Chúa và các bạn thanh-niên lân-cận, cũng hằng xin Chúa cho chúng tôi có một lòng phục-hưng mãi mãi.

*Thay mặt Ban Trị-sự Thanh-niên
Quế-Phương.*

Thơ-ký : Võ-Xanh



Ban hát Thanh-niên Quảng-Ngãi đến Trà-thung, hiệp với Ban Lưu-hành trong sự giảng Tin-Lành. Người kéo accordéon là Mục-sư Nguyễn-Lĩnh, và kéo violon là Truyền-đạo Nguyễn-thành-Đồng đang đứng trước trại.

Tiên-phước.—

ƠN LỚN CỦA CHÚA ĐỐI VỚI HỘI-THÁNH

Cơ-sở Hội-thánh Tiên-phước đã có gần hai mươi năm. làm toàn bằng phên tre, trét đất, lợp tranh. Mãi đến năm 1956 cụ Mục-sư Lê-Châu cậy ơn Chúa đã lo làm nhà thờ bằng ngói. Nhưng còn lại một tư-thất cũ xưa rách-nát bên cạnh nhà thờ trông xấu-xí quá đỗi.

Từ ngày chúng tôi dời đến Tiên-phước ngót hai năm luôn khuyến-khích Hội-thánh cầu-nguyện và lo-lắng xây-cất tư-thất mới. Tuy con-cái Chúa tại đây đông nhưng đa-số nghèo khổ vì ở vào địa-thế miền sơn-cước. Nhưng ơn Chúa đã làm việc lạ khiến con-cái Ngài đồng tâm tận lực dâng công của nên đã làm xong một nhà tư - thất cao rộng, dài 8 thước 50, ngang 7 thước, xông xây, nền trắng ; vì thiếu tiền nên tạm lợp tranh. Lại có thêm miếng đất sau nhà tư-thất cũ của một con-cái Chúa đã nhường với giá nhẹ, nên tư-thất mới được cất trên miếng ấy. Nhà ở rất mát-mẻ và phía trước có sân lớn, phía sau có vườn rộng, quang-cảnh nhà Chúa hiện nay khiến ai nấy qua lại, lui-tới cũng khen-ngợi có sự tốt-đẹp, trang-nghiêm.

Sở-dĩ việc xây-cất chóng hoàn-thành mọi sự được vinh-hiến danh Chúa như vậy cũng nhờ nơi lòng tốt của tôi-tớ, con-cái

Chúa nhiều nơi đã vui lòng ủng-hộ, chia bớt gánh nặng với con-cái Chúa nơi đây. Rất mong quý tôi-tớ, con-cái Chúa đã có lòng tán-trợ việc trên, xin nhận nơi đây tấm lòng tri-ân chân-thành của Ban Trị-sự và toàn-thể con-cái Chúa ở Tiên-phước. Tôi xin mạn phép kê tên như sau. Cùng xin làm ơn xem kỹ danh-sách và số tiền ủng-hộ đã kê, nếu thấy có chỗ thiếu-sót mong lượng-thứ và nhắc lại cho.

Ông Huỳnh-Châu : 00đ. ;
thầy Trương Cư 200đ. ; ông
Võ-văn-Thận 500đ. ; ông Giáo-sĩ
Herendeen 300đ. ; Võ-danh
2.000đ. ; Hội-thánh Mỹ - kiều
5.000đ. ; ông Trần-văn-Quân
300đ. ; ông Nguyễn-xuân-Mỹ
300đ. ; thầy Ngô - Kính 100đ. ; thầy
Lê-phước-Nguyên 1.000đ ; ông Nguyễn-
văn-Hào 200đ. ; thầy Nguyễn-Thọ 150đ. ;
anh Nguyễn hữu-Trí 50đ. ; thầy Nguyễn-
hữu-Thanh 200đ. ; thầy Huỳnh-Lực 200đ. ;
thầy Trần-thượng-Nhơn 200đ. ; ông
Giáo-sĩ Sutherland 300đ. ; anh Lê-bá-
Nguyên 100đ. ; ông Paul Richardson
600đ. ; ông Giáo-sĩ Livingston 200đ. ; thầy

Bùi-ngọc-Châu 100đ. ; thầy Phan-Nhân 50đ. ; Ân-danh 500đ. ; Mục-sư Dương-Kỳ 100đ. ; Mục-sư Trần-trọng-Thực 100đ. ; Mục-sư Lê-Châu 100đ. ; Mục-sư Nguyễn-phú-Lành 100đ.

Lời cuối-cùng, đáng lẽ tôi gởi tặng quý tôi-tớ, con-cái Chúa có dự phần xây-cất tư-thất tại Tiên-phước mỗi ông một tấm hình. Nhưng vì lẽ thiếu hụt nên xin phép in hình trên mặt báo để quý tôi-tớ, con-cái Chúa nhìn thấy kết-quả tốt-đẹp chung lời ngợi-khen ơn lớn của Chúa đối với Hội-thánh chúng tôi. Một lần nữa chúng tôi hết lòng hát mừng ngợi-khen ơn lớn của Chúa và thành-thật tri-ân sâu-xa của quý tôi-tớ, con-cái Chúa đã ủng-hộ cho việc xây-cất tư-thất Hội-thánh Tiên-phước.

*Kính chào thân-ái
Truyền-đạo TẠ-KẾ*

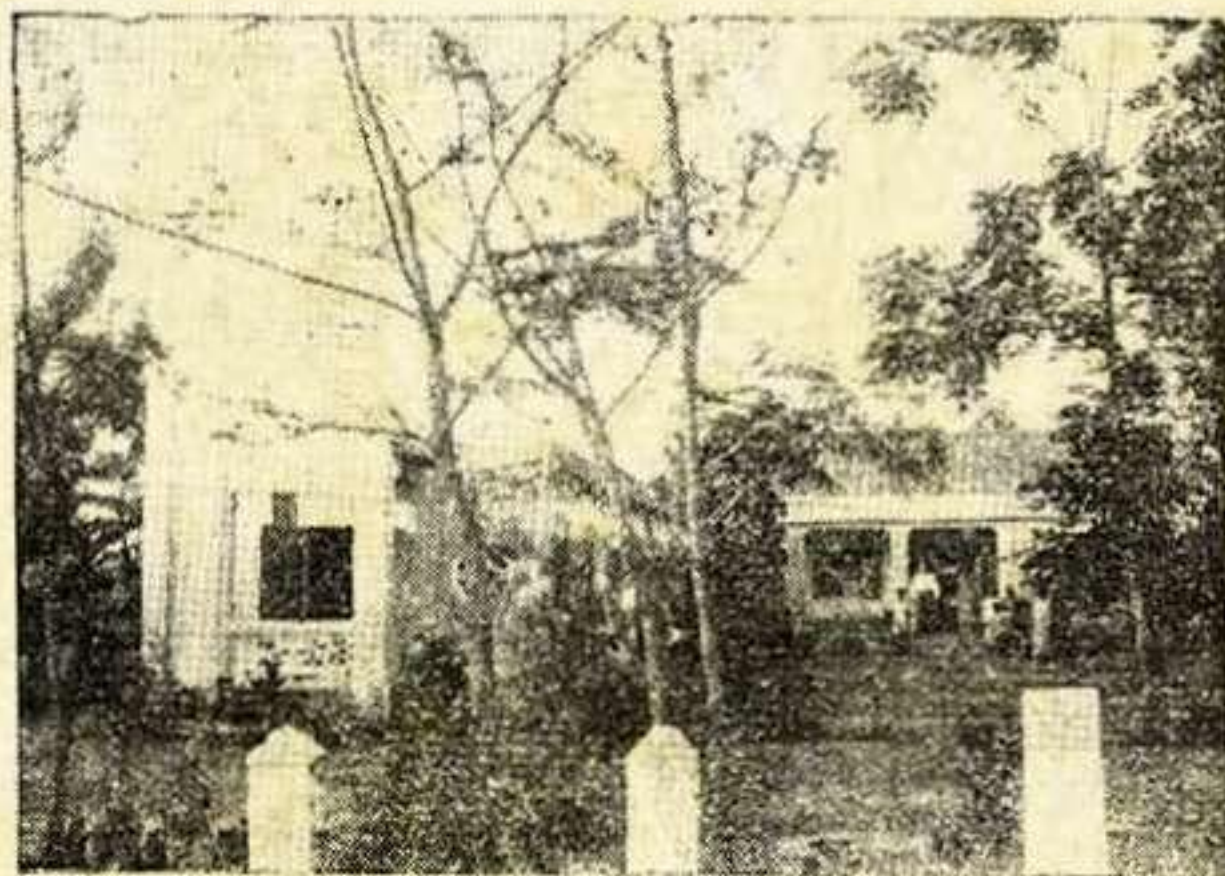
TÀI-BÚT : Tuy công-việc xây-cất đã hoàn-thành nhưng vẫn còn đọng lại số nợ 5.000đ. Rất mong quý tôi-tớ, con-cái Chúa đã có lòng hứa giúp xin cũng sẵn lòng gởi cho, chúng tôi xin thành-thật cảm-ơn trước.

CHỨNG THẬT QUYỀN CHÚA

Tiên-phước.—

Tôi tên là Trương-minh-Lý thuộc-viên Hội-thánh Tin-lành Việt-nam tại Tiên-phước xin phép viết đôi dòng chứng thật quyền Chúa đã cứu tôi khỏi nguy-hiểm về tai-nạn xe hơi xảy ra trên con đường La-tháp đến Tam-Kỳ lúc 9 giờ mai ngày 4-8-60.

Nguyên ngày 4-8-60 tôi cùng anh Lê-văn-Tài (tín-đồ Hội-thánh Thu-bồn) theo chuyến xe đò từ La-tháp đến Tiên-phước khởi-hành lúc 7 giờ mai. Khi xe vừa chạy gần đến Hà-lam liền gặp một chiếc xe ở trong đi ra, xe ấy có người đàn bà, không hiểu vô tình hoặc hữu-ý đã quăng cái chai ra ngoài, chẳng may trúng phải mặt kính chiếc xe có tôi và anh Tài đang ngồi phía trước, tốc-độ xe chạy quá nhanh khiến cho mặt kính vỡ tan văng một tiếng choảng lớn làm cho tôi và anh Tài thất-vía. Trong khi hoảng-hốt tôi nhắm mắt lại không dám nhìn cảnh-



Hội-Thánh Tiên-Phước

tượng sẽ xảy ra, miệng tôi chỉ biết thầm nguyện xin Chúa giữ-gìn tánh-mạng lúc gian-truân.

Sau những tiếng la cấp-cứu của nạn-nhân trong xe, tôi mở mắt ra liền thấy vô số mảnh kính bể vụn rơi chung-quanh chỗ tôi ngồi, và thấy máu rơi xuống áo từng giọt mạnh, chúng tôi mới rõ mình bị thương-tích. Tạ ơn Đức Chúa Trời đã che-chở chúng tôi khỏi trọng thương. Tôi và anh Tài ngồi kề nhau, mảnh kính văng qua giữa chúng tôi, riêng tôi chỉ bị vết thương nhẹ nơi mặt, còn anh Tài cũng có vết thương nhẹ nơi vành tai. Có điều đáng cảm-ơn Chúa lắm là chúng tôi đều bị thương, nhưng chỉ gần mắt chứ không nhắm phải còn mắt. Quả thật Chúa bảo-hộ, che-chở chúng tôi cách phi-thường. Trái lại, có một hành-khách ngồi phía sau chúng tôi vì có những mảnh kính xe từ phía trước lướt qua chúng tôi rồi văng ra sau mạnh quá nên họ phải bị trọng thương.

Sau khi tai-nạn xảy ra, người tài-xế lập tức chở đến phòng y-tế quận Thăng-bình cứu chữa.

Thật do ơn thương-xót của Thiên-phụ, tôi còn sống-sót đến ngày nay, có mấy lời đơn-thành làm chứng, dâng lời ngợi-khen Chúa vì « Đức Giê-hô-va là Đấng chăn giữ tôi... » (Thi-thiên 23 : 1). Nguyện đời sống tôi từ nay càng thêm kính mến Ngài A-men !

*Trương-minh-Lý Hội-thánh Tin-lành
Tiên-Phước (Quảng-nam)*

DIỄN - TỪ

của

BAN THANH-NIÊN HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM PHAN-THIỆT
TIỀN ÔNG BÀ MỤC-SƯ LÊ-KHẮC-CHẤN CỐ-VẤN THANH-NIÊN NGÀY 26-6-60

Kính thưa ông bà Mục-sư, Cố-vấn của Thanh-niên !

Hôm nay, nhân ngày ông bà từ-giã Hội-thánh để về nghỉ hạn, an-dưỡng tuổi già.

Tôi xin thay mặt cho Ban thanh-niên Hội-thánh Tin-lành Phan-thiết, thành-thật kính-chúc ông bà thượng-lộ bình-an.

Kính thưa ông bà !

Trước giờ chia-ly, xin phép ông bà cho Ban thanh-niên chúng tôi có đôi lời kính tỏ.

Nhìn lại trong 8 năm chức-vụ vừa qua, ông bà đã tận tâm hầu việc Chúa, gây-dựng cho Hội-thánh và dìu-dắt Hội-thánh đi trên bước đường Thiên-lộ. Nhiều khi gặp phải nghịch-cảnh dạ không sồn, chí không nản, ông bà quyết tranh-đấu cho kỳ được để đưa con thuyền của Hội-thánh cập bến vinh-quang. Nhất là ngày hôm nay, chúng tôi được ngồi trong Giảng-đường nguy-nga đồ-sộ, xứng-đáng giữa Châu-thành Phan-thiết, để thờ-phượng Chúa cách trang-nghiêm như thế này, đó chính là một phần công-khó to-lớn do ông bà đã sáng-lập. Công-ơn ấy, Hội-thánh muôn đời ghi nhớ ! Còn biết bao nhiêu công-khó mà chính bàn tay của ông bà đã gây-dựng cho Hội-thánh, mà Thanh-niên chúng tôi không muốn đề-cập đến, vì nó ngoài phạm-vi của Ban Thanh-niên. Nhưng tôi tin chắc rằng, mỗi người ngồi đây, ai nấy cũng đương hồi-tưởng lại các công-ơn ấy, mặc dù họ muốn cho thời-gian qua đi để phai-mờ trong ký-ức. Nhưng chính giờ này, cuốn phim dĩ-vãng ấy, đã bắt đầu quay lại trong tâm-trí của mỗi người, mà không một ai có thể lãnh-đạm được.

Kính thưa Ông Bà !

Chẳng những ông bà chỉ lo gây-dựng cho Hội-thánh hiện-tại mà thôi, nhưng trái lại ông bà lại còn lo-nghĩ đến Hội-thánh tương-lai nữa. Nói một cách xác-

thực hơn là ông bà rất chú-ý lo gây-dựng đời sống thuộc-linh cho Thanh-niên và Nhi-đồng.

Kính thưa Ông Bà !

Nhắc đến công ƠN gây-dựng của ông bà đối với Ban Thanh-niên chúng tôi, thật không bút nào tả xiết, không lời nào tỏ cho tường.

Nhờ sự tận-tâm giúp-đỡ của ông bà, nên Ban Thanh-niên chúng tôi đã được thành-lập qua 8 năm nay. Trước khi ông bà chưa đến hầu việc Chúa, Ban Thanh-Niên chúng tôi cũng đã có tổ-chức, nhưng rất là yếu-đuối không vươn mình nổi trước những sự cám-đỗ của ma-quỷ, nhưng kể từ khi ông bà đến, ông bà đã chú-ý ngay đến Ban Thanh-niên và cố-gắng tìm một phương-cách để gây-dựng cho Thanh-niên, vì đó là tương-lai của Hội-thánh. Nhờ sự cố-gắng và lo-lắng của ông bà, mà Ban Thanh-niên chúng tôi đã được tái-lập và còn cho đến ngày nay.

Qua những lúc thăng trầm, ông bà vẫn luôn luôn chăm-sóc lo-lắng, nhưng cũng có đôi khi vì cơ tuổi trẻ của chúng tôi quá bông-bột, nên đã có nhiều lần làm phật-ý ông bà, nhưng không vì đó mà ông bà quên đi, hoặc bỏ hẳn không chăm-sóc đến, nhưng trái lại ông bà lại khuyên lơn, an-ủi và nâng-đỡ nhiều hơn. Thật ông bà đã lo-lắng, săn-sóc không khác nào người cha luôn luôn đầy lòng yêu-thương lo-lắng cho con mình.

Đứng trước nghĩa-cử cao-quý ấy, Ban Thanh-niên chúng tôi không biết nói gì hơn trong giờ phút chia-ly này, chỉ biết dâng sự vinh-hiến thuộc về Đức Chúa Trời và thành-kính cảm ƠN ông bà đã chịu nhiều gian-lao, tận-tụy phục-vụ Chúa giữa Hội-thánh và Ban Thanh-niên chúng tôi trong những năm qua. Chúng tôi cũng cúi xin ông bà lấy lòng yêu-thương trong Chúa mà tha-thứ cho những chỗ khuyết-điểm vô-tình hoặc cố-ý của chúng tôi đã làm phật ý ông bà.

Trong giờ chia-ly này, trước mặt Đức Chúa Trời, lòng chúng tôi quá buồn-ngùi cảm-xúc, hồi-tưởng lại trong những năm qua, bên cạnh ông bà chúng tôi đã nhận được nhiều sự dạy-dỗ quý-báu, cũng như những lời bẻ-trách sửa-trị. Cũng hấp-thụ được nơi ông bà những sự nhẫn-nại, nhu-mi với đầy cả lòng yêu-thương của Cứu-Chúa.

Đứng trước mặt ông bà, chúng tôi cũng không quên ơn người chị tiên-phong của chúng tôi là cô Cố Lê-thị-Kế, quý-nữ của ông bà, bao năm đã cùng ông bà hầu việc Chúa và diu-đắt Ban Thanh-niên chúng tôi đến sự hầu việc Đức Chúa Trời, ngày hôm nay cô đã từ-giã chúng tôi về an-nghỉ trong nước vĩnh-sanh của Ngài, để lại một nỗi nhớ-tiếc, đau-đón cho ông bà, ngày hôm nay ông bà về hưu với tấm thân già, ai người phụng-dưỡng ? ! !...

Giờ phút này, ở trước mặt Đức Chúa Trời, chúng tôi không biết nói gì hơn là cầu xin Chúa Thành-tín ở với ông bà và yên-ủi ông bà trong lúc già-nua cùng dẫn-dắt ông bà theo ý-muốn tốt-lành của Ngài.

Kính thưa Ông Bà !

Để ghi ơn bao năm chức-vụ ông bà hầu việc Chúa, gây-dựng cho Ban Thanh-niên của chúng tôi tại đây. Chắc Hội-thánh cũng được vui-mừng, vì giữa Hội-thánh đương có một Ban Thanh-niên sẽ nối chí hầu việc Ngài.

Trước khi ông bà cất bước lên đường, Ban Thanh-niên chúng tôi không biết lấy gì để đền đáp công-ơn xứng-đáng cho ông bà, chúng tôi xin kính gởi ông bà tấm phong này, gọi là chút tình kỷ-niệm. Khi ông bà nhìn vào tấm phong này, thì sẽ nhớ đến Ban Thanh-niên chúng tôi do ông bà đã gây-dựng, đương biết ơn ông bà rất nhiều.

Trước khi dứt lời, chúng tôi đồng nguyện xin Chúa Từ-Ái hằng ở cùng và bao-phủ ông bà trong cánh tay của Ngài. Cũng mong Chúa sớm phục-sức cho ông bà, để có thể tiếp-tục hầu việc Chúa trong lúc Chúa đương cần. Chúng tôi cũng xin ông bà luôn luôn nhớ đến Ban Thanh-niên chúng tôi mà cầu-nguyện

nhiều cho, để đời sống tuổi trẻ của chúng tôi biết hầu việc Chúa và luôn noi gương ông bà mà phụng-sự Ngài.

Muốn thật hết lòng !

Làm tại Phan-Thiết, ngày 26-6-60

Thay mặt Ban Thanh-niên

Phó Trưởng-ban

kiêm Thư - ký,

Hoàng - thị - Hương

Phan-Thiết.—

Lễ Nghinh-tiến Mục-sư đã cử-hành rất trọng-thể tại Giảng-đường Tin-Lành Phan-thiết vào ngày Chúa-nhật 26-6-1960.

Hiện-diện có hai vị Cựu và Tân Mục-sư với tất cả các giáo-hữu trong Hội-thánh, cũng có các đại-diện của các Hội-thánh lân-cận đến dự, làm cho buổi lễ tăng thêm phần long-trọng.

Trước giờ khai-mạc, Trưởng-ban Thanh-niên đọc qua chương-trình buổi lễ. Sau khi Hội-thánh đồng ngợi-khen Chúa Thánh-ca số 8 và cầu-nguyện thì toàn-thể Ban Thanh-niên hợp-xướng chúc-mừng hai vị Tân và Cựu Mục-sư bản Thánh-ca « Sẵn Tiến, Sẵn Thoái, Theo Ơn Cha Sai... » Thánh-ca số 375. Cựu Mục-sư Lê-khắc-Chấn liền giới-thiệu Tân Mục-sư Lê-khắc-Hòa cho Hội-thánh.

Sau lời chào mừng, Tân Mục-sư Lê-khắc-Hòa giảng ra mắt cho Hội-thánh qua đề mục : « Phẩm-giá của người Tín-đồ », dựa theo II Ti-mô-thê 3 : 14-17 ; 4 : 1-5. « Khuyến mỗi tín-đồ cần phải giữ phẩm-giá của mình để làm gương cho người khác. » Hội-thánh chịu sự cảm-động rất nhiều.

Tiếp theo Cựu Mục-sư Lê-khắc-Chấn thay mặt gia-đình tỏ lời từ-giã Hội-thánh, sau 8 năm hầu việc Chúa. Ông Nghị-viên Trương-Tường và Đào-Trình thay mặt cho Hội-thánh, tỏ lòng lưu-luyến chức-vụ của đầy-tớ Ngài trải qua 8 năm khó-nhọc, gian-lao gây-dựng cho Hội-thánh. Ngày nay, giữa Châu-thành Phan-thiết, Đức Chúa Trời lại cho có một ngôi nhà thờ đồ-sộ nguy-nga, xứng-đáng với sự tiến-triển của thế-hệ ngày nay. Để đánh dấu ngày từ-giã Hội-thánh, Ban Trị-sự cũng có tặng những vật để kỷ-niệm cho ông bà, và xin ông bà luôn nhớ đến Hội-thánh mà cầu-nguyện nhiều cho.

Tiếp theo, cô Hoàng-thị-Hường, phó Trưởng-Ban Thanh-niên, thay mặt cho Toàn Ban đọc diễn-từ « Tiến Vị Mục-sư Cố-vấn » của Thanh-niên. « Tiếng nói thanh-thoát, với giọng khi trầm, lúc bổng của cô, đã khiến cho mọi người đều quay hồi về dĩ-vãng, để mục-kích lại những công-khó của vị Mục-sư khả-kính, bao năm đã chịu gian-lao tận-tụy phục-vụ Chúa giữa Hội-thánh. Ai nấy không khỏi bùi-ngùi rơi lệ, khi nghe cô nhắc lại công-khó của Mục-sư trong 8 năm qua. Chẳng những ông bà chỉ có công gây-dựng cho Hội-thánh mà thôi, nhưng lại còn lo chăm-sóc đến Thanh-niên và Nhi-đồng nữa, vì biết đó là tương-lai của Hội-thánh.

Để ghi nhớ bao công-ơn ấy, Ban Thanh-niên có tặng một bức phong với cánh đồng-quê vắng-vẻ, tượng-trung cho ông bà sắp trở về quê, để an hưởng tuổi già nơi gió núi trắng ngàn, ở miền « quê hương cát trắng. »

Em Trần-văn-Nhơn, đại-diện cho Ban Nhi-đồng cũng tỏ lòng lưu-luyến, và nhớ ơn của « Người Cha luôn luôn lo lắng phần thuộc-linh cho con mình. » Ban Nhi-Đồng cũng có tặng vật kỷ-niệm cho ông bà, và cũng xin ông bà luôn nhớ đến các em mà cầu-nguyện nhiều cho, vì các em là những mầm non của Hội-thánh.

Vì quá xúc-động trước nghĩa-cử cao quý của Hội-thánh, Ban Thanh-niên và Nhi-đồng; cảm lòng không đậu, cự

Mục-sư đã chan-hòa giọt-lệ, hiệp với lời yếu-ớt dâng sự vinh-hiến về Đức Chúa Trời và cảm ơn Hội-thánh, Ban Thanh-niên và Nhi-đồng đã tưởng nhớ đến chức-vụ của ông bà, ban lời yên-ủi và tặng vật kỷ-niệm trong những ngày xa cách.

Đề tiến bước vị Mục-sư Cố-vấn, và kết-thúc buổi lễ, Ban Hô-sa-na hợp-xướng nhạc-phẩm : « Ôi ! Kẽ chẵn dừng bước khoan đi... » Tiếng hát run run vì quá cảm-động, với gương mặt rầu-rầu của các cô thiếu-nữ, làm ai nấy không thể giấu được những dòng lệ tự-nhiên phải trào ra... và, dường như mọi người đều cùng chung tiến bước vị Mục-sư lên đường.

Buổi lễ Nghinh-tiến Mục-sư chấm dứt, sau lời chúc phước của Tân Mục-sư Lê-khắc-Hòa vào lúc 11g30.

Để vui-mừng trong ngày nghinh-tiến Mục-sư, Hội-thánh cùng dự chung một bữa tiệc rất vui-vẻ lúc 12 giờ tại tư-thất với 2 vị Cựu và Tân Mục-sư.

Buổi tối, sau giờ giảng Tin-Lành, Ban Thanh niên cũng thết-đãi một tiệc trà đơn-sơ để chào mừng và tiễn-biệt hai vị Cựu và Tân Cố-vấn của Thanh-niên.

Mọi người đều tỏ vẻ vừa hân-hoan vừa cảm-động, vì hôm ấy là một ngày lịch-sử của Hội-thánh Phan-Thiết vậy.

— Một người dự nhóm

CHỖ Y-VIÊN TIN-LÀNH TRI-ÂN CÁC NHÀ HẢO-TÂM

(Tiếp theo trang 20)

đại-Danh 200đ. ; Bà Lê-ngọc-Chấn 1.500đ. ; Bà Nguyễn-cao-Chí 500đ. Ông Văn-công-Lai 100đ. ; Ông Nguyễn-văn-Hai 400đ. ; Bà Nguyễn-thanh-Trà (Hội-thánh Phong-Dinh) 500đ. ; Ông bà Kiều-Thành (Hội-thánh Huế) 3.000đ. ; Bà cụ Hoàng-trọng-Thọ 1.000đ. Cô Lâm-thị-Thảo 300đ. ; Ông (Trung-tá Mỹ) Cook 500đ. ; Ông bà Nguyễn-văn-Sanh (Hội-thánh Trầm-Hành) 200đ.

29-7-58 Bà Nguyễn-tài-Chữ (Hội-thánh Huế) 2.000đ

18-8-58 Hội-thánh Long-An (số tiền mỗi người 1đ.) 180đ.

21-8-58 Bà Phạm-Ngo (Hội-thánh Nam-Vang) 2.000đ. ; Bà Tô-Hên 200đ. ; Cô Hai Lén 500đ. ; Cậu Lợi 500đ. ; Ông Bình 1.000đ. ; Cô Tô-thị-Liêm 100đ.

24-9-58 Ông Nguyễn-văn-Của (Hội-thánh Nam-Vang) 2.000đ.

Tính đến ngày bàn-giao bàn-lãnh 16-8-1960.

CHẨN-Y VIỆN TIN-LÀNH

Hộp thư 41

NHA-TRANG

Kính thưa ông bà ;

Thay cho Ủy-Ban Quản-Trị Chẩn-Y-Viện Tin-lành ở Nha-trang, tôi trân-trọng kính chào thăm ông bà trong danh Quý-Báu Jê-sus-Christ, Cứu-Chúa duy-nhứt. Tôi cũng xin phép lần-lượt trình-bày công-cuộc xây-dựng Chẩn-Y Viện Tin-lành ở Nha-trang để xin ông bà thêm lời cầu-thay và tán-trợ tài-chánh cho đề công-cuộc này chóng được hoàn-thành hầu Danh Cứu-Chúa được cả sáng và Hội-thánh Ngài ở đất nước Việt-nam yêu quý thêm một cơ-quan phục-vụ Chúa, đồng-bào và đồng-loại.

Từng chứng-kiến bao cảnh thương-tâm vì bệnh-tật dày-vò hành-hại xung-quanh mình, nên Hội-đồng Thường-niên của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam Địa-hạt Liên-hội Nam-phần lần thứ 30 họp ở Chi-hội Nguyễn-tri-Phương ngày 13 và 14 tháng 2 năm 1957 dưới sự chủ-tọa của cụ Chủ-nhiệm Mục-sư Trần-xuân-Hỷ đã biểu-quyết cử một Ủy-ban lo thành-lập Dưỡng-đường Tin-lành và thành-phần Ủy-ban này như sau : Chánh Chủ-tịch : Mục-sư Kiều-công-Thảo.

Phó Chủ-tịch : Mục-sư Nguyễn-thiện-Sỹ

Tổng-thư-ký : Ông Phan-Tần

Thủ-quỹ : Mục-sư Phạm-văn-Thâu

Kiểm-soát viên : Mục-sư Lê-văn-Phải và Mục-sư Đặng-văn-Lục

Cổ-dòng viên : Mục-sư Phan-văn-Miên, Mục-sư Nguyễn-văn-Đăng, ông Nguyễn-văn-Hòa, ông Ngô-an-Cur, ông Phan-văn-Thìn, ông Mục-sư Lâm-văn-Chí.

Ngay sau khi được thành-lập. Ủy-ban này đã nỗ-lực vận-động công-cuộc thiết-lập và xây-dựng một Dưỡng-đường Tin-lành. Kịp vào Hội-đồng Tổng-liên-hội lần thứ 25 họp ở Vĩnh-long từ ngày 3 đến 7 tháng 11 năm 1957 thì Ủy-ban này được

Nha-trang, ngày 28 tháng 8 năm 1960

Kính gửi :

Tổng-liên hóa. Và Ủy-ban Vận-động thành-lập Dưỡng-đường Tin-lành được bầu-cử bằng phiếu kín kết-quả như sau :

Trưởng-ban : Mục-sư Kiều-công-Thảo

Phó Trưởng-ban : Mục-sư Duy-cách-Lâm và Mục-sư Phạm-văn-Thâu

Tổng Thư-ký : Ông Nguyễn-văn-Vạn
Thủ-quỹ : Mục-sư Trần-thự-Quang

Cổ-vấn : Hai vị Chủ-nhiệm Trung và Nam-hạt

Ủy-ban này cũng như Ủy-ban trước đã hết lòng hết sức lo vận-động để đủ phương-tiện và tài-chánh mở một Dưỡng-đường. Ủy-ban cũng nhiều lần tiếp-xúc với Hội M.C.C. để lo mở phòng khám-bệnh và phát thuốc. Đến ngày 27 tháng 10 năm 1959 thì Ủy-ban Vận-động thành-lập Dưỡng-đường Tin-lành thông-quá một bản dự thảo thỏa-hiệp với Hội M.C.C. có 18 khoản. Trong khoản 3 thì có nói Hội M.C.C. thỏa-thuận góp 50% số tiền phí-tồn cho việc xây-cát bệnh-viện với điều kiện Hội-thánh cổ-dòng được số 50% kia.

Ngay sau đó Ban Trị-Sự Tổng-liên-hội liền lo tiến cử một Giám-đốc đề tủy liệu thành-lập một Ban Quản-trị của Chẩn-Y Viện Tin-lành. Theo biên-bản số 2/60 ngày 6/8/60 của Ban Trị-sự Tổng-liên-hội thì ông Mục-sư Phạm-xuân-Tín được cử kiêm-nhiệm Giám-đốc Chẩn-Y Viện. Hội-đồng Tổng-liên-hội nhóm tại Vĩnh-long từ ngày 14 đến 18 tháng 8 năm 1960 cũng thông-quá quyết-nghị này. Tối ngày 16/8/1960 ông Thủ-quỹ và ông Tổng thư-ký của Ủy-ban Vận-động Dưỡng-đường là cụ Mục-sư Trần-thự-Quang với ông Nguyễn-văn-Vạn đã thay cho Ủy-ban ấy bàn-giao bản lãnh với ông Tân Giám-đốc Phạm-xuân-Tín. Theo sổ-sách thì số thu từ ngày 11 tháng 11 năm 1957 đến ngày 27 tháng 10 năm 1959 là bốn mươi hai ngàn bảy trăm tám mươi bốn đồng bạc Việt-nam (42.784\$00) số chi là mười bốn ngàn năm trăm sáu mươi sáu đồng bạc Việt-nam

(14.566\$00) số chỉ-tồn hiện nay đến ngày 16/8/60 là hai mươi tám ngàn hai trăm mười tám đồng bạc Việt-Nam. (28.218\$00)

Tôi đã hiệp số tiền 28.218\$00 này với số tiền một nhà hảo-tâm ở ngoại-quốc là 1.441\$00 thì được 29.659\$00 và liền chuyển đến cho ông Quản-đốc lo xây-dựng Chấn-Y viện ngay 29 ngàn đồng.

Trong thời-gian chưa có Giám-đốc chánh-thức lo cho Chấn-y viện thì Chúa đã dùng cụ Nguyễn Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái đã xin được phép xây-dựng Chấn-y viện. Về địa-điểm thì Bác-sĩ Dick cùng ban phụ-tá của ông đã chọn một miếng đất trong khuôn-viên Cô-nhi viện.

Vâng theo ý Chúa, tuân-lệnh của Ban Trị-sự và Hội-đồng Tổng-liên-hội, nên đầu công-tác Truyền - giáo giữa đồng-bào Thượng đã nhiều lại đang lo xúc-tiến việc truyền-giáo cho thiếu-nhi và làm phụ-giáo ở Thánh-Kinh Thần-học Viện Nha-trang nên tôi không dám từ nan đầu cảm thấy thiếu ân-tứ và sức-lực. Vậy dám xin quý ông bà và toàn thể Hội-thánh thêm lời cầu-nguyện nâng-đỡ chức-vụ chúng tôi và Ban Quản-trị. Sau khi nhóm Ban Trị-sự Tổng liên-hội về đến Dran ngày 22/8 thì liền ngày 24 tôi lật-đặt xuống Nha-trang để thành-lập Ủy-ban Quản-trị. Tôi đã kính mời cụ Nguyễn Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái, Giám-đốc Cô-nhi viện làm Cố-Vấn, cụ Mục-sư Ông-văn-Huyền, Viện-trưởng Thánh-Kinh Thần-học Viện làm Thủ-quỹ, ông Mục-sư Lê-ngọc-Hương và Bác-sĩ Dick làm Ban-viên. Tôi cũng đã đưa đơn lên ty Kiến-thiết tỉnh Khánh-Hòa xin cất hai cái nhà ở khuôn-viên này là nhà Bác-sĩ và nhà của Chấn-y viện. Tôi đã gặp bàn-luận với ông Quản-đốc lo xây-dựng Chấn-Y viện là ông Hochsteller thì ông tỏ cho tôi biết với số tiền 29 ngàn đồng đó không đủ mua gỗ thì làm thế nào để xúc-tiến và hoàn-tất công-cuộc lớn-lao này đầu nền-móng nhà của Chấn-y viện đã làm xong rồi.

Bởi vậy tôi lật-đặt viết bức thư tâm-huyết này, nhơn danh Ban Quản-Trị Chấn-Y Viện Tin-lành, Một cơ-quan xã-hội của

Hội-thánh Tin-lành Việt-nam, kêu-gọi lòng mến Chúa yêu người của quý ông bà và toàn thể Hội-thánh xin tích-cực ủng-hộ công-tác này. Xin quý ông bà, Hội-thánh nhớ cầu-nguyện cho chức-vụ chúng tôi và triệt-để tán-trợ tài-chánh để chương-trình tốt đẹp này sớm hoàn-tất. Tôi đã xem qua sổ-sách và danh-sách các nhà hảo-tâm hứa quyền giúp từ năm 1957 đến nay. Tôi sẽ lần lượt đăng-tải lên Thánh-Kinh Báo Danh-sách quý vị gởi tiền đến giúp theo như biên-lai của Ủy-ban Vận Động Dưỡng-đường Tin-lành đã bàn-giao cho tôi,

Từ nay quý nhà Hảo-tâm muốn gởi tiền-bạc tán-trợ công-cuộc xây-dựng Chấn-Y Viện Tin-lành ở Nha-trang thì xin trực tiếp gởi cho Thủ-quỹ của Ủy-ban Quản-trị Chấn-Y Viện là cụ Mục-sư Ông-văn-Huyền theo địa-chỉ dưới đây :

MỤC-SƯ ÔNG-VĂN-HUYỀN
THỦ-QUỸ CHẤN-Y VIỆN TIN-LÀNH
Hộp thư 41, NHA-TRANG
(Trung-phần)

Một lần nữa tôi xin thay cho Ủy-ban Quản-trị Chấn-Y Viện Tin-lành trân-trọng kính chào và cảm ơn quý ông bà, các nhà hảo-tâm và cầu Chúa toàn-năng toàn-ái luôn luôn phò-hộ và ban phước lành trên mỗi ông bà. Tôi cũng đặc-biệt ghi ơn cụ Mục-sư Kiều-công-Thảo, Chủ-tịch và cũng là Trưởng-ban của hai Ủy-ban Vận-động thành-lập Dưỡng-đường Tin-lành và toàn-thể nhân-viên hai Ủy-ban đã vì Chúa và đồng-bào đồng-loại lao-tâm lao-lực trong công-cuộc này rất nhiều. Cầu Chúa ban thưởng lại.

Nay kính thư.

Mục-sư Phạm-xuân-Tín, Giám-Đốc
Chấn-Y Viện Tin-lành
Hộp thư 41, Nha-trang

T.B.— Kính yêu-cầu ông: Chủ-tọa Hội-thánh tuyên-đọc bức thư này giữa Hội-thánh trong một buổi nhóm sáng Chúa-nhật. Thành-thật cảm ơn trước.

Mục-sư Phạm-xuân-Tín

**HÃY BƯỚC ĐI THEO THÁNH-LINH, CHỚ HỀ LÀM TRỌN
NHỮNG ĐIỀU ƯA - MUỐN CỦA XÁC - THỊT (Gal. 5 : 16)**

Lá thư gửi bạn

Các bạn thân mến,

Hiện nay sự tiến-bộ của loài người đã đến mức tuyệt-mỹ, với một nền khoa-học rất xán-lạn, với một nền mỹ-thuật rất vinh-quang, muốn trình-bày tỉ-mỉ cũng phải lắm công-phu và khó-nhọc vì đó là những lâu-đài nguy-nga tráng-lệ, những công-trình hiên-hách của sự tiến-bộ hiện nay mà loài người luôn luôn đeo đuổi. Nhìn qua những kết-quả mà họ thu-lượm được ta sẽ thấy được những thành-tích rất vẻ-vang, những bảng thống-kê thỏa lòng, đó là bước tiến mà họ cố-gắng để đạt đến lý-tưởng của họ nhưng mà lý-tưởng đó người ta không thể đạt được đến mức cuối-cùng vì nó không có một mục-đích rõ-ràng.

Chắc rằng chung-quanh những công-trình vĩ-đại những phát-minh mới-mẻ đó cũng khích-lệ được một phần nào cho những khối óc tìm-tòi suốt ngày trong phòng thí-nghiệm, trong những hợp-chất phức-tạp, trong những ống kính hiên-vi.

Trong lúc ấy, một chánh-khách nhìn qua không khỏi có ý nghĩ rằng những sự-kiện đó có nhiều thiếu-sót mà một trong những điều thiếu-sót đó có thể đưa nhơn-loại vào vòng kỹ-nghệ của sự chết. Trong khoa-học người ta tìm ra một chất rất nhỏ có thể làm hàng vạn người chết, hàng ngàn tấn sắt và gỗ cũng không đỡ nổi trước những loạt súng của phi-cơ chiến-đấu ! Ngoài ra, không thể nói đến những điều mới lạ mà hàng ngày các nhà bác-học vừa tìm-tòi được và nếu có một trong những việc đó tiết-lộ ra có lẽ các bạn sẽ ngạc-nhiên và kỳ-dị.

Nhưng tôi nói với các bạn, tất cả các việc đó đều là lẽ tự-nhiên cả vì chẳng có điều gì mới ở dưới mặt trời — chắc có lẽ các bạn cũng đồng-ý với tôi điều đó — vì Đức Chúa Trời toàn-mỹ đã đặt cho mỗi vật mỗi chỗ trong cái vũ-trụ bao-la này trong các thời qua mà loài người không hề biết đặng, loài người không thể biết những vật của Đức Chúa Trời, thì làm sao biết được Đức Chúa Trời nếu không có sự soi sáng của Ngài? Mặc dù Ngài có khắp mọi nơi, vũ-trụ minh-chứng Ngài

là thực-hữu, lại Ngài cũng tỏ Ngài cho loài người xuyên qua lương-tâm của họ song loài người bỏ qua không kể đến nên không biết Ngài đó thôi ! Lại nữa có rất nhiều cơ-hội tốt để biết Kinh-thánh là Lời của Đức Chúa Trời song họ bỏ qua thật là đáng tiếc !

Nhưng điều mà tôi muốn nói với các bạn ấy là các bạn có ý-nghĩ nào đến Đức Chúa Trời là thiên-phụ từ-ái của chúng ta chẳng ? Đó là tin-tức tốt-lành mà Chúa Jê-sus-Christ đã mang đến cho các bạn.

Chắc các bạn có vài từng-trải và đã biết được cuộc-sống hiện-hữu là khó-khăn và giả-dối, các bạn biết rõ-ràng nó luôn luôn lừa dối các bạn. Có lẽ bạn đặt hy-vọng mình vào sự học-vấn, hoặc danh-vọng sau này, hoặc công-việc chánh-trị nào đó, những tất cả sự hoạt-động đó cũng không mang lại cho các bạn sự vui thỏa nào bởi vì cái nền-tảng của công-việc ấy là tranh-đấu và ghen-ghét mà thôi và công-việc ấy không có mục-đích thiết-thực cho sự sống đời đời của linh-hồn bạn. Đó chỉ là ảo-ảnh nếu bạn bình-tâm nghĩ kỹ. Có khi người ta mang đến cho bạn một vết thương lòng vì một sự âu-yếm giả-dối, ngày nay tình yêu chân-thật rất hiếm và tình bè-bạn đã thay đổi rồi...

Các bạn thân mến

Tại sao người ta đoàn-kết ? Tại sao người ta chia-rẽ ? Thật nhu-nhược và khốn cùng ! Những bài ca hoa tình và buồn thảm, những sự đau-khổ ẩn-nấp sau sự vui ngẩn-ngủi, những sự khoái-lạc của thế-gian chỉ là cay-nghiệt và đau-khổ mà thôi.

Hãy hối-tiếc sự vui giả-dối ấy đi các bạn thân mến, vì tất cả đều là trống rỗng và hư không thấy đều hư không... !

Nhưng các bạn nên nhớ rằng Đức Chúa Trời vẫn hằng có hằng còn, các bạn có tin như thế chẳng ? Các bạn sẽ không yêu-mến Chúa được khi nhìn vào các tôn-giáo loài người, nhưng nếu các bạn tìm kiếm Ngài qua Kinh-thánh tức là lời của Đức Chúa Trời thì các bạn sẽ tường-minh được các mỹ-đức của Ngài, dung-nhan xinh đẹp của Ngài, vì đó là một quyền sách thiên-thượng.

Các bạn có quen một bạn cơ-đốc-giáo nào chăng ? các bạn sẽ thấy người đó có sự tự-do thật vì được Chúa Jêsus-Christ buông tha khỏi tội-lỗi, các bạn sẽ tìm thấy được trong cơ-đốc-nhân đó có một sự vui-mừng sâu-nhiệm trong Đức Chúa Jêsus-Christ.

Nếu bạn chưa quen biết ai cả hãy biên thư cho tôi, tôi sẽ dẫn bạn đến mé nước bình-tĩnh, sẽ bổ lại tâm-hồn suy-yếu về phần thuộc-linh của các bạn và làm thỏa lòng khao-khát của bạn vì sự tha-thứ, sự công-nghĩa và lẽ thật của Jêsus-Christ.

Bạn thân mến, khi đọc qua các dòng chữ này mà tôi viết cho bạn với sự tha-thiết và tin-tưởng chớ bỏ qua dịp tiện. Tôi không hỏi bạn việc đã qua hoặc bạn theo tôn-giáo nào, hoặc dự-tính bạn ra

sao ? Song tôi muốn hỏi lòng bạn giờ đây thế nào, có cảm thấy đời sống mình buồn-bã và sầu-khổ chăng ? Bạn có sự thúc-giục nào để tin Đức Chúa Jêsus để được sự vui-mừng và được cứu không ? Bạn hãy nghe những lời cuối-cùng của tôi trong bức thư này : Bao nhiêu người thân yêu đã qua, họ đã đi đâu, linh-hồn họ có phải đang bị hư mất đời đời rồi chăng ? có phải họ đi theo sự hư-không của thế-gian này và không biết Đức Chúa Jêsus-Christ, và biết bao nhiêu người đang quẩn-quại trong sự dầy-vò của tội-lỗi, bạn là hạng người nào...? Hãy trở lại ! Trở lại ! Bạn sẽ tìm được con đường đời đời trong CHRIST-JÊSUS, tình yêu-thương vô-lượng vô-biên của Đức Chúa Trời toàn-năng. Amen.

*Dịch La Bonne Revue
Samuel N.A T.*

ỦY-BAN CỨU-TRỢ NẠN-NHÂN HỎA-HOẠN

Trụ-sở : 176, đường Tự-Đức

Đ. T. số : 25.220

SAIGON

Số 124 / VP / CTHH

Saigon, ngày 8 - 10 - 1960

*Kính gửi : Ông Hội-Trưởng
HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM
155, Bd Gallieni — SAIGON*

Kính thưa Ông Hội-Trưởng,

Ủy-Ban Cứu-Trợ Nạn-Nhân Hỏa-Hoạn hân-hạnh tiếp nhận một Bru-phiếu ghi phát số bạc là : năm ngàn đồng của Quý Hội gửi tới để hưởng-ứng cuộc lạc-quyền giúp đồng-bào bị hỏa-tai.

Trước nghĩa-cử cao quý ấy, thay mặt Ủy-Ban Cứu-Trợ, tôi chân-thành cảm tạ Quý Hội và xin Quý Hội ghi nhận lòng tri-ân sâu xa của các Nạn-Nhân Hỏa-Hoạn.

*Thay mặt Ủy-Ban Cứu-Trợ Nạn-Nhân Hỏa-Hoạn
Phó Tổng Thư-ký*

Huỳnh - minh - Ý

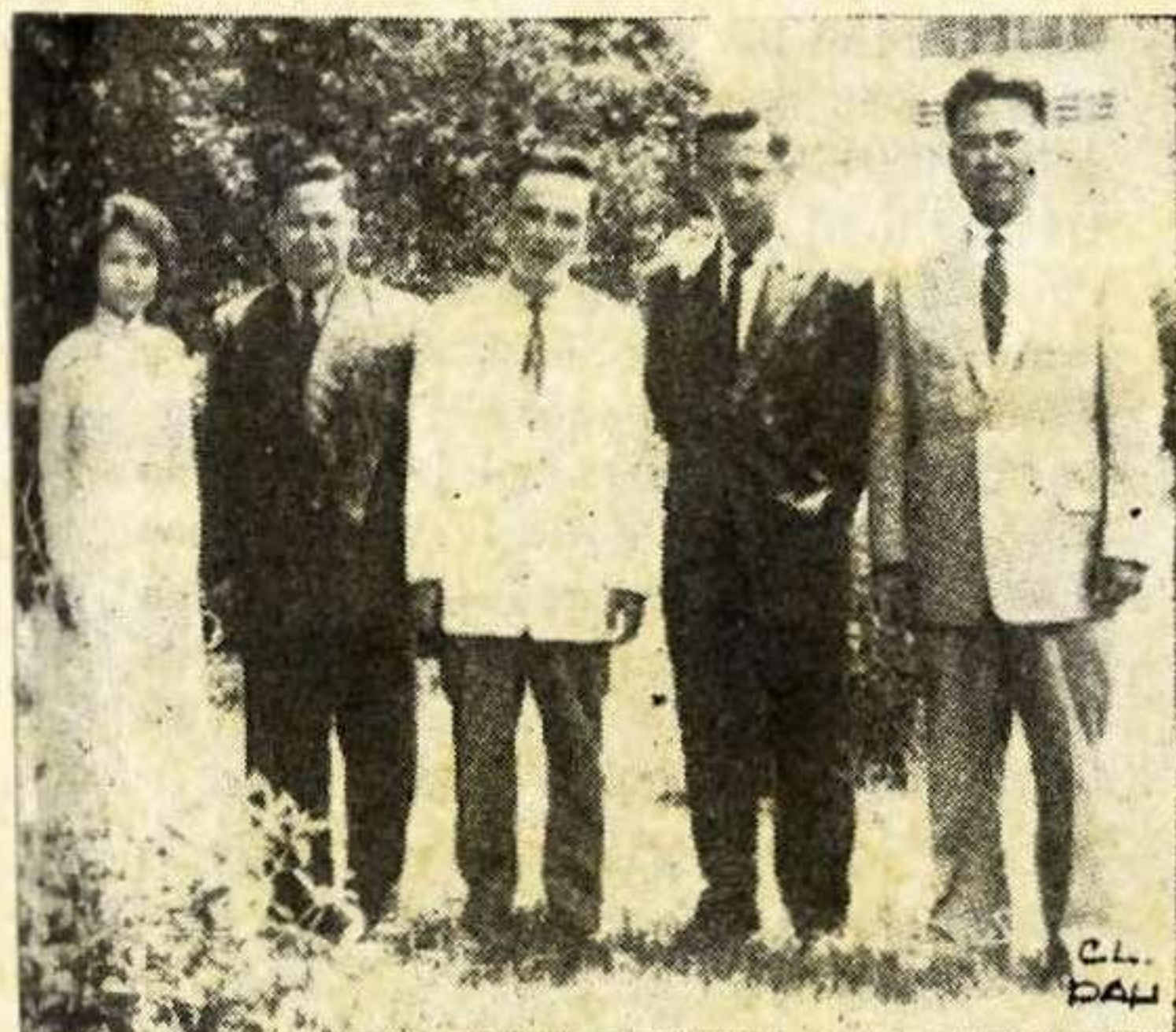
Đính kèm :

Biên-nhận số 000033

ngày 8-10-60 (10.000đ)

*Ban Chứng-dạo của Hội-dồng
Địa-hạt ở Cần-thơ đang
chuẩn-bị lên đường.*

→



*Thanh-niên, Nhi-dồng Hội-thánh
Cần-thơ đang cất trại*

TÂN BAN TRỊ-SỰ TỔNG-ĐOÀN THANH-NIÊN

Từ phải sang trái :

Đoàn-trưởng Trung-hạt kiêm Thư-ký :

Mục-sư Nguyễn-Lĩnh.

Phái-viên Nam-hạt : Nguyễn-quang-Minh.

Tổng Đoàn-trưởng : Mục-sư Nguyễn-sơn-Hà.

Quyền Đoàn-trưởng Nam-hạt kiêm Thủ-quỹ :

Truyền-đạo Đoàn-văn-Mạnh.

Phái-viên Trung-hạt : cô Nguyễn-thị-Vẹn.



CƠ-ĐỐC-GIÁO CỦA TÔI

BÁC-SĨ Lâm-ngữ-Đường, một học-giả và triết-gia danh-tiếng Trung-hoa, đã đề vào quyển sách « Sự yếu-trọng của cuộc sống » xuất-bản năm 1938 một chương nhan-đề « Tại sao tôi là một người vô-tín. » Nhưng đến cuối năm 1958 người ta lại được tin Lâm bác-sĩ trở nên tín-đồ Đấng Christ. Sau đây là lời làm chứng của ông.

Nhiều người thường hay hỏi tại sao tôi lắm lúc tự xưng là vô tôn-giáo mà nay trở lại Cơ-đốc-giáo.

Lời cắt nghĩa không giản-dị được, vì tôn-giáo là một vấn-đề cực-kỳ cá-nhân. Tuy-nhiên tôi tin rằng nhiều người cũng chạm phải những khó-khăn như tôi khi cố-gắng tìm lấy một tôn-giáo cho mình. Vì không một người tri-thức nào lại hài-lòng nếu không có việc gì làm. Người ấy luôn luôn tìm-kiếm sự thoải-mái trong một đức-tin hợp nhất — có thể gọi đó là một triết-lý hay tôn-giáo — khả-dĩ giải nghĩa được chính người ấy, cùng những nguyên-động hành-vi và định-mệnh.

Trên 30 năm tôn-giáo duy-nhất của tôi là đạo nhân-bản, tin-tưởng rằng con người với sự dẫn-dắt của lý-trí tự nó đã đầy-đủ; rằng sự tiến-triển của tri-thức có thể một mình nó mặc-nhiên đem đến một thế-giới tốt-đẹp hơn. Nhưng, sau khi chứng-kiến những tiến-bộ của chủ-nghĩa duy-vật của thế-kỷ thứ hai mươi này, cùng những hanh-động của các quốc-gia sống không có Thượng-đế, bây giờ tôi quả-quyết rằng thuyết nhân-bản không đủ — rằng con người, vì chính sự sinh-tồn nó, cần đến một quyền-năng bên ngoài và mạnh-mẽ hơn chính con người. Và đó là lý-do tại sao tôi đã trở lại với Cơ-đốc-giáo. Tôi mong lại được trở vào tri-thức và tình yêu của Thượng-đế mà Chúa Jê-sus đã dạy một cách rõ-ràng và giản-dị. Để cắt nghĩa địa-vị tôi, thiết-tưởng một vài dòng về gia-thể tôi cũng cần. Tôi là một tín-đồ thuộc đời thứ ba. Cha tôi là Mục-sư của Hội-thánh Tin-lành Trưởng-lão tại một

làng cô-quanh xa-tít trên vùng núi, trong một thung-lũng gọi là Poa-a, cách bờ biển đông-nam Trung-hoa 60 dặm. Tại đây tôi đã trải qua một thời thơ-ấu đáng ghi nhớ — gần với Thượng-đế và sự cao-cả của Ngài, trong một thế-giới đầy những đám mây đẹp-đẽ phủ trên các đỉnh núi, những ánh xám xanh trải trên các đồng cỏ lúc hoàng-hôn hòa lẫn với tiếng suối chảy róc-rách. Tôi đề-cập đến điều này vì những ký-ức đó có liên-can mật-thiết với tôn-giáo tôi. Những ký-ức này đã khiến tôi ghét tất cả những giả-tạo và phức-tạp, nhân-tạo và nhỏ bé.

Điều thứ hai là đời sống gia-đình trong thời thơ-ấu tôi. Chúng sống trong một gia-đình tin-kính, đầy giản-dị và tình yêu Đấng Christ. Và sự khát-khao học-hỏi cũng đã tiềm-ẩn trong chúng tôi. Nói ra hình như có vẻ kỳ-dị nhưng kỳ-thực trong cảnh làng xa-xôi ấy, vào thời Hoàng Thái-hậu hây còn cai-trị Trung-hoa, cha tôi vẫn thường kể cho tôi nghe về Viện Đại-học Bá-linh và Oxford, và người tổ ý một cách nửa mong nửa đùa rằng một ngày kia tôi sẽ theo học tại đó. Gia-đình chúng tôi thật gồm toàn những người mơ-mộng.

Khi tôi vào đại-học ở Thượng-hải, trước tiên tôi định học đề sau làm Mục-sư — đó là tự ý tôi chọn —. Nhưng rồi hình như có gì làm tôi thấy thần-học là cả một sự phỉnh-gạt. Chống lại giáo-ly, mặc dầu vẫn tin Thượng-đế, tôi từ-bỏ chức-vụ và hội-thánh. Emerson thật đã tả đúng địa-vị tôi khi ông nói rằng anh đừng tìm-hiểu Thượng-đế bằng những công-thức nhạt-nhẽo, nhưng « bởi con đường mòn trong vườn anh có thể. » Và như vậy tôi đã đứng ngoài Hội-thánh và lang-thang trong vườn để tìm con đường chính. Nhiều động-lực khác cũng đã thúc-đẩy tôi thành vô-tôn-giáo. Sau khi tốt-nghiệp đại-học tôi đi dạy ở Tsing Hua, gần Bắc-kinh. Cũng giống như nhiều sinh-viên tốt-nghiệp các trường của Hội-thánh, tôi biết rất ít về điển-tích Trung-hoa. Trong thời thơ-ấu tôi đã được biết thế nào tiếng kèn của Giô-suê đã làm đổ tường-thành Giê-ri-cô, nhưng chẳng ai kể cho tôi làm sao nước mắt của người góa-phụ Chi Liang đã cuốn đi một phần Vạn-lý trường-

thành. Được tiếp-xúc với ánh sáng huy hoàng của Bắc-kinh và xã-hội chính Trung-hoa, tôi cảm thấy hồ-thẹn về sự kém hiểu-biết của mình và bắt đầu vùi đầu vào sự nghiên-cứu văn-chương và triết-lý Trung-hoa. Tôi đâm ra oán-ghét nền giáo-dục Cơ-đốc-giáo.

Tôi nhớ đã quyết-định khi một bạn đồng-nghiep thuyết-phục tôi về phẩm-hạnh con người trên căn-bản của lý-tưởng Khổng-giáo: « Nhân chi - sơ tính bản thiện. » Khổng-giáo nhấn mạnh đến phép xã-giao, tính trung-trực, tinh-thần trách-nhiệm và nhất là thái-độ tôn-kính cuộc sống — tin ở tri-thức và nơi tính tự hoàn-mỹ của con người do học-vấn gây ra. Những đức-tin này — cũng tương-tự như nhân-bản-thuyết xuất-hiện và phát-triển ở Âu-châu — bây giờ đã thâm-nhập vào tôi và thành của riêng tôi.

Trong nhiều năm tôi mãn-nguyện với niềm-tin rằng nhờ quyền-năng của lý-trí con người có thể tự làm cho mình tốt hơn và gây-dựng một thế-giới tốt-đẹp hơn. Thế rồi lại chính trong thâm-tâm tôi bắt đầu nảy sanh một phản-ứng và kinh-nghiệm. Tôi thấy rằng niềm tin nơi chính mình của con người hình như không sao khiến con người thánh-thiện như Thượng-đế được. Con người càng trở nên tài-trí, nhưng lại càng thiếu mất lòng khiêm-tốn tiết-độ và hường-thượng của một kẻ đã đứng trước sự hiện-diện của Thượng-đế. Lịch-sử hiện-đại đã chứng-tỏ rằng ngay cả khi cơ-khí và kỹ-thuật tiến-bộ đến cực-điểm thì nguy-hiểm biết bao con người càng có thể trở thành man-rợ.

Và như vậy khi đức-tin tôi nơi nhân-bản-thuyết bị sụp-đổ, tôi càng tự hỏi: « Không biết có một tôn-giáo nào khả-dĩ làm thỏa-mãn một người tân-học không? »

Có những nguyên-tắc đạo-đức và hệ-thống tôn-giáo khác rất kỳ-diệu ở Đông-phương. Đó là Phật-giáo, và Đạo-giáo hay Lão-giáo. Nhưng đối với tôi những tôn-giáo ấy cũng không thể trả lời cho câu hỏi trên được. Phật-giáo, một đạo từ-bi, đặt nền-tảng trên triết-lý rằng tất cả thế-giới ra nhục-dục này chỉ là một ảo-ảnh. Lời phê-phán của Phật-giáo về cuộc nhân-sinh là: « Đáng thương-hại cho

tất cả. » Và yếu-tố về một thế-giới khác, về sự quay lưng khỏi thế-giới hiện-tại — một yếu-tố xuất-hiện trong mọi tôn-giáo ngày nay của thế-giới — hầu như trở nên một ám-ảnh với Phật-giáo.

Đạo-giáo hay Lão-giáo dạy một lòng sùng-kính giản-dị đối với một Đạo « vô-định-hình », « bất-khả định-danh », để tránh-tránh, nhưng vô-sở bất-tại, là Thượng-đế. Luật-lệ Ngài cai-quản một cách huyền-diệu và tất-nhiên cả vũ-trụ. Sự nhấn mạnh về tính nhu-mì và lòng khiêm-tốn của Lão-giáo rất gần với Bài Giảng trên Núi. Lão-tử, nhà tiên-tri của Lão-giáo, đã đạt được những tột-điểm cao-quí của một vị giáo-sư. Nhưng tính-chất chống thiên-nhiên và dè-dặt cố-hữu trước tiến-bộ của Lão-giáo khó có thể giúp giải-quyết các vấn-đề của một người tân-học.

Tôi tưởng chừng như cả thời-gian này đã âm-thầm giúp tôi càng ngày càng hướng lại gần với Cơ-đốc-giáo của thời niên-thiếu tôi. Tuy nhiên, sự tìm hiểu giáo-lý hãy còn khiến tôi cũng như nhiều người tân-học khác, khó nghe được tiếng nói bên trong của đức-tin. Suốt các năm ấy bất cứ nơi nào nhà tôi và tôi đến du-lịch, bà luôn luôn đi nhà thờ. Đôi khi tôi đưa nhà tôi đi. Nhưng tôi thường ra về thất-vọng bởi một bài giảng tầm-thường, và nhất-quyết không đi nhà thờ nữa.

Như vậy tôi đã đứng trước ngã ba đường, khi vào một Chúa-nhật kia ở Nữ-ước, nhà tôi yêu-cầu tôi đưa bà đi nhà thờ một lần nữa. Đó là một chuyển-điểm. Bài giảng rất dồi-dào và kích-thích, không đề-cập đến « sự phỉnh-gạt thần-học » nhưng đề-cập đến một yếu-tố cốt-yếu của Cơ-đốc-giáo — trong trường-hợp này, đó là sự sống đời đời — một cách hợp-ly và hứng-thú. Hết Chúa-nhật này đến Chúa-nhật khác tôi đi nhà thờ đó, và rất vui. Hầu như tự-nhiên, tôi đã tiếp-nhận đức-tin Cơ-đốc-giáo mà không cần một cuộc bàn-luận gia-đình.

Bây giờ, một lần nữa tôi lại có thể thấy sự giản-dị và tinh-khiết đáng phục của các sự dạy-dỗ Chúa Jê-sus, mặc dầu tất cả đều mời lạ với tôi. Chẳng ai đã từng nói như Chúa Jê-sus. Không một người nào đã nói với một giọng từ-bi bác-

(Xin xem tiếp trang 57)



*Ba em cô - nhi
ở Thăng - Bình
(Quảng-Nam) vừa
vào Viện.*



*Viện đang lo xây
Bết-lê-hem mới đ*



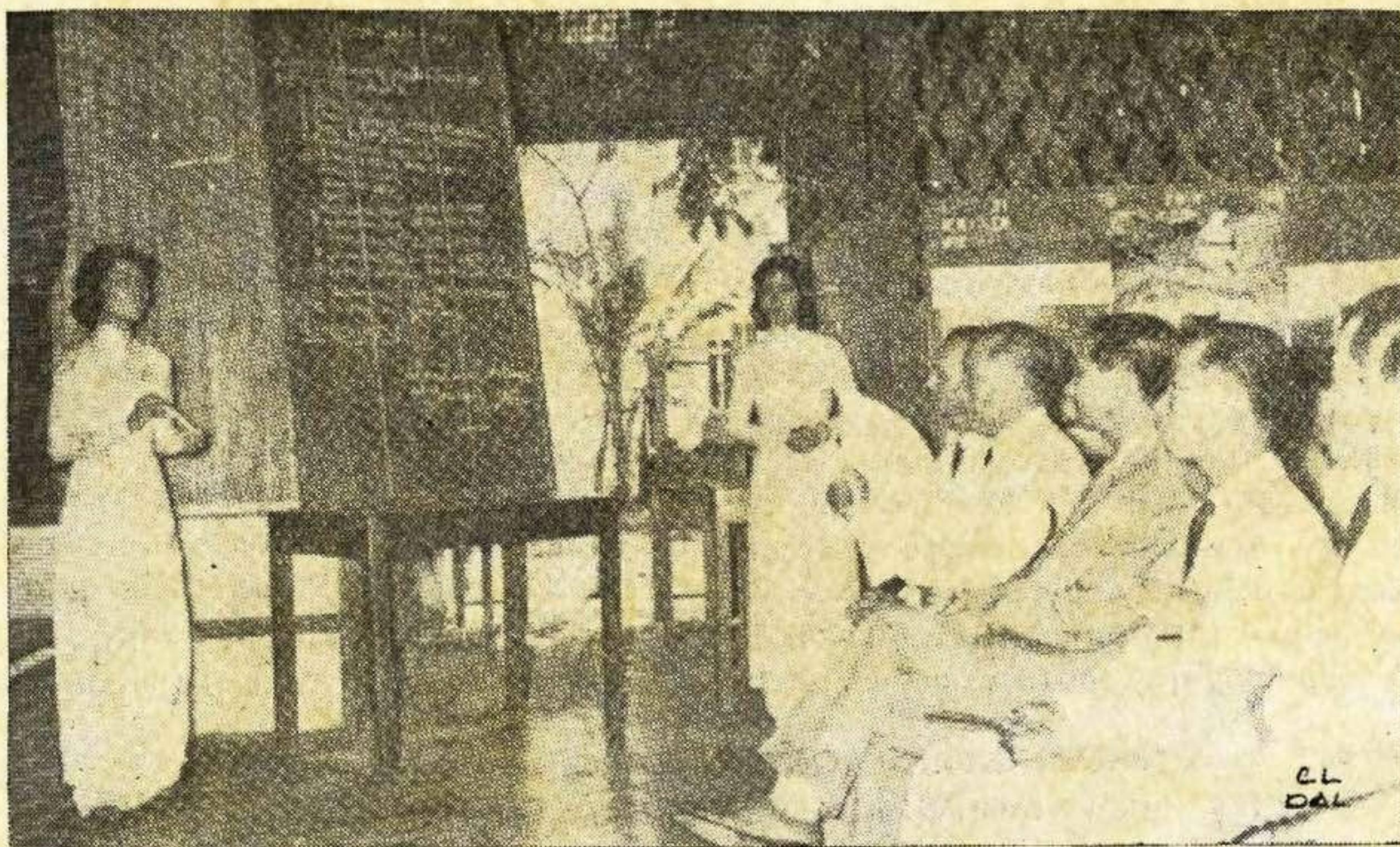
TRƯỜNG TƯ-THỰC BẾT-LÊ-HEM
Buổi lễ khai - giảng niên - học 1960 - 61



*cây gắp-rút Trường
lập khoa học 1960-61*



Một em cô - nhi
từ Quảng - Nam
mới vào Viện.



BUỔI TIẾP-TÂN CỦA ĐOÀN THANH-NIÊN THIÊN-CHÍ

Cô chủ-tịch đang ngỏ lời tri ân quý vị quan-khách. Hàng đầu : Cụ Mục-sư Duy-cách-Lâm, cụ Giám-đốc Mục-sư Lê-văn-Thái, cụ Phó-Tỉnh-Trưởng và cụ Quận-Trưởng.

CÔ-NHI-VIÊN TIN-LÀNH



LỄ KHAI-GIẢNG TRƯỜNG TRUNG TIỂU-HỌC TƯ-THỰC BẾT-LÊ-HEM NIÊN-KHÓA 60 - 61

Nắng ấm chan-hòa khắp đồng nội, đoàn học-sinh gần 300 nam nữ quần-áo chỉnh-tề lũ năm lũ bảy cùng nhau tiến ra trước sân nhà trường mới sắp hàng cách có thứ-tự.

Tạ ơn Đức Chúa Trời, lại một lần nữa Ngài cho phép lễ khai-giảng đến với Trường Bết-lê-hem

Sáng ngày 1-7-60 trong bầu không-khí trang-nghiêm của cảnh thiên-nhiên: biển rộng bao-la, màu nước xanh biếc; núi-non hùng-vĩ. Với những bộ đồ mới thụng-thỉnh của các cô cậu bé con đến trường buổi học đầu tiên rụt-rè, chưa quen thuộc...

Đúng 8 giờ 30 lễ khai-giảng niên-khóa 1960-1961 của Trường Bết-lê-hem được cử hành cách trọng-thể với số đông các vị Mục-sư, Giáo-sĩ và phụ-huynh học-sinh dự. Giữa bầu không-khí yên-lặng của cảnh thiên-nhiên, để mở đầu cho buổi lễ, một bản Quốc-ca hùng-dũng vang lên. Qua lời cảm ơn bà Hiệu-trưởng với các quý vị, bà Hiệu-trưởng nhắc lại những lớp học đầu tiên ở nhà ăn. Số học-sinh 40 đến 60, kể đó là nhà trường cũ hiện làm phòng ở. Mãi đến hôm nay mới có ngôi trường đẹp-đẽ, cao-ráo, rộng-rãi mà chúng ta hiện thấy ngày hôm nay. Ấy là một ân-huệ tốt lành mà Đức Chúa Trời đã cảm-động quý tời-tớ và con-cái Ngài

đã nghĩ đến cầu-nguyện và giúp đỡ mọi cách. Nền Danh Ngài được cả sáng... Bà Hiệu-trưởng cũng hướng về phía học-sinh dặn bảo, khích-lệ các em chăm-chỉ học-hành để tỏ ra một học-sinh tốt ở trường, ở gia-đình và ngoài xã-hội. Lời nói dịu hiền và linh-động của Bà khiến các em cũng mỉm cười chung với những đóa hoa Phượng đương chớm nở khắp ngõ đường trong khuôn-viên Viện. Các em lấy làm hãnh-diện có một ngôi trường mới.

Kế đến cụ Đốc-học Mục-sư Ông-văn-Huyền có đôi lời ngỏ cùng và khích-lệ các sĩ tử mạnh tiến trên nền học-vấn. Cụ cũng nhấn mạnh sự thành-tín và khôn-ngan của Chúa là vẫn mới luôn cho ai biết kính sợ Ngài. Sau đó bà Hiệu-trưởng mời cụ Mục-sư Trí-sự Lê-khắc-Chấn cầu-nguyện. Để kết-thúc chương-trình các em Cô-nhi hợp-ca « Bài ca chính-thức của Trường Bết-lê-hem. » Sau bài hợp-ca là lời tuyên-bố của bà Hiệu-trưởng ngân lên « Trường Trung, Tiểu-học Bết-lê-hem khai-giảng niên-khóa 60-61 đã bắt đầu. » Bà Hiệu-trưởng tỏ lời cảm ơn nồng-hậu các quý vị đến dự-kiến.

Xin cầu-nguyện nhiều cho Trường Bết-lê-hem trọn niên-khóa này được Chúa cai-trị, dẫn-dắt và để Danh Chúa được sáng trong công-việc giáo-dục này.

Ban Giám-đốc

PHƯƠNG-DANH QUYÊN-TRỢ QUỸ CÔ-NHI-VIÊN HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM TẠI NHA-TRANG

Hội-thánh Bonnor

Hội-thánh Bonnor

105đ.

Hội-thánh Đà-lạt

Hội-thánh Đà-lạt (Thương)

300đ.

Hội-thánh Mũi-né

Hội-thánh Mũi-né

120đ.

Bà Huỳnh-thị-Hương

10đ.

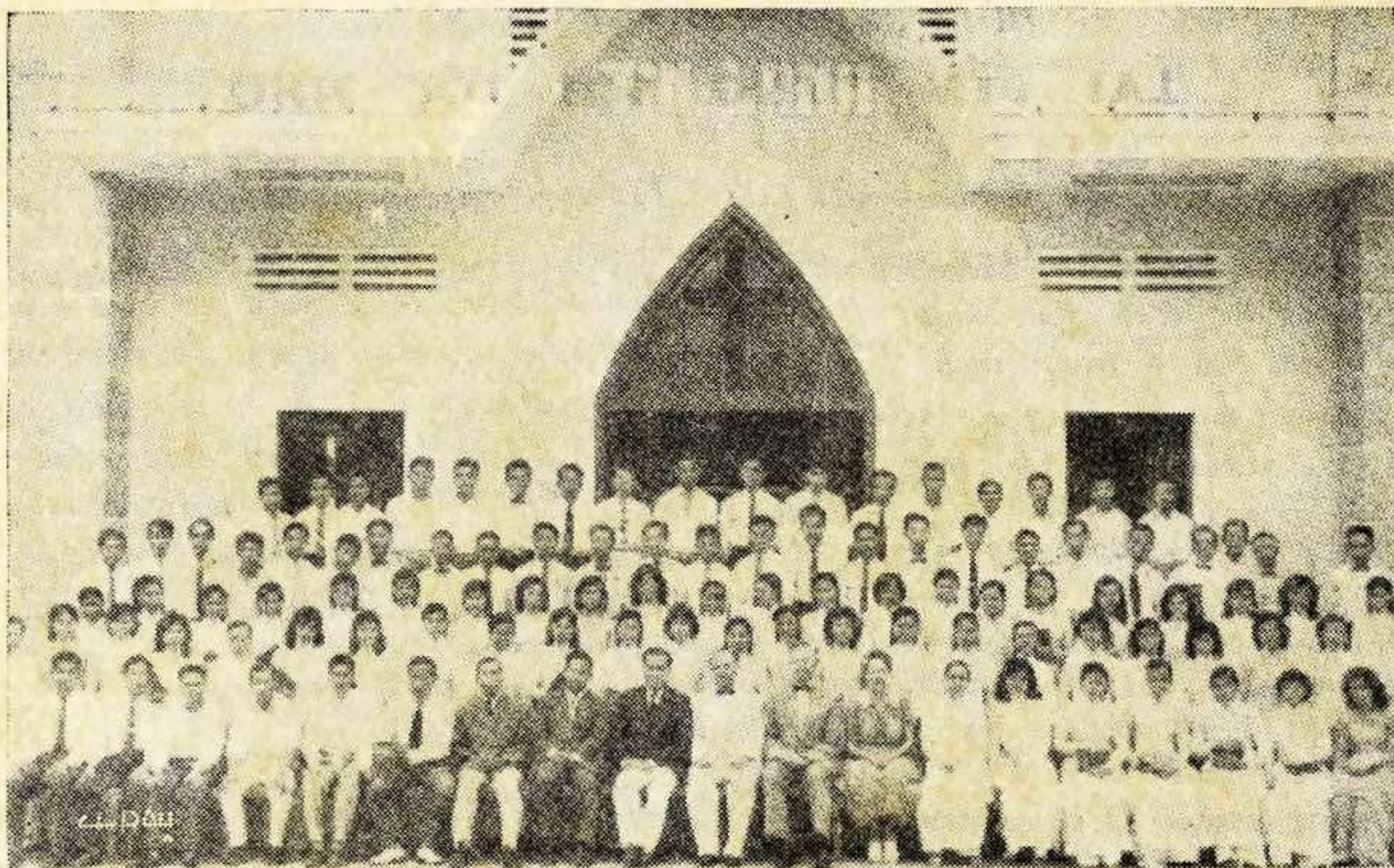
(Xin xem tiếp trang 43)

ĐỨC CHÚA TRỜI TOÀN-NĂNG
LẠI ĐẾM TỪNG SỢI TÓC NHỎ

N G A Y kia, một gã thanh-niên làm vườn, lượm được một miếng giấy rách mà có in chữ, chàng liền đọc nhằm một chỗ ở trong sách Tin-Lành theo thánh Lu-ca đoạn 12 câu 7 chép rằng: « Dẫu đến tóc trên đầu các người Đức Chúa Trời cũng đã đếm cả rồi. » Càng đọc, chàng thanh-niên ấy càng suy-nghĩ. Lạ thay! Đức Chúa Trời là Đấng rất lớn, là Đấng chí-caao, Vua của muôn vua, Chúa của muôn Chúa, cai-quản cả vũ-tru: còn những sợi tóc trên đầu là vật nhỏ-mọn quá mà Ngài cũng đã đếm cả rồi. Từ đây, chàng bèn tự-hối, vì bấy lâu chàng có tánh buông-lung, kể Đức Chúa Trời ở xa loài người và Ngài với loài người không có tương-quan chi hết. Vậy chàng cố tìm cho kỳ được một quyển Kinh-Thánh, khi có quyển sách quý-báu ấy trong tay, hễ mỗi lúc công rồi chuyện rảnh, chàng bèn dở ra và đọc. Mỗi ngày chàng xem qua mấy đoạn. Lạ thay! lời Kinh-Thánh rất êm-dịu, ngọt-ngào đối với những tin-đồ chơn-thật, mà còn đối với chàng thì lại khác hẳn. Chàng càng suy gẫm thì lời lẽ và ý-nghĩa của nhiều câu rất nghiêm-nghị; lại sắc bén quá chừng. Nhưng lời ấy giống như gươm đao làm cho lòng chàng bị xôn xang chẳng khác nào kim châm vào da hay muối xát vào lòng. Càng đọc nữa, lòng chàng lại càng khó chịu, đến nỗi ngồi đứng không yên bởi lẽ-thật đã cáo-trách tất cả những lỗi-làm mà thường ngày chàng đã vấp-phạm. Lẽ thật ấy cũng cảnh-cáo cho chàng rằng chẳng gì giấu kín mà khỏi lộ ra. Mỗi hành-vi cử-chỉ của chàng đã bày trước mặt

Đấng hằng sống mà chính chàng sẽ phải ra ứng-hầu một ngày sẽ đến vậy. Quyển Kinh-Thánh ấy lúc bấy giờ quả hẳn là một tấm gương trong để cho chàng chẳng những đưa cả bộ mặt mà cũng luôn cả tấm lòng đang nhìn xem vào đấy. Khi chàng nhìn thấy rõ được những nét lem-lo bợn-nhơ, chàng bèn hoảng-hốt run-rẩy la lên rằng: « Khốn-nạn cho tôi, ai sẽ cứu tôi thoát khỏi những tội-lỗi gớm-ghe này? ». Cảm tạ Đức Chúa Trời, vì Ngài chẳng ở xa mỗi một người trong chúng ta, và hễ ai tìm Ngài thì sẽ gặp và Ngài sẽ mở cửa cho ai gõ. Rồi nhờ ơn Chúa, chàng đọc đến thư Rô-ma 4: 25 « Ngài đã bị nộp vì tội-lỗi chúng ta, và sống lại vì sự xưng công-nghĩa của chúng ta. » Và 5: 8 « Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu-thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết », và I Giăng 1: 9 « Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành-tín công-bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian-ác. Nhờ Đức Thánh-Linh thúc-giục nên chàng rất cảm-động, bèn tự-hối ăn-năn, tin theo Đức Chúa Jê-sus-Christ. Bao nhiêu gánh nặng chàng chất trên Ngài. Nhờ ơn-điển Chúa, từ đó, lỗi chàng được tha, tội chàng được xóa. Lại bởi đức-tin chàng bám chắc vào lời hứa quý-báu « Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán-phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus-Christ. » (Rô-ma 8: 1) Như vậy cậu thanh-niên ấy đã thật được trở nên con-cái của Đức Chúa Trời.

(Xin xem tiếp trang 52)



TRƯỜNG THÀNH-KINH TIỂU-HỌC NAM-HẠT TẠI VĨNH-LONG
khóa IV từ 27-5 đến 26-6-1960



GIẢI KHUYẾN-KHÍCH TỒNG BAN CHỨNG-ĐẠO 1959
Nam-hạt : 1. — An-hữu, 2. — Tân-duyệt, 3. — Vĩnh-long.
Trung-hạt : 1. — Đa-lạt, 2. — Phong-thử, 3. — Tiên-phước.
Ban Chứng-Đạo Gương-mẫu : SAIGON.

THÁNH - KINH

Thần - Học - Viện

NẾU ta có dịp đi từ Ninh-Hòa vào Nha-Trang, khi xe đồ đèo Rù-Rỳ, ngoảnh nhìn sang trái, ta sẽ thấy từ phía bờ biển, trên đồi cao mấy tòa nhà đồ-sộ sừng-sững đập vào mắt ta trước tiên, mà trước đây không hề thấy tòa nhà tráng-lệ ấy, Đó là Viện Thần-Học Tin-lành vừa xây-cất.

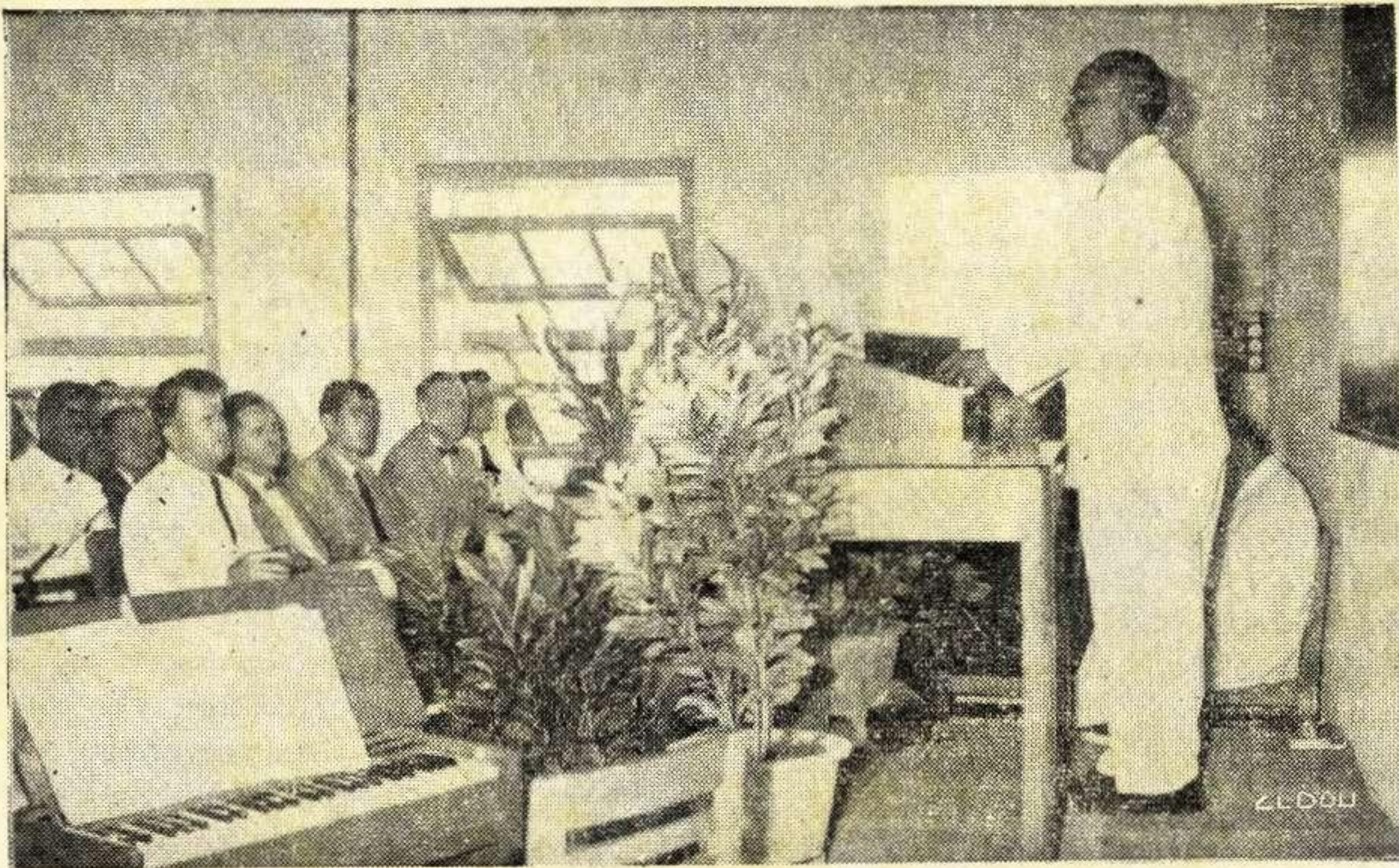
Ai đã từng qua Hòn Chồng Nha-Trang cách nay hai năm, và bây giờ có dịp trở lại mới thấy cuộc thiết-lập Viện Thần-Học ba tầng, dãy ký-túc-xá lầu và các biệt-xá Giáo-sư, là một kỳ-công. Thử ngược dòng thời-gian, độ mấy năm về trước, đến thăm đồi Hòn Chồng ta chỉ thấy toàn là đá và rừng chồi gai-gốc. Nhưng hàng triệu nhát búa của các thợ đá đã san phẳng ngọn đồi, hàng muôn công lao-động đã đắp sườn đồi lởm-chổm thành đường đá bằng-phẳng. Hàng vạn cục đá vuông dài đã biến thành nền nhà

do bằng muôn công thợ hồ vật-dụng nhiều tấn sắt và xi-măng gắn nên.

Từ cổng rất rộng hai xe ô-tô qua lại thông-thả, dọc lề trái, hai biệt-thự tân-kỹ nằm cạnh nhau như hai con song thai. Đó là hai nhà Giáo-sư Thần-học. Rồi nhìn lên đồi cao, ta thấy tòa nhà trắng ba tầng : trệt, lầu nhút, lầu nhì, là phòng học và thư-viện, văn-phòng Viện-Trưởng, văn-phòng Giáo-sư, văn-phòng thơ-ký. Cạnh tòa nhà ấy về phía hữu có dãy nhà hai tầng dài thẳng-tắp, hông nhìn ra biển. Đó là ký-túc-xá sinh-viên, đầy-đủ tiện-nghi tân-thời, nào phòng nghỉ ấm-cúng của gia-đình, phòng sống tập-thể của thanh-niên, nào bàn viết, tủ áo, giá nón, thay-thảy đều bằng gỗ sao quý giá. Cạnh ký-túc-xá, nơi thấp một bậc đất, hai biệt-thự xinh-xắn nằm gọn trên sườn đồi ban bằng. Hai nhà ấy cũng là



Thánh-Kinh Thần-học-viện Tin-Lành Việt-Nam tại Nha-trang.



Lễ khai-giảng tại Thánh-kinh Thảo-Học-Viện Tin-Lành Nha-trang niên-khóa 1960-1961

biệt-xá Giáo-sư. Đối-diện với ký-túc-xá, nơi thấp một bực đất, nhà ăn và phòng chơi trẻ em được kiến-tạo đẹp-đẽ, đủ bàn ghế cần-thiết.

Đứng tại bao-lơn, trên tầng lầu thứ hai của trường, ta thử phóng tầm mắt nhìn quanh. Kìa phong-cảnh thật là ngoạn-mục, nào bề cỏ xanh lơ trước mắt, nào đồi núi dành xây thánh-đường, biệt-thự Viện-Trưởng và Giáo-sư, Giáo-sĩ bên phải, nào núi cao chón-chở trùng-diệp xanh thẫm bên trái, nào Viên Cô-nhi. Viên Chăn-y dưới chân đồi phía sau. Những luồng gió trong lành của đại-dương thi nhau vùn-vụt thổi vào tới-tấp dường muốn rung - chuyển thách - thức công-trình vĩ-đại mà ngót nửa thế-kỷ Hội-thánh mới thực-hiện được. Gió dường thổi xuyên qua mọi lòng cuốn theo bao sầu-não thắc-mắc, nên người người vào Viện đều lộ vẻ mặt tươi như hoa, thoải-mái vì cõi lòng mát-mẻ hân-hoan.

Du-khách dừng chân tấm-tắc khen-ngợi công-trình kiến-thiết đại-quy-mô. Nhưng chưa hoàn-tất, dãy ký-túc-xá lầu thứ hai sẽ cất đối-diện dãy lầu đã có rồi. Đại Thánh - đường tân-kỳ, vườn hoa muôn màu, vườn chơi thiên-nhiên sẽ lần-lượt tiếp theo để hoàn-thành công-

cuộc kiến-tạo vĩ-đại nhất của Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam từ xưa đến nay, để không thẹn với thắng-cảnh hữu-danh của đất nước : Hòn Chồng.

Nhìn vào bảng cầm - thạch ghi ơn Hội Truyền-Giáo, người người đều thầm ngợi-khen Chúa đã biến núi thành lâu-đài, và thầm tri-ân Hội Cơ-đốc và Giáo-Sĩ Liên-Hiệp (C. M. A.) đã đóng góp tối-đa vào đại công-tác này trên 10 triệu bạc.

— Một con-cái Chúa viếng Viện.

GÓP PHẦN BÓN GỐC. —

Phương-danh quyên-trợ Thánh-kinh Thần-học Viện : Nguyễn-văn-Huệ Gia-định 600đ. ; Hội-thánh Mỹ-an 200đ. ; Hội-thánh Mỹ - kiều 6.000đ. ; Ông bà Phạm-đình-Khương Saigon 2.000đ. ; Bất-thường do Giáo-sĩ Otis Fisher 1.270đ. ; Allen do giáo-sĩ D. Herendeen 1.200đ. ; ông bà Nguyễn-xuân-Mỹ Gia-định 2.000đ. ; ông bà Đỗ-đức-Trí 300đ. ; Hội-thánh Ban-mê-thuôt 700đ. ; Hội-thánh Tham-trạch 200đ. ; Hội-thánh Đà-lạt 1.000đ ; Hội-thánh Vũng-tàu 330đ. ; Hội-thánh Phan-rang 500đ. ; Hội-thánh Biên-hòa kỳ I 1.000đ. ; Hội-thánh Túc-trưng 100đ. ; Hội-thánh Cần-thơ 367đ. ; Hội-thánh Hòa-hưng 1.170đ. ; Hội-thánh Thủ-đức 700đ ; Hội-thánh

Châu - đốc 500đ. ; Hội-thánh Rạch-giá 400đ. ; Hội-thánh Tây-ninh 350đ. ; Hội-thánh Ma - lâm 200đ. ; Bà Trần-thị-Tư Ban-mê-thuật 500đ. ; Ông bà Phạm-đình-Khương Saigon thêm 2.000đ. ; Ông bà Phạm-đình-Trung 1.000đ. ; Ông bà Vũ-Quyển Phan-rang 1.000đ. ; Hội - thánh Thạch-bàn 200đ. ; Hội-thánh Phú-phong 300đ. ; Hội-thánh Bình-Nghi 200đ. ; Hội-thánh Qui-nhơn 500đ. ; Cụ D. I. Jeffrey 200đ. ; Hội - thánh Trương-minh-giảng 300đ. ; Ông bà Nguyễn-sỹ-Bàng Khánh-hội 1.000đ. ; Hội-thánh Thăng-bình 200đ. ; Hội-thánh Quảng-Ngãi 200đ. ; Hội-thánh Gia-định 1.170đ. ; Bà Nguyễn - thị - Lợi Saigon 160đ. ; Bà Trần-Chương Saigon 550đ. ; Bà Trần-võ-Tư Saigon 250đ. ; Cụ bà Đốc-phủ Đề 70đ. ; Cô Võ-huỳnh-Mai Cần-thơ 100đ ; Bà Lâm-châu-Chi Cần-thơ 20đ. ; Bà Tư Kha Saigon 50đ. ; Hội-thánh Đại an 200đ. ; Máy bà Rạch-giá 30đ. ; Ông bà Đặng-đình-Cư Đà-lạt 1.000đ. ; Học-sinh Ngô-văn-Chơi tự Út 200đ. ; Cụ H C. Smith 2.500đ. ; Cô-nhi-viện Tin-lành Nha-trang 1.435đ. ; Hội-thánh Saigon 3 140đ. ; (Sẽ đăng phương-danh từng ông bà sau), Hội-thánh Khánh-hội 1.100đ. ; Máy ông bà Khánh-hội đăng hàng tháng tiếp theo trước cho đến 30-9-60 là 1 050đ. ; Hội-thánh Ninh - Hòa 100đ. ; Ông bà Truyền-đạo Lê-khắc-Tuyền 100đ. ; Ông bà Nguyễn-văn-Nghề Mỹ-tho 300đ. ; Ông bà Mục-sư Phạm-văn-Năm 300đ. (Tính đến ngày 30-9-1960).

— Ban Giáo-sư

Phương-danh quyền-trợ xây-cất Nhà-thờ Thánh-kinh Thần-học Viện do Mục-sư Nguyễn-sơn-Hà Tổng trưởng - ban Thanh-niên Tin-lành Việt-nam giao lại (Tiếp theo kỳ trước đến ngày 20-8-1960) : Ban Thanh-niên Sài-gòn 2.022đ. ; Hội-thánh Sài-gòn : Ông Bà Trần-Phương 1.000đ. ; Bà Đặng-thị-Dung 1.000đ ; Bà Bùi-văn-Vinh 500đ. ; Cậu Lê-trung-Trinh 100đ. ; Ông bà Trần-quốc-Trắc 200đ. ; Bà Đốc-phủ Đề 200đ. ; Bà Đoàn-thị Hầm 100đ. ; Ông bà Trần-ngọc-Anh 500đ. ; Cô Bùi-thị Thu-Mai 100đ ; Thầy Trần-Huê 500đ. ; Ban thanh-niên Phan-thiết 1.143đ. ; Ban thanh-niên Gia-định lần thứ hai 500đ.

Ban Thanh-niên Bình-định 100đ. ; Ban Thanh-niên Sóc-sải 640đ. ; Ban Thanh-niên Phú-xuân 380đ.

— Ban Giáo-sư

THÁNH-KINH THẦN - HỌC - VIỆN TẠI NHA-TRANG ĐÃ KHAI-GIẢNG LẦN ĐẦU-TIÊN.

Lễ khai-giảng niên-khóa 1960-61 của Thánh-kinh Thần-học Viện của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam được khai-giảng vào lúc 9 giờ thứ tư ngày 14-9-1960. Trước đó có giảng đặc-biệt và cầu-nguyện 3 ngày. Chúa có dùng Giáo-sĩ Paul Carlson giảng 4 bài và Mục-sư Phan-văn-Hiệu giảng một bài. Chúa có thăm-viếng toàn thể Thần-học Viện đặc-biệt. Lễ khai-giảng có rất đông Giáo-sĩ, Mục-sư Truyền-đạo và giáo-hữu từ Thừa-thiên đến Cà-mau đến dự có hơn 500 người, Chúa ban ơn cụ nguyên Hội-trưởng Mục-sư Lê-văn-Thái giảng cho buổi lễ rất có ơn. Học-sanh nam nữ được 84 người chánh-thức và 4 người xin học tự-do. Buổi lễ cử-hành rất trọng-thể và vô cùng náo-nhiệt. Ban giáo-sư gồm có 6 người chánh-thức (Có 2 giáo-sĩ) và 6 người phụ-giáo (Có 3 giáo-sĩ).

— Một người dự lễ.

CHÂN-THÀNH CẢM TẠ

Thay cho toàn thể Thánh-kinh Thần-học Viện, chúng tôi xin trân-trọng và chân-thành cảm tạ các quý cụ ông bà anh chị em từ Thừa-Thiên đến Cà-mau đã đến dự lễ khai-giảng của bản Viện vào buổi sáng ngày 14-9-1960, và rất cảm tạ các quý cụ các quý ông bà anh chị em đã gửi điện-tín và thơ chúc mừng buổi lễ-khiến buổi lễ càng tăng vẻ long-trọng. Toàn thể chúng tôi xin ghi ơn sâu xa lâu dài. Xin các quý cụ các quý ông bà anh chị em nhớ cầu-nguyện càng thêm cho hầu toàn thể chúng tôi gọi-nhuần ơn Chúa để khỏi phụ lòng chiếu-cổ của các quý cụ các quý ông bà anh chị em trong toàn thể Hội-thánh Tin-lành Việt-nam ta.

— Ban Giáo-sư

Đề trả lời những ai tin ở thuyết vô-thần

TÔI sinh-trưởng ở một gia-đình có đạo. Mẹ tôi từ-trần năm tôi lên 7 tuổi, cha tôi gửi tôi đến ở một nhà nuôi trẻ mồ-côi. Năm năm ở đây đã khiến tôi thành một kẻ vô tín-ngưỡng. Tôi tin rằng Chúa là một điều mơ-hồ, và Kinh-thánh là một cuốn sách nát đầy chuyện vô-lý.

Muốn thâm-thái đôi chút học-vấn, tôi vào các thư-viện và chuyên-chú đọc các sách tự-do tư-tưởng của PAINE, INGERSALL, VOLTAIRE. Hòa theo bạn-hữu, tôi sớm trở nên một tay hoạt-động đặc-lực để chống lại đạo. Mới mười tuổi, tôi đã tổ-chức những cuộc nói chuyện phản-đối đạo. Giọng tôi châm-biểu đến nỗi các bạn phải gọi là «tay nhạo-báng số một.»

Sau đó, tôi đi khắp trong nước, diễn-thuyết, tranh-luận, và phát hàng nghìn truyền-đơn, sách-vở mục-đích để chống lại đạo Đấng Christ. Tôi gặp một người cùng chí-hướng tên là Martin S. Charles, và chúng tôi trở nên đôi bạn cộng-sự chí thân. Chúng tôi lập nên các nhóm chủ-trương vô-thần tự-do tư-tưởng ở khắp nước Mỹ mà hiện nay có nơi vẫn còn. Năm 1931, chúng tôi lập nên công-ty xuất-bản sách báo «VÔ-THẦN THỜI-ĐẠI» (Godless age Publishing company) trụ-sở ở San Francisco. Cùng với nhiều truyền-đơn và sách vở khác, chúng tôi xuất-bản tờ nguyệt-san «Thế giới vô-thần» (Godless world), là cơ-quan ngôn-luận và chi-nhánh tại Mỹ của Liên-Đoàn vô-thần quốc-tế.

Một ngày kia, thảm kịch đã xảy đến trong đời của Charles, người bạn tôi. Vợ anh mới từ-trần, làm cho anh chìm vào một cơn thất-vọng không bờ-bến. Anh chán bỏ hết mọi công-việc, lang-thang khắp đó đây, những toan tự-tử. Ba lần tôi đã bắt gặp anh giữa lúc anh đang định từ-giã cõi đời. Hai lần anh có thuốc độc trong người, và một lần anh đã mê-man vì thuốc độc.

Có việc phải về thăm nhà ở Oregon tôi không dám ở lại lâu, chỉ sợ lúc trở

về không còn được gặp Charlers nữa. Ngay buổi tối hôm trở về, tôi tổ-chức một cuộc nói chuyện chống đạo ở Ngã-tur đường số 10 và đường Broadway. Trong cuộc diễn-thuyết nhạo-báng, tôi đã làm cho những thánh-giả vô-thần của tôi hào-hứng vô cùng. Nhưng, có một người không hào-hứng chút nào cả, đó là anh bạn Charles của tôi. Được tin tôi về, anh đã đi tìm tôi cả buổi hôm đó.

Tôi lấy làm ngạc-nhiên khi thấy anh không hoan-ngình cuộc nói chuyện của tôi như mọi khi và hình như anh đương cố sức lấy can-đảm để nói một điều gì quan-trọng lắm. Cuối-cùng, anh cố mãi mới nói được một câu vắn-tắt «Ralph! anh lại tin Chúa, như tôi đã tin Ngài lúc tôi còn bé.»

Nói rằng sét đánh ngang tai cũng chưa đủ để tả hết nỗi ngạc-nhiên của tôi khi nghe Charles nói câu đó. Thật là không thể ngờ được; thật là lạ-lùng! khi anh nói tôi cứ đứng ngẩn người như gỗ. Cuối-cùng, tôi định nhạo-báng lại anh. Khi anh nói anh muốn được «Cứu», thì tôi vỗ vai anh mà trả lời «ừ, dĩ-nhiên là anh phải được cứu chứ» Anh biết tôi trêu anh nhưng anh không giận.

Ngày tháng qua đi, Charles cứ thường đến khuyên-nhủ tôi quay lại với Chúa. Thật là lạ-lùng! Tôi có cảm-tưởng như đương nghe một người nói về những điều Chúa đã làm chứ không phải những điều Chúa có thể làm. Hằng mười ngày như thế, Charles vẫn kiên-nhẫn thúc-giục tôi tin Chúa. Một hôm anh rủ tôi quỳ gối cầu-nguyện với anh, nhưng khi anh cầu cho tôi, thì trí tôi suy-nghĩ đầu đầu.

Vài ngày sau, Charles lại rủ tôi đi nhà thờ, tất nhiên là tôi đi một cách miễn-cưỡng. Khi vào nhà thờ, tôi nhận mặt một thanh-niên trước đây vẫn hay truyền đạo ở cùng một góc phố với chúng tôi. Đã nhiều lần, tôi xúi-giục thánh-giả công-kích anh và các bạn anh đến nỗi họ phải dời đi nơi khác. Nhưng sau đó ít ngày anh trở lại ngay với nụ cười cũ, và vẫn với dáng-điệu can-đảm trước khiến

tôi phải khâm-phục. Anh là một tín-đồ Đức Chúa Jêsus 100 phần trăm. Anh không thích trả thù, chỉ lo dẫn đưa người ta trở về với Chúa.

Tôi hy-vọng anh đừng nhận thấy tôi, nhưng kia anh đã nhìn thẳng vào mặt tôi. Hai mắt anh tròn xoe vì kinh-ngạc, anh tiến lại phía tôi. Ngại-ngùng một cuộc xô-xát bất-lợi, tôi nhìn quanh để tìm lối ra. Nhưng anh đã vồn-vã nắm lấy tay tôi tỏ ý sung-sướng được gặp tôi ở đây. Chúng tôi bắt tay nhau, hơi e-dè nhưng không ai có ý khiêu-khích. Đây là lần đầu-tiên tôi được tiếp-xúc với hạng người sống theo khẩu-hiệu: « Hãy yêu-thương cả đến kẻ thù của ngươi. »

Tôi không nhớ được bài giảng hôm đó, nhưng linh-hồn tôi bắt đầu bối-rối vì cảm biết mình là kẻ có tội lớn. Tôi mất ăn mất ngủ. Những lý-thuyết vô-thần của tôi như bị long lở dần, cuối-cùng thì đổ sập. Lòng ham muốn đi tìm chân-lý chiến-thắng tôi.

Một tối kia tôi đi họp ở nhà thờ, khi Mục-sư kêu-gọi thì tôi liền tới trước bàn thờ, quỳ xuống để cầu-nguyện. Nhưng hình như có một bàn tay vô-hình nào đã bóp chặt cổ họng tôi không sao nói ra tiếng. Cho tới nửa đêm, tôi cũng chưa nói được nửa lời. Cuối-cùng, sợ làm phiền nhiều người khác phải đợi, nên tôi đánh ra về.

Vâng theo lời Chúa phán-dạy cả hai người quỳ cạnh tôi cùng đứng dậy đi theo về nhà tôi. Chúng tôi có cả anh Charles nữa, trở về phòng riêng. Bốn chúng tôi quỳ xuống nền nhà cầu-nguyện ngót hai tiếng đồng hồ. Ba bạn tôi tha-thiết cầu Chúa ban ánh sáng cho tôi.

Gần hai giờ sáng, tôi bỗng thấy một cảnh-tượng hãi-hùng: Tôi thấy mình đương đứng trước Ngai phán-xét của Chúa. Có người cho đó là sự tưởng-tượng, nhưng tôi tin chắc-chắn rằng đó là sự thực. Tôi thấy Chúa, và các bạn tôi thì cầu-xin Chúa tha-thứ cho tôi, nhưng tôi thì không nói được một câu. Rồi tự-nhiên tôi cảm thấy tôi muốn nói. Và nói được rất nhiều, kể đó, tôi bắt đầu cầu-nguyện. Đó là lời cầu-nguyện thứ nhất trong đời tôi.

Từ trong thâm-tâm tôi cầu Chúa, và Chúa đã nghe lời cầu-xin của tôi. Lời cầu-nguyện đầu-tiên đó đã đem đến cho tôi một kinh-nghiệm kỳ-diệu nhất trong đời sống tôi. Đêm ấy tôi đã được cứu-rỗi. Mọi hoài-nghi và sợ-hãi của tôi tan đi như mây khói, và từ bấy giờ đến nay tôi không bao giờ còn phải thắc-mắc về sự cứu-rỗi của tôi nữa.

Tôi đã trở về với Chúa từ-bỏ phong-trào vô-thần. Thật là một que củi được thoát khỏi lò lửa. Từng-trải ơn cứu-rỗi của Charles và tôi thật là một việc lạ-lùng chưa từng xảy ra giữa phái vô-thần trên bờ « THÁI-BÌNH-DƯƠNG. » Đến ngày nay, đã sáu năm qua, bên Chúa, tôi tìm mọi cách để diệt-trừ tư-tưởng vô-thần và dùng hết sức tôi để đắc-thắng làm sáng danh Cứu-Chúa.

*Phỏng theo An answer to Atheisme
(Lời tự thuật của tác-giả
Ralph E. Underwood)*

CÔ - NHI - VIỆN

(Tiếp theo trang 36)

Hội-thánh Tuy-hòa

Ông Nguyễn-xuân-Vấn 1.000đ.

Hội-thánh Nha-trang

Cụ Bà Mục-sư Vĩnh 2.000đ.

Hội-thánh Trung-hoa

Hội-thánh Trung-hoa 1.000đ.
(Nguyễn-Trãi Cholon)

Hội-thánh Yomonang

Hội-thánh Yomonang 45đ.

Hội-thánh Quế-sơn

Hội-thánh Quế-sơn 146đ.

Hội-thánh Ninh-hòa

Hội-thánh Ninh-hòa 100đ.

Hội-thánh Châu-dốc

Ông Phạm-văn-Quang 200đ.

Hội-thánh Ban-mê-thuật

Bà Lê-xuân-Vân 400đ.

Trân trọng cảm tạ các nhà hảo-tâm.

Tính đến ngày 16-7-1960

Ban Giám-đốc

ĐOÀN QUÂN THÁNH

Một ngàn người quyết-định tin-nhận Chúa

Hai mươi vị Mục-sư và tín-đồ ở Has-ton, Tex. hiệp với 19 tôi-tớ Chúa trong Hội Báp-tít để thành-lập một Ban truyền-đạo. Họ đã tổ-chức những buổi giảng Tin-lành khắp xứ Panama và họ vừa làm tờ trình có 1.000 người tin nhận Chúa.

Nhiều con-cái Chúa có thành-kiến rằng công-cuộc truyền đạo là phận-sự của Mục-sư, Truyền-đạo và Giáo-sĩ. Họ lầm tưởng rằng họ chỉ có phận-sự đi nhóm thờ-phượng Chúa sáng Chúa-nhật, dâng tiền hoặc đi nhóm buổi cầu-nguyện là đủ rồi. Nhưng theo lời Kinh-thánh và mệnh-lệnh Cứu-Chúa cùng từng-trải mỗi tín-đồ và vì sự hưng-vong của Hội-thánh thì công-việc truyền đạo, chứng đạo là phận-sự, trách-nhiệm của mọi con-cái thật của Đức Chúa Trời.

Lớp truyền-giáo

Trong mùa hè này, Trường Cao-Đẳng Wheaton có mở một lớp đặc-biệt 10 ngày từ 14-24-6 để dạy về công-cuộc truyền-giáo cho các sinh-viên. Hành-động này chứng-tỏ một lần nữa rằng công-cuộc truyền-giáo thật vô cùng quan-hệ và phương-pháp truyền-giáo cần phải được phổ-biến giữa các tầng lớp của tín-đồ Chúa.

Hội-thánh ở Madrid (Tây-ban-nha)

Lời của Đức Chúa Trời đã truyền Giảng viết gởi cho thiên-sứ Hội-thánh Phi-la-đen Phi: « Đây là lời phán của Đấng thánh, chơn-thật, là Đấng có chìa khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng được, đóng thì không ai mở được. » vẫn đang được ứng-nghiem. Hội-thánh « The third Baptist church » ở Madrid bị chánh-

phủ Tây-ban-nha đóng cửa từ tháng 9-1958 đã được phép mở cửa thờ-phượng và giảng đạo lại.

Xin cầu-nguyện

Tờ « The Alliance witness » số 20-4-60 có đăng xin con-cái Chúa nhớ cầu-nguyện cho Hội « The Christian and Missionary Alliance Churches » ở Phi-luật-tân (tạm dịch là Hội-thánh Tin-lành ở Phi luật-tân) Xin xem bài Hội-thánh... ở Tạp-chí Truyền-giáo số 28, 29 năm 1957) Theo tin-tức của tờ báo ấy thì hiện có tinh-thần chia-rẽ giữa một số Mục-sư, và một số Mục-sư Truyền-đạo khác thì ngã lòng vì tiền phụ-cấp của Hội-thánh cũng quá ít-oi nên có một số ít bỏ chức-vụ. Đời thuộc-linh thì xuống thấp. Nhưng chắc-chắn Chúa sẽ ban cho sự đắc-thắng khi hết thấy chúng ta cầu-nguyện cho họ. Hội-đồng Tổng-liên của họ nhóm ở Lapuyan từ ngày 27/4 đến 4/5.

Công-cuộc truyền-giáo ở Phi-châu

Người ta nói năm nay là năm của Phi-châu vì nhiều biến-chuyển đã xảy ra ở Phi-châu. Người ta cũng đang chờ đợi nhiều biến-chuyển khác lần lượt xảy đến nữa. Xin Hội-thánh hãy cầu-nguyện cho Phi-châu.

Hội-thánh ở Phi-châu đang xúc-tiến xây-dựng nhiều nhà thờ. Chẳng những số nhà thờ tăng lên mà số tín-đồ cũng tăng lên nữa. Phước hơn nữa là đời thuộc-linh họ cũng lớn lên. Các Trường Kinh-thánh cả Cao-đẳng thần-đạo thì đầy nhóc sinh-viên đua nhau học-tập Lời Chúa để ra đi phục-vụ Ngài. Họ nghe rõ tiếng Chúa gọi và bằng lòng bỏ hết để ra đi cho Chúa.

Hội-thánh nội-địa Phi-châu ở Kenya đã thành-lập Hội (Đoàn) Truyền-giáo và sắp gởi Giáo-sĩ đầu-tiên của họ đến truyền đạo ở biên-thùy phía bắc Kenya.

Hội-thánh ở Phi-châu cũng thành-lập nhiều trường học hoặc Trung-học hoặc Cao-đẳng. Hiện có 150.000 sinh-viên và học-sinh đang học trong các trường của Hội A.I.M.

Các bệnh-viện và bệnh-xá cũng giữ địa-vị quan-trọng trong công-cuộc truyền-giáo ở Phi-châu. Nhiều bệnh-viện và bệnh-xá của Hội A.I.M. ở Kenya, Uganda, Tanganyika, Congo Sudan và Cộng-hòa Trung Phi-châu. Có ước độ 1 triệu bệnh-nhơn đã được điều-trị trong các bệnh-viện và bệnh xá ấy.

Hội-thánh Phi-châu cũng rất chú-trọng đến việc xuất-bản báo-chí và sách đạo. Hội-thánh Phi-châu cũng có những Ban chuyên lo truyền Tin-lành ở các đài phát-thanh phần đông tín-đồ đang đua nhau truyền đạo và chứng đạo.

Tin-tức xứ Thánh

Ông B. Klein vừa đi thăm xứ Do-thái về. Ông nói: « Xứ Do-thái là nơi đa-cảm hơn hết xứ nào trên thế-giới. Nhưng cũng là xứ bị chà-đạp nhiều hơn xứ nào hết. Thành Giê-ru-sa-lem thì thường bị hãm phá. Cuộc chiến-tranh Ả-rập Do-thái năm 1947-48 đã đưa đến một nan-đề mà sự giải-quyết mới bắt đầu thôi. Kết-quả là năm 1948 có sự phân-chia. Nhơn đó có 900.000 người Ả-rập không có nhà ở. Có độ 600.000 người được đưa đến ở tại Jordan còn phần còn lại thì ở tại Gaxa, Liban hay Siri, Irac hoặc chỗ khác. Có độ 50.000 người hiện còn phải sống trong hang-hổ hay hầm do ban, dầu họ được hội Cứu-tế UNWRA hết sức giúp-đỡ. Tự-nhiên là luôn luôn có sự căng-thẳng giữa hai dân-tộc Do-thái và Ả-rập. Người Do-thái thì ghi-ân vì đã chiếm lại được xứ-sở họ sau 2.000 năm vong-quốc, nhưng người Ả-rập thì tức-giận vì đã mất xứ họ đã chiếm hàng thế-kỷ. Con-cái Chúa hãy Cầu-nguyện hầu chương-trình Đức Chúa Trời được hoàn-thành ở giữa tuyến-dân Ngài.

Đã phát-hành một triệu quyển

Quyển Halley's Bible Handbook xuất-bản lần thứ nhứt bằng Anh-văn vào năm 1924 chỉ có 16 trang thôi. Sách ấy được tái-bản nhiều lần và đến nay đã lên đến

968 trang. Tấn-sĩ Halley là tác-giả của sách này năm nay đã được 86 tuổi. Ông tuyên-bố rằng: « Tôi cảm thấy hình như sách này đã gần được hoàn-bị rồi. » Tác-giả đã dùng hết nửa đời mình để trước-thuật và nhuận-chánh sách này. Sách này giải-nghĩa Kinh-thánh cách sâu-nhiệm và rõ-ràng. Tác-giả đã trung-dẫn khảo-cổ học, sử-ký v.v. để giải-bày lời Chúa cách tường-tận. Tác-giả đã nhuận-chánh sách này 22 lần và sách đã được tái-bản đến 33 lần. Sách đã được dịch ra nhiều thứ tiếng như: Tây-ban-nha, Trung-hoa, Nhật-bản, Cao-ly. Và vừa rồi sách này cũng đã được dịch và phát-hành bằng Việt-ngữ do Nhà-in Tin-Lành ở Sài-gòn.

Các Nhà Khảo-cổ học

Tấn-sĩ J. P. Free là Giáo-sư của Đại-học-đường Wheaton (Ill) (Hiệp-chủng-quốc) tuyên-bố cùng các ký-giả báo Jerusalem Times rằng các nhà khảo-cổ trong Ban của ông đã tìm thấy vị trí của thành-phố Đô-than lúc xưa rồi. Tấn-sĩ Free và Ban ông đã hoạt-động nhiều mùa ở chính vị-trí Kinh-thánh có nói đến và tin chắc thành-phố ấy được xây-dựng tại nơi này 5.000 năm trước đây. Các nhà khảo cổ cũng tuyên-bố rằng họ chẳng những tìm thấy thành-phố Đô-than mà thôi, nhưng cũng tìm thấy cả chỗ Giô-sép bị quăng xuống hố và nói Giô-sép bị các anh bán đi nữa.

Bài học Trường Chúa-Nhựt cho thiếu-nhi mù

Hội Southern Baptist vừa tuyên-bố sẽ phát-hành những bài học Trường Chúa-nhựt bằng chữ nổi Braille cho các thiếu-nhi mù. Còn tờ báo Minneapolis Tribune thì đã trưng-cầu ý-kiến các thiếu-nhi về đạo Chúa. Có 73% thiếu-nhi của thành-phố Minnesota (Hiệp chủng-quốc) trả lời rằng đối với các em thì Đạo Chúa là một vấn-đề trọng-đại. Nhưng có 2% lại đáp không quan-trọng, 25% lại trả lời là khá quan-trọng.

Thành-phố Sài-gòn

Người ta nói rằng dân-số thủ-đô Saigon trên 2 triệu, nhưng trong số ấy có 52% là thanh-niên dưới 20 tuổi và 32% thiếu-nhi dưới 10 tuổi. Hội-thánh Đức Chúa

Trời ở xứ này có nhận-thức được trọng-trách rao-giảng Tin lành và nuôi-nấng những linh-hồn ấy trong ân điển Chúa không? Tin chắc rằng mỗi con-cái tôi-tò Chúa đều đang cầu-nguyện và khẩn-thiết Chúa giúp-đỡ mình trong công cuộc truyền đạo dạy đạo cho thanh-thiếu-niên.

**Mục-sư Howard O. Jones kêu-gọi
Hội-thánh Đức Chúa Trời hãy
truyền-giáo cho Phi-châu**

Ông Jones tốt-nghiệp Trường Cao-đẳng Thần-đạo của Hội Cơ-đốc Truyền-giáo Liên-hiệp ở Nyack năm 1944. Ông làm Mục-sư ở Hội Smoot Memorial ở Cleveland Ohio. Tháng 9 năm 1958 ông được mời tham-gia vào Đoàn Truyền-đạo của Tấn-sĩ Billy Graham dự phần trong chiến-dịch truyền Tin-lành ở Phi châu. Trong thời-gian ông cùng Đoàn này truyền đạo ở Phi-châu ông đã châu-lưu nhiều đô-thị trải qua một cuộc hành-trình 15.000 dặm. Khi ông về Hiệp-chủng quốc ông đã viết bài và cổ-động Hội-thánh Chúa hãy truyền Tin-lành cho Phi-châu. Ông dẫn-chứng rằng Hội-thánh cần truyền-giáo và truyền-giáo cách mạnh-mẽ hơn, kíp truyền-giáo cho Phi-châu vì tình-hình chánh-trị, vì Hội-thánh Chúa ở xứ này cần được phục-hưng. Ông nói Hội-thánh Chúa ở xứ này (nói cách chung) thiếu quyền-phép.

Cuộc họp Bồi-linh.—

Từ tối 9 đến trưa 12/8/60 tại Nhà thờ Tin-lành của chi-hội Vĩnh-Long có cuộc họp Bồi-linh của các Mục-sư Truyền-đạo của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam do Hội Truyền-giáo Đông-phương tổ-chức. Đức Chúa Trời có hiện-diện trong cuộc họp này, nên ai nấy đều nhận được nhiều ơn-phước. Đức Chúa Trời có dùng Sứ-giả của Ngài ban-bố nhiều sứ-mạng linh-động khiến nhiều tâm-lòng được tươi-tỉnh lại. Tấn-sĩ Stedman từ Mỹ-quốc và Mục-sư Spahr, Mục-sư Dimaano từ Phi-lật-tân đến đều là những đầy-tớ rất được ơn Chúa. Chúa cũng có đưa dân ca-sĩ Weeks đến ca hát nhiều bài thánh-ca rất du-dương và linh-động.

Chắc quý độc-giả cũng rất quen biết các vị Giáo-sĩ của Hội Truyền-giáo Đông-phương rồi. Đức Chúa Trời là chủ mùa gặt. Ngài nhìn thấy đồng lúa ở Việt-nam đã vàng, mùa gặt rất trủng, nhưng thợ gặt còn ít nên Chúa dẫn đưa các giáo-sĩ của Hội Truyền-giáo Đông-phương đến để hiệp-tác với Hội-thánh Tin-lành Việt-nam rao-giảng Tin-lành cho đồng-bào đồng-loại.

Trước hết vào năm 1957 ông bà Giáo-sĩ Shelton đến học tiếng và sắp đặt tổ-chức văn-phòng, trụ-sở của Hội. Kế liên-tiếp ông bà giáo-sĩ G. Stebbins và ông bà Newman đến vào năm 1958. Vừa đây có ông bà Pearson đến để học tiếng hầu phục-vụ Chúa nữa. Chúng ta cũng còn nhớ vào năm 1958 ông Tổng thư-ký của Hội này là ông Kiillgore đã đến giảng và thời kèn giữa Hội-đồng Tổng-liên-hội nhóm ở Vĩnh-Long. Hội Truyền-giáo Đông-phương vâng theo mệnh-lệnh của Cứu-Chúa chuyên lo rao-giảng Tin-lành, cho tội-nhơn. Hội này không có ý định lập Hội-thánh nhưng chỉ hiệp-tác với các Hội-thánh để làm chứng về Chúa. Từng hồi từng lúc Hội cũng tổ-chức những cuộc bố đạo, bồi-linh, lớp Kinh-thánh hay những chiến-dịch giảng Tin-lành ở các đô-thị hay thôn-quê. Hội cũng sai giáo-sĩ len-lỏi đi làm chứng Tin-lành, phân-phát sách đạo ở các bệnh-viện, nhà trường v.v... Tấn-sĩ Hillis là Hội-trưởng của Hội này, và Mục-sư Shelton là Giám-đốc của Hội ở Việt-nam.

— *Chi-nguyện-Quán*

CÙNG QUÝ ĐỘC-GIẢ :

*Quý-vị viết bưu-phiếu gửi về
Nhà in Tin-Lành, xin đề :*

**NHÀ IN TIN-LÀNH
Hộp thư 329
SAIGON**

*chớ không nên đề Cholon : vì tại
Bưu-diện Cholon không thuận-
liện việc lảnh tiền cho Nhà in.*

TIẾNG GOI RỪNG NÚI

MỘT HỘI-ĐỒNG CỦA CÁC HỘI-THÁNH THƯỢNG !

Hội-đồng thường-niên lần thứ 4 của các Hội-thánh người Thượng trong khu-vực Đơn-dương đã nhóm lại từ chiều 23 đến sáng 25 tháng 7 năm 1960 tại chi-hội Đơn-dương (Tuyên-đức). Số tín-đồ nhóm lại ước-lượng 300 người.

Trong giờ giảng-dạy Đức Chúa Trời có dùng quý tôi-tớ Ngài như ông bà giáo-sĩ Jean Funé, Cô giáo-sĩ Evans, Cô hiệu-trưởng Nguyễn-thị-Bảy, Cô Craig và Mục-sư Phạm-xuân-Tin rao-truyền sứ-mạng quan-trọng : Như Quyền huyết báu Chúa, Đánh cá, Người linh giỏi, Coi Mọi sự là lỗ, Chúa tái-lâm, Đức Thánh-Linh. Trong giờ cầu-nguyện và làm chứng có các vị Truyền-đạo và Truyền-đạo sinh Thượng cai-trị. Bà Truyền - giáo Phạm - xuân - Tin dạy hát. Chúa có thăm-viếng Hội-đồng nên ai nấy đều được đức-dẩy và hứa-nguyện ra về sẽ nỗ-lực làm chứng Danh Ngài.

Chúa cũng ban phước cho giờ bàn-luận nên Hội-đồng đã biểu-quyết :

1) Mở lớp dạy Kinh-thánh và chữ thường - xuyên cho thiếu-nhi bắt đầu từ tháng chín tới.

2) Tổ-chức Hội-đồng Phục-hưng tại chi-hội Đạ-dưng trong tháng 10.

3) Các chi-hội đồng tín-đồ tiếp-trợ, giúp-đỡ những tín-đồ ở làng mới và ít tín-đồ làm nhà thờ.

4) Tín-đồ phải biết xây-dựng, yêu-thương, giúp-đỡ lẫn nhau.

Hội-đồng cũng cầu-nguyện và xin các con - cái Chúa khắp nơi nhớ cầu - nguyện

cho có ngân-quỹ xây-dựng một Nhà thờ mới, rộng hơn vì Nhà thờ có nhỏ hẹp nên mỗi khi có Hội-đồng thì không đủ chỗ. Hội-đồng cũng cầu-nguyện xin Chúa kêu-gọi thêm nhiều thanh-niên dâng mình đến học Kinh-thánh để đi ra hầu việc Ngài vì hiện ở khu-vực Đơn-dương có 10 Nhà thờ và trên 655 tín-đồ trong 15 lang nhưng chỉ có 7 gia-đình Truyền-đạo và Truyền-đạo-sinh thôi.

Tín-đồ những chi-hội đều lo dâng báp-lúa phụ-cấp giúp-đỡ người chần bầy, nhưng mỗi tháng họ cũng cần một hay hai trăm đồng bạc làm lộ-phí. Vậy nếu con-cái tôi-tớ Chúa ai muốn dự phân truyền - giáo giữa đồng - bào Thượng ở khu-vực này xin gởi tiền ủng-hộ lộ-phí họ cho ông Mục - sư Phạm - xuân - Tin, Đơn - dương (Tuyên-đức). Chúa ban ơn nên tại khu-vực này cũng mới in xong quyển sách tiếng Chru gồm có 61 bài thánh-ca, thần-

(Xin xem tiếp trang 57)



Lớp Kinh-Thánh và lớp Bình-dân giữa tín-đồ Thượng ở Đơn-dương (Tuyên-đức)

PHỤ NỮ ĐIỂN ĐÀN



ĐỊA-VỊ CỦA TÍN-ĐỒ XA CHÚA

TRÊN đường thuộc-linh không phải hoàn-toàn bằng-phẳng như đường tráng nhựa, đầy bóng mát, hoa thơm, cỏ lạ, quả ngọt, thơm-tho, cũng không có đầy cánh đồng cỏ xanh dịu mắt, những cảnh nên thơ mà chiều lại vài tia nắng lảng-vảng trên các ngọn đồi hoặc lứt-thứt trên những cành cây xanh biếc, nhưng lắm lúc lại khúc-khủy, gập-ghenh bao cảnh nắng táp mưa sa. Bởi thế có lắm kẻ dừng bước trên con đường ấy, tách-tẻ con đường theo ý riêng, hiên-ngang đi trong lý-tánh. Trong số đó có gia-đình bà Na-ô-mi (xem sách Ru-to).

Na-ô-mi người xứ Giu-đa, ở tại thành Bết-lê-hem, thật bà ở trong địa-vị là dân thánh của Đức Chúa Trời; đời sống của Na-ô-mi an-nhàn với một chồng là Ê-li-mê-léc và hai con trai xinh-xắn Mạc-lôn và Qui-li-ôn thường ngày bà cũng thường dâng của-lễ cho Đức Chúa Trời, cũng dạy các con bà thờ kính Đức Giê-hô-va. Cuộc đời tưởng đâu được trọn lành trong đường tin-kính. Cùng thế nếu đời sống con-cái Chúa an-nhàn như mặt nước hồ thu hoặc hơi lẩn-tẩn vài gợn sóng đùa thì đâu ai đánh giá được đức-tin của mỗi người. Cùng vậy nếu gia-đình Na-ô-mi cứ vui hưởng trong chăn ấm nệm êm thì có lẽ bà tự-hào « Tôi là người đầy-dẫy đức-tin trong mọi cơn thử-thách. »

Nhưng việc đã đến ấy trong xứ Giu-đa có cơn đói-kém. Na-ô-mi đã ngược mắt nhìn về phía nam nơi thành Mô-áp lại có tiếng đồn xa, gần thành đầy-dẫy lương-thực.

Có lẽ bà đã bị bao người đến rủ-ren ! Hè ! chúng ta đến đó cho qua cơn đói-kém rồi sẽ trở về. Na-ô-mi bèn cùng chồng và hai con trai lìa địa-vị là một dân thánh

của Đức Chúa Trời đến chung sống với dân ngoại-bang thờ hình-tượng. Cũng một thể ấy, có nhiều con-cái của Đức Chúa Trời thấy đời sống mình hình như không được phước chi, cả ngày chỉ nghèo-khó gặp bao sự khổ-cực muốn ngược mắt nhìn ra một quang-cảnh rộng hơn, muốn dừng bước đường tin-kính mình ít lâu để tìm cho đủ sự no-ấm; Hỡi những ai có ý sai-lầm ấy, kia mau xem đời sống Na-ô-mi.

Na-ô-mi định ý đến Mô-áp một thời-gian ngắn nhưng... một khi người đã vào tay ma-quỉ nó không bao giờ muốn để trở lại làm con-cái Đức Chúa Trời. Nó đưa bà Na-ô-mi đến một sự sa-ngã lớn hơn, bà cưới vợ cho hai con trai bà là con gái dân Mô-áp.

Đời sống 10 năm của Na-ô-mi tại Mô-áp là 10 năm đầy thảm-họa. Chồng rồi hai con trai qua đời. Bao sự đắng cay chồng-chất trên đời sống Na-ô-mi là kẻ bỏ địa-vị con-cái Đức Chúa Trời.

Khi xưa Áp-ra-ham cũng lìa xứ Ca-na-an đến Ê-díp-tô để tìm phương sống, ông lìa xứ mà Đức Chúa Trời ban cho để đến cư-ngụ với kẻ bội-nghịch với Ngài kết-quả là phạm tội nói dối và bị sỉ-nhục đuổi ra khỏi xứ một cách đau-đớn.

Trong I Vua 13 : ta thấy có một người của Đức Chúa Trời sai đi để quở-trách đền thờ mà Giê-rô-bô-am xông hương, trên đường về đáng lẽ phải hăng-hái, nhưng người ấy lại dần-dà ngồi nghỉ mát dưới cây thông (I Vua 13 : 14) và sau nghe lời mời của một tiên-tri giả bèn trở lại. Lòng chểnh-mãng và sự trở lại của người của Đức Chúa Trời làm cho Đức Giê-hô-va nổi giận sai một con sư-tử đón xé thây người.

Hỡi con-cái của Đức Chúa Trời, hôm nay trên đường về thiên-quốc có ai đang ngồi nghỉ dưới bóng mát nào không? có ai đang dừng chân hoặc trở lại con đường theo xác-thịt không? Hãy mau đứng dậy như Na-ô-mi khi xưa, biết địa-vị khốn-nạn của mình và lia bỏ nó đi, được làm con-cái Đức Chúa Trời. Tiếng khóc mừng rỡ cho Na-ô-mi trở về của dân Bết-lê-hem chẳng khác tiếng hoan-hỉ ngợi-khen Đức

Chúa Trời của Hội-thánh ngày nay cho một kẻ có tội biết ăn-năn.

Cầu xin Đức Chúa Trời ban cho chúng ta biết địa-vị mình là con-cái Đức Chúa Trời hầu tránh xa mọi tội-lỗi đời này, để chúng ta không dừng bước hoặc trở lại con đường theo ý riêng mình.

— Trần-bá-Thành

T. K. T.

LỜI ĐỨC CHÚA TRỜI VÀ NHIỆM-VỤ TRUYỀN-GIÁO

của

HỘI - THÁNH Á - CHÂU

(Tiếp theo trang 9)

và một quyển tiểu-tự-diễn Kinh-Thánh để giúp các ông Truyền-đạo nghiên-cứu. Những tranh-ảnh cũng có thể giúp-đỡ trong sự giảng-dạy. Trong quyển Kinh-Thánh kỷ-niệm 150 năm thành-lập Thánh-thor Công-hội, chúng tôi đã dùng một loại tranh-ảnh không phải là tưởng-tượng, mà là diễn-tả sự thực. Quyển Kinh-Thánh kỷ-niệm này có bối-cảnh lịch-sử và nhiều đặc-điểm địa-dư mới-mẻ. Hơn nữa, tại Luân-đôn, chúng tôi đã cử một ủy-ban đặc-biệt để phụ-trách vấn-đề ấn-loát và khổ sách. Chúng tôi cũng đang cố-gắng làm cho Sách Thánh in ra có vẻ hấp-dẫn người mua hơn. Hơn nữa, chúng ta phải nhớ rằng chúng ta đang sống trong một thế-giới cạnh-tranh. Có một thời-kỳ mà thực-tế ở Tây-phương, chỉ có các giáo-sĩ lưu-ý tới tâm-trí và tư-tưởng của người Á-châu. Những kẻ khác ra đi vì mục-đích thực-dân hoặc lý-do kinh-tế. Ngày nay, chính Nga-sô cũng lo phiên-dịch sách-vở và trợ-cấp cuộc truyền-bá văn-chương. Dầu chúng ta nói đến « một Hội-Thánh khắp thế-giới », nhưng chớ quên rằng chỉ là một Hội-Thánh rất yếu-đuối, nhỏ-bé, và chúng ta là một phong-trào thiểu-số, ở nhiều chỗ chỉ có 1 phần trăm dân-số (1). Dầu vậy, chúng ta muốn giành lấy linh-hồn người Á-châu.

Năm ngoài, các Hội Phát-hành Kinh-Thánh đã lưu-hành khắp thế-giới chừng 26 triệu Sách Thánh. Nếu phỏng-ước dân-số thế-giới là 2.600 triệu, thì có nghĩa là với tất cả cố-gắng của hết thảy Hội Phát-hành Kinh-Thánh, cứ một trăm người, chúng ta mới trao được Sách Thánh vào tay một người. Chắc hẳn không một ai trong vòng chúng ta có thể tự-mãn vì sự cố-gắng như vậy.

TÌM LẠI ĐƯỢC KINH-THÁNH

Trong Hội-nghị này, đang khi nghĩ đến mức quan-trọng của Kinh-thánh đối với Hội-thánh, tôi muốn biết chúng ta có tự hỏi tại sao lúc đầu thế-kỷ thứ 19, phong-trào truyền-giáo hiện-đại đã đem đạo Đấng Christ sang Đông-Nam-Á? Tất-nhiên là vì giữa thế-kỷ thứ 18, một số ít người ở nước Anh đã tìm lại được Kinh-Thánh và cái gọi là « bậc thánh-khiết hợp theo Kinh-Thánh. » Từ cuộc « tái phát-minh » đó, đã thành-lập nhiều Hội Truyền-giáo, và Tin-Lành đã truyền đến Đông-Nam-Á. Hầu hết mọi cuộc đổi mới và phục-hưng trong Hội-thánh Đấng Christ đều phát-xuất từ sự tìm lại được Kinh-Thánh. Vậy, chúng ta hãy vững lòng mạnh-dạn vì nhớ rằng khi Âu-châu có cuộc Phục-hưng Văn-ngệ, thì cũng có cuộc cải-chánh Hội-Thánh.

(1) Ở Việt-Nam chưa tới 1 phần trăm.

GIẢNG NGHĨA KINH THÁNH

THƠ I TÊ-SA-LÔ-NI-CA

(Tiếp theo)

MỤC-SƯ QUOC FOC WO BIÊN THUẬT

CHƯƠNG II

LỜI DẪN VỀ THƠ I TÊ-SA-LÔ-NI-CA

CÔNG-TÁC của Sứ-đồ Phao-lô tại thành Tê-sa-lô-ni-ca tuy không lâu ngày, nhưng kết-quả rất lớn-lao, những tín-đồ tại đây sốt-sắng ăn-ở theo lời giảng của ông, nhưn đó sự bắt-bớ của những người chống lại cũng xảy đến cả cho đôi bên ; Phao-lô với đồng bạn ông phải từ-giã tín-đồ mà đi giảng ở nơi khác. Lòng ông Phao-lô đối với số người mới tin Chúa mà sốt-sắng giữ đạo này rất đối quan-thiết, rất muốn làm sao cho họ được đứng vững trong đức-tin, nên chẳng những hằng cầu thay cho họ ở trước mặt Đức Chúa Trời mà thôi, cũng sai đại-diện đi thăm-nom họ nữa. Sau khi đã nhận được tin-tức và biết tình-hình họ thế nào rồi, không khỏi không viết thư để an-ủi, khuyên-dạy và chỉ-dẫn thêm cho họ. ấy là duyên-do mà Sứ-đồ đã viết hai thư Tê-sa-lô-ni-ca ; và nhờ đó cũng truyền lại nhiều điều giáo-huấn cho chúng ta ngày nay.

Xem-xét nội-dung của thư-tin, chúng ta có thể cảm-biết lời phúc-trình tốt-lành về Hội-thánh Tê-sa-lô-ni-ca của ông Ti-mô-thê đã khiến Phao-lô rất đối phấn-hung, vì biết công-tác mình giữa Hội-thánh đó thật có công-hiệu, lòng ông vừa cảm-ơn Chúa, vừa được khích-lệ muốn dạy bảo thêm cho họ ; lại trong lời báo-cáo, rõ-ràng là Ti-mô-thê cũng đề-cập đến Hội-thánh mới này vẫn còn bị những kẻ thờ hình-tượng công-khai bắt-bớ, và người Do-thái kiếm cách phá-hoại, đến nỗi họ bị kích-thích dữ-dội, nội-tâm bối-

ối không yên ; lại còn có các vấn-đề khác như là : Trước khi Chúa đến, những người tin-đồ đã ngủ rồi ra thế nào ; còn kẻ đương sống khi Chúa đến thì sẽ ra sao ; Chúa sẽ đến trong thì-giờ nhưn định thế nào ? Các sự rắc-rối giữa những lãnh-tụ Hội-thánh với tín-đồ nên giải-quyết làm sao ; sự vãn-hồi cho số ít người có tin-nguỡng kỳ-cục muốn phân-rẽ với hội-chúng mà làm theo ý riêng họ, bằng cách nào ; đối với các sự cảm-dỗ của tình-dục và sự nguy-hiểm của hoàn-cảnh bất-lương phải đối-phó thế nào ? v. v. Ấy đều là những điều khiến Phao-lô phải lo thế nào để chỉ-đạo cho họ cả. Cho nên vì cần phải trả lời về các vấn-đề đó, vì phải cổ-lệ và vững-chắc cho đức-tin của họ và vì chưa được thỏa-nguyện đích-thân đến thăm-viếng họ, thì Phao-lô đã viết một thư-tin thứ nhất và rất sớm này (có người nói thư Ga-la-ti là thư-tin viết trước nhất), và đó là một thiên văn-hiến Tân-ước đệ nhất theo nguyên cáo đã truyền lại cho chúng ta vậy.

Thư Tê-sa-lô-ni-ca có thật do ông Phao-lô viết không ? Từ lúc 140 S. C. có ông Ma-xi-an sưu-tập sách Tin-lành Lu-ca với mười thư-tin của thánh Phao-lô lại làm Tân-ước trong đó đã có thư I Tê-sa-lô-ni-ca. Và từ khi đó cho đến thế-kỷ thứ 19, không có ai nghi-ngờ thư-tin này không phải do ông Phao-lô viết.

Chừng 100 năm trước đây mới có ông Bô (Baux) bắt đầu bày ra dị nghị, chủ-

trường rằng I Tê-sa-lô-ni-ca là một môn-đồ của thánh Phao-lô đã viết sau năm 70 S. C., có ý lật-đổ hết các thứ kết-luận của các nhà thành-kinh-học đã công-nhận; song những lý-do căn-cứ của ông Bô-bi các thánh-kinh-học giả hiện-thời xét ra là bất-cụ-thể, chẳng xứng-đáng tốn nhiều thì-giờ mà thảo-luận tỉ-mỉ, nên vẫn cứ thừa-nhận thư I Tê-sa-lô-ni-ca thật là do Sứ-đồ Phao-lô trứ-tác, vì nếu không phải là người có lòng thương-yêu tín-đồ Tê-sa-lô-ni-ca đến đều như cha mẹ đối với con-cái, thì không sao viết được ra những lời lẽ thành-khẩn và thân-thiết như lời-lẽ trong thư đó được, và cũng không thể viết ra những lẽ-thật quan-trọng như lẽ thật về khi Chúa Jê-sus tái-lâm, tín-đồ đã ngã với tín-đồ đương sống làm sao mà đồng được cất lên không-trung gặp Chúa trong một lúc như trong thư đó được.

Còn thì-giờ viết thư I Tê-sa-lô-ni-ca là tại lúc nào? và viết tại chỗ nào? Khi Ti-mô-thê đi thăm Hội-thánh Tê-sa-lô-ni-ca trở về phúc-trình thì Phao-lô đương ở tại thành Cô-rin-tô (Công 18:1, 5, 10). Phao-lô do lời phúc-trình của Ti-mô-thê

mà biết rõ tình-trạng của Hội-thánh Tê-sa-lô-ni-ca rồi thì viết thư này đặt cho Hội ấy, nên thư I Tê-sa-lô-ni-ca này hẳn là viết tại thành Cô-rin-tô. Nhờ I Tê 1:8 và 9, chúng ta biết tín-đồ Tê-sa-lô-ni-ca qui-thuận Chúa không lâu; đều đó bởi lời trong I Tê 2:17 được chứng-thực không sai; cho nên thì-giờ viết thư này, thánh-kinh học-giả cho là từ năm 51-52 S. C., và hẳn là viết trước khi viết thư La-mã với thư Ga-la-ti, vì trong thư không có những lời biện-chứng về giáo-lý như có ở trong hai thư kia vậy.

Người Christ ngày nay quý-trọng thư này cách đặc-biệt, chẳng phải là vô-cớ. Thứ nhứt vì thư này là thư-tín thứ nhứt mà Phao-lô được Thánh-Linh cảm-động mà viết ra. Thứ hai, là vì thư-tín này tuy là viết cho tín-đồ mới tin Chúa, nhưng lại chứa-chan giáo-huấn thuộc-linh cách cực-kỳ phong-phú và quan-trọng, biết bao chân-lý trọng-yếu đã do thư-tín này mà giải-bày rõ-ràng. Mỗi một chương đều có tin-tức về sự Chúa Jê-sus tái-lâm, mọi sự dạy-dỗ đều có liên-quan với sự hiển-hiện của Đấng Christ.

CHƯƠNG III

LỜI MỞ ĐẦU (1:1)

« Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê đặt cho Hội-thánh của người Tê-sa-lô-ni-ca trong Đức Chúa Trời là Cha, và trong Chúa Jê-sus-Christ: Nguyên anh em được ân-điễn và bình-an! »

Câu Kinh-thánh trên đây là lời đặt và cũng là lời chúc. Thư là thư của ông Phao-lô nhưng lại thêm vào danh của hai ông Sin-vanh (tức là Si-la) và Ti-mô-thê nữa. Ấy là vì khi ông Phao-lô truyền Tin-lành tại Tê-sa-lô-ni-ca thì có hai ông ấy đồng công hiệp-tác (Công 16:1-3; 17:1, 14), riêng về Ti-mô-thê lại là người đã từng được sai đến thăm nom Hội-thánh Tê-sa-lô-ni-ca đương lúc Hội ấy gặp hoạn-nạn (I Tê 3:1-6).

Phao-lô gửi thư cho các Hội-thánh, thường có xưng chức « Sứ-đồ » của mình, nhưng với Hội-thánh Tê-sa-lô-ni-ca thì không (cho Hội-thánh Phi-líp và Phi-lê-môn cũng không). Vì sao? vì không có sự biện-chứng về giáo-lý hoặc chức quyền, nên

không cần đề-cập đến quyền-bính vậy (I Tê 2:6 so với I Cô 9:1-3 và II Cô 12:11-12). Ấy cũng tỏ ra thư-tín này không phải là một bài giảng hay là luận-văn về Thần-học, chỉ là một bức thư chân-chính viết trong một thời-giờ đặc-biệt, và để ứng-phó với một sự-kiện đặc-biệt thôi. Lời khởi đầu như vậy là lối khởi đầu một bức thư tư-nhân trong thời-đại đó: trước hết, người ta trình-bày tên của mình, rồi xưng-hô người nhận thư, nhiên-hậu mới viết đến lời chào cách cung-kính và thành-khẩn. Phao-lô thái-dụng lối viết này, là theo qui-cử viết thư của giai-cấp tri-thức đương thời đó; ông thật đã khéo đối-phó với hoàn-cảnh, bao giờ cũng biết lấy đáng-điều cũ của xã-hội làm đồ dùng dựng đầy nội-dung mới, để loan-truyền linh-ý mới!

« Hội-thánh của người Tê-sa-lô-ni-ca trong Đức Chúa Trời là Cha, và trong Chúa Jê-sus-Christ » Trong các lời chào-thăm của các thư-tín khác của Phao-lô,

không có Hội-thánh nào khác được ông xưng-hô như vậy cả, chỉ riêng đối với Hội-thánh tại Tê-sa-lô-ni-ca là xưng-hô như thế thôi, ấy tỏ ra Phao-lô đã nhận rõ tính-chất của Hội-thánh Tê-sa-lô-ni-ca là thế nào rồi vậy. Danh-từ Hội-thánh theo nguyên-văn Hi-lạp là có ý trở (chỉ, bảo) về sự nhóm-hợp của bất-cứ dân-sự phổ - thông nào, vì người ngoại cũng thường dùng danh-từ đó. Nhưng theo ý-niệm của những người Do-thái ở tản-mát trong các nước ngoại-bang, và của những người ngoại-bang kinh-kiến đã theo đạo Do-thái thì có ý khác hẳn, vì Kinh-thánh chữ Hi-lạp của họ dạy họ rằng « Giáo-hội » (Hội-thánh) là một đoàn-thể đặc-biệt phi-thường. Là « Hội-chúng Y-sơ-ra-ên » là « tuyển-dân » và là « dân-sự của Đức Chúa Trời ! »

Trong quan-niệm của thánh Phao-lô, « Giáo-hội » (Hội-thánh) là tuyển-dân mới của Đức Chúa Trời, là những kẻ thừa-thọ mọi thứ phước-lành thương-hảo của cưu « Giáo-hội » và cưu « tuyển-dân », nhưng không chịu mọi sự hạn-chế về luật-pháp và về chủng-tộc của cưu « giáo-hội » và cưu « tuyển-dân. » Lại còn, nhờ Thánh-Linh hằng sống của Chúa sống lại, sẽ phát-triển tân « giáo-hội » này trở nên một Giáo-hội phổ-thế; tân « tuyển-dân » này sẽ lan đầy khắp cả thế-giới. Tân « giáo-hội » là thân-thể của Đấng Christ liên-tiếp với nguyên-thủ mình là Đấng Christ trong Thánh-Linh, chẳng hề phân-rẽ; bởi vì sự sống họ đã đồng giầu ở trong Đức Chúa Trời.

(Còn tiếp)

ĐỨC CHÚA TRỜI TOÀN-NĂNG LẠI ĐẾM TỪNG SỢI TÓC NHỎ

(Tiếp theo trang 37)

Hỡi quý độc-giả ! Tóc trên đầu loài người mà Đức Chúa Trời còn đếm, thì việc chi của loài người mà Ngài lại không biết ? Đức Chúa Trời rất chú-ý đến loài người Ngài vẫn ở gần-gũi loài người. Ngài luôn luôn nhìn xem loài người. Kinh-thánh chứng « mẹ còn có khi quên cho con trai mình bú, song Đức Chúa Trời chẳng hề lìa-bỏ chúng ta. » Vua Đa-vít nói : « lời chưa ở trên lưỡi, Đức Chúa Trời đã biết ta muốn nói gì. » Ngài hiểu thấu mọi sự suy-nghĩ và mọi điều tư-tưởng của chúng ta vì Ngài là Đấng giở xem trong trí và thử-nghiệm trong lòng. Tiếc thay, Ngài nhìn xem tất cả các con-cái loài người thấy ai theo đường nấy, chẳng có người nào tìm kiếm Đức Chúa Trời, dầu một người cũng không. Vì mọi người đều đã phạm tội thiếu mất sự vinh-hiến của Đức Chúa Trời. Và vì tiền công của tội-lỗi là sự chết. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần rồi chịu phán-xét. Vậy ai sẽ đứng nổi trước

mặt Đức Chúa Trời trong ngày xét-đoán. Vì vậy nên thánh Phao-lô đã than-thở rằng : « khốn-nạn cho tôi, ai sẽ cứu tôi » Người đề-lao kêu lớn tiếng rằng : « các chúa ôi, tôi phải làm chi cho được cứu-rỗi. » Đương khi loài người thất-vọng, vì không có người công-nghĩa nào hết, dầu một người cũng không. Thì Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu-thương Ngài đối với chúng ta; khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết. Đức Chúa Jê-sus đã bị nộp vì tội chúng ta, và sống lại vì sự xưng công-nghĩa của chúng ta. Vậy hễ ai giấu tội mình sẽ không được may-mắn, mà xưng ra và lìa bỏ sẽ được thương-xót. Huyết Đức Chúa Jê-sus Con Đức Chúa Trời làm sạch mọi tội chúng ta. Bây giờ chẳng còn có sự đoán-phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus-Christ. Vậy Đức Thánh-Linh dùng thánh Phao-lô khuyên quý độc-giả hãy tin Đức Chúa Jê-sus thì người và cả nhà người sẽ được cứu-rỗi. Amen...

— Lập-nhật-Tâm



GỌI LÒNG BẠN TRẺ

VÙNG LÊN

MỖI năm, cứ đến ngày Cứu-Chúa Phục-Sanh, nhân-loại đều suy-nghĩ đến sự sống lại của Con Đức Chúa Trời. Ai nấy đều hân-hoan khi tưởng đến một buổi sáng huy-hoàng Jê-sus-Christ đã đắc-thắng sự chết để sống lại. Sự tranh-đấu ấy đã mở ra cho nhân-loại một kỷ-nguyên mới: « Sự sống lại trong Jê-sus-Christ. » Vì Ngài đã sống lại nên những kẻ trong Ngài cũng sống lại.

Nhưng hỡi các bạn, chúng ta sống như thế nào? Chúng ta sống mà bên mình còn những sự thù-hằn, ghen-ghét, đố-kỵ hay chúng ta sống trong sự chan hòa tình thương của Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta?

Nếu cuộc sống còn vương bao tội-lỗi thì ích-lợi gì cho Đức Chúa Trời, cho Hội-Thánh, cho gia-đình và cho chính bản thân.

Những kẻ nửa sống nửa chết chỉ là những ký-sinh trùng của Hội-thánh, chỉ là những con trẻ mà các tội-tớ Chúa phải cực-nhọc đối với họ.

« Vậy, chúng ta phải nói làm sao? chúng ta há nên cứ ở trong tội-lỗi, hầu cho ân-điển càng thêm lên chăng? » (La-mã 6 : 1).

Không, hỡi thanh-niên Tin-Lành, chúng ta không thể nào có thể để những sự bản-thủ bên mình chúng ta mãi. Chúng ta hãy biết: khi Jê-sus-Christ treo thân trên đòng Gô-gô-tha thì những tội-lỗi của chúng ta cũng đã treo với Ngài trên ấy rồi.

Hỡi thanh-niên Tin-Lành, chúng ta phải chôn tội-lỗi chúng ta nơi mồ-mả. Hãy để bản-ngã của chúng ta vào quan tài và lấp nó trong lòng đất. Hãy ly-khai tội-lỗi đi thì chúng ta mới có thể sống lại hoàn-toàn được.

« Vậy, nếu chúng ta đã đồng chết với Christ thì chúng ta cũng tin rằng mình cũng đồng sống với Ngài » (La-mã 6 : 8).

Thanh-niên Tin-Lành phải sống lại với Đức Chúa Jê-sus-Christ, vì bạn thấy chẳng, nơi Hội-thánh bao nhiêu công-việc đang chờ đón chúng ta. Các em nhi-đồng đang trông mong chúng ta giúp-đỡ. Các bạn mới tin-nhận Jê-sus-Christ làm Cứu-Chúa còn bỡ-ngỡ trên thiên-trình đang chờ-đợi ta. Rồi mai đây, các bậc phụ-huynh sẽ về với Cha từ-ái, Hội-thánh giao lại cho chúng ta. Muốn làm việc, chúng ta phải sống và mạnh. Chúng ta không

thể nào như người nằm trên giường bệnh được. Bệnh-nhân cũng sống đây, nhưng thử hỏi sống như thế có ích gì chăng ?

Đi xa hơn, bao nhiêu người đang quần-quai dưới gông cùm ma-quỷ, đang rên-xiết dưới áp-lực của Sa-tan. Thanh-niên Tin-Lành có thể ngồi yên nhìn họ đi lần đến chỗ diệt-vong chăng ?

Chúng ta hãy nhướng mắt lên : bao bậc đàn anh của chúng ta đang hăng-hái đi vào nơi rừng sâu, nước độc, đến tận những làng-mạc xa-xôi để cứu lấy những linh-hồn đồng-loại.

Chúng ta cố-gắng lên. Hãy chôn người cũ đi và hãy nhờ-cây quyền-phép của Đức Chúa Trời, chúng ta phải sống lại. Sống một cuộc đời mới xứng-hiệp với danh-hiệu THANH-NIÊN TIN-LÀNH.

Nhân ngày kỷ-niệm Đức Chúa Jê-sus phục-sanh, chúng ta hãy nghe lời Phao-lô khuyên-bảo : « Hãy dâng mình cho Đức Chúa Trời như người từ kẻ chết sống lại, và chi-thể mình cho Ngài để làm khí-giói của sự công-nghĩa » (La-mã 6 : 13 b).

— H. M. Trần-hữu-Lý (Khánh-Hội)

LỄ PHONG-CHỨC MỤC-SƯ

Ngày 19-9-60 lễ phong-chức Mục-sư cho 3 vị Truyền-đạo : ông Huỳnh-văn-Thiện Hội-thánh Tây-ninh, ông Đỗ-thành-Ngôi Hội-thánh Cai-lậy (Định-tường) và ông Nguyễn-hữu-Vinh hội-thánh Hàm-long (Kiến-hòa), đã cử-hành rất trọng-thể tại nhà thờ Tin-lành số 155, đại-lộ Trần-hưng-Đạo Sài-gòn, dưới quyền chủ-tọa của chủ-nhiệm Nam-hạt Mục-sư Phan-văn-Tranh. Hiện-diện có đông-đủ Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-đạo ở Thủ-đô và vùng lân-cận cùng trên 500 giáo-hữu.

Sau khi Mục-sư Thái-văn-Nghĩa, Thư-ký của Hội-đồng Thẩm-vấn đọc biên-bản, Chủ-tọa tuyên-bố 3 vị Truyền-đạo vừa kể trên đã được Hội-đồng Thẩm-vấn thuận phong-chức Mục-sư. Kế đó, Mục-sư Đoàn-văn-Miêng, Hội-trưởng Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam giảng đề mục : « Mục-sư Người chẵn chiên. »

Tiếp theo, Giáo-sĩ J. H. Revelle, Hội-trưởng Truyền-giáo hiệp với các Mục-sư hiện-diện đặt tay cầu-nguyện cho 3 vị tân Mục-sư. Mục-sư Trần-xuân-Hỷ thay cho Tổng-liên-hội trao tay hữu giao-kết với 3 vị tân Mục-sư và tuyên-bố chánh-thức công-nhận 3 vị tân Mục-sư vào Mục-sư-đoàn

Buổi lễ chấm-dứt trong bầu không-khí vui-tươi vì danh Chúa được vinh-hiến.

Một người dự lễ.

Bản báo xin chân-thành kính chúc ba vị tân Mục-sư đều gặt-nhuần nhiều ân-tửu mới để qui vinh danh Chúa càng thêm tươi mới.

T. K. B.



Ba vị Mục-sư được phong-chức ngày 19-9-60
Trái qua mặt : Ô. Ô. Nguyễn-hữu-Vinh,
Đỗ-thành-Ngôi, Huỳnh-văn-Thiện.

THÁNH - KINH ĐẠI - CƯƠNG

MỤC-SƯ QUOC FOC WO BIÊN-DỊCH

Lời tòa soạn.— Tiếp theo « Bài học suốt qua Kinh-Thánh, » cụ Mục-sư QUOC FOC WO đã chọn và dịch bài « Thánh-Kinh Đại-Cương » Là một « ón ăn tình-thần rất quý cho các độc-giả ham-thích nghiên-cứu lời Chúa. Bản báo xin đăng-tải mỗi tháng một bài đề các quý độc-giả thân-mến nghiên-cứu và lãnh-hội ơn-phước trong lời Chúa. Chắc các quý độc-giả sẽ thỏa-thích khi cày Thánh-Linh mà nghiên-cứu bài Thánh-Kinh Đại-Cương này.

T. K. B.

ĐẠI-CƯƠNG SÁNG-THỂ KÝ

Chữ chìa khóa : « Ban đầu »

Câu chia khóa : 1 : 1

Yếu-chỉ : Sách này chỉ rõ cứu-ân của Đức Chúa Trời có thể cứu-vãn mọi sự thất-bại của người ta.

Ma-quỉ ghét Sáng-Thể Ký :

1. — Trong Kinh-thánh có hai sách bị đại cứu-địch của nhân-loại là ma quỉ ghê-gớm, và dùng hết sức khiến người ta không tin, hai sách ấy tức là Sáng-thể Ký và Khải-thị.

2. — Ma-quỉ cố-muru lật-đổ Sáng-thể Ký với Khải-thị, hấn dùng phái gọi là nhà khoa-học và nhà cao-đẳng bình Kinh học lấy ngôn-luận mà công-kích Sáng-thể Ký ; hấn làm rối-loạn lòng người, khiến người ta nhận rằng sách Khải-thị quá ư thần-bí.

3. — Tại sao ma-quỉ lại ghét hai sách ấy thể ? Vì hai sách ấy đều dự-ngôn sự bại-vong của ma-quỉ. Sáng-thể Ký cho chúng ta biết ai sẽ làm cho ma-quỉ phải bại-vong ; còn sách Khải-thị tường-thuật sự bại-vong của hấn.

Giá-trị vĩ-dại của Sáng-thể Ký :

1. — Do nhiều phương-diện mà xem-xét, đều thấy Sáng-thể Ký là một sách tối quan-trọng trong Kinh-thánh. Mỗi một sự-kien trọng-đại, mỗi một lẽ chân-lý và khải-thị đều khởi-nguyên từ trong Sáng-thể Ký. Ông Melancthon nói : « So với bất cứ sách vở nào và sử-truyện nào, Sáng-thể Ký cũng là có ý-vị hơn cả » thế-gian không có sách nào tốt hơn và đáng quý hơn sách Sáng-thể Ký.

2. — Ông Bullinger nói : « Sáng-thể Ký là vườn mầm-mống của cả bộ Kinh-thánh, người ta muốn hiểu biết mỗi một bộ-phận nào của Kinh-thánh, không thể không đọc Sáng-thể Ký. Sáng-thể Ký là

nền-tảng của Đức Chúa Trời đã đặt cho toàn bộ Khải-thị của Ngài. Toàn-bộ Kinh-thánh đều xây-dựng trên nền-tảng này. Hơn nữa, Sáng-thể Ký cũng là Kinh-tuyến và vĩ-tuyến của toàn bộ Kinh-thánh. » Sáng-thể Ký là sách chép về sự bắt đầu của muôn sự muôn vật.

Lai-nguyên với tác-giả của

Sáng-thể Ký :

1.— Tác-giả là ông Môi-se, song tài-liệu của ông lấy từ đâu ? Phải chăng ông đã sưu-tập các sự ghi-chép của các cổ-thư mà biên-soạn nên ? Nếu ta lấy các di-tích để tham-chiếu với sách này mà nghiên-cứu, thì sẽ thấy lý-luận ấy không đủ tin.

2. — Phải chăng ông Môi-se đã biên-tập các lời khẩu-truyền mà soạn nên ? Có nhiều người tưởng là vậy, ấy không phải là tuyệt-đối bất-khả năng. Tác-giả của sách « Lạc-viên đã mất » từng miêu-tả Gáp-ri-ên thuật lại sự lạ-lùng của cuộc tạo-vật cho cụ A-đam nghe. Ấy tuy là sự tưởng-tượng hư-cấu, của một áng văn-chương, nhưng cụ A-đam hấn là muốn biết đến, và Đức Giê-hô-va cũng tự-nhiên là vui lòng nói cho cụ được biết. Rồi sau do cụ A-đam truyền cho ông Me-tu-sê-la, do ông Mê-tu-sê-la truyền cho ông Nô-ê, do ông Nô-ê truyền cho ông Sem, do ông Sem truyền cho ông Áp-ra-ham, do ông Áp-ra-ham truyền cho ông Y-sác, do ông Y-sác truyền cho ông Giô-sép, do ông Giô-sép truyền cho ông Môi-se. Song le, sách Còng 7 : 37-38 đã nói rõ cho chúng ta biết rằng ông Môi-se đã từ giữa hội-chúng và trên núi Si-na-i nhận-lãnh sách-ngôn sống đặng trao lại cho chúng ta.

3. — Luận về sách này, A-đam Clark có nói : « Sáng-thể Ký biên chép sự-tích một cách đơn-giản rõ-ràng, chân-thật, toàn-bộ đều hòa-hài, niên-đại đích-xác, thiện-ác không giấu, tư-tưởng chính-xác,

thuần-khiết chánh-đại, với lòng dạ nhân-ái, ấy đủ chứng-tỏ rằng đó không phải là do tay của người nào có thể viết được ra cả. »

Thề-tài của Sáng-thể Kỳ :

Thề-tài của sách này là tản-văn, chứ không phải là thi-thể (lối thơ). Điểm này là quan-trọng lắm, vì văn-tự của thi-thể dễ dính-dáng với thần-thoại và đã-sử giống như các sách cổ-thư khác vậy. Thề-tài Sáng-thể Kỳ đã là thề-tài lịch-sử, thì những điều ghi-chép trong đó là thực-sự của lịch-sử, chứ không phải là ngụ-ngôn hoặc thần-thoại.

Sự chia phần Sáng-thể Kỳ :

Sách này có thể chia làm 11 phần. Trừ phần thứ nhất, còn thì phần nào cũng bắt đầu bằng mấy chữ « gốc-tích » hoặc « dòng-dõi » như : phần thứ nhất là từ 1-2 : 3 ; phần thứ nhì từ 2 : 4-4 : 26 ; phần thứ ba từ 5 : 1-6 : 8 ; phần thứ tư từ 6 : 9-9 : 28 ; phần thứ năm từ 10 : 1-11 : 9 ; phần thứ sáu từ 11 : 10-26 ; phần thứ bảy từ 11 : 27-25 : 11 ; phần thứ tám từ 25 : 12-18 ; phần thứ chín từ 25 : 19-35 : 29 ; phần thứ mười từ 36 : 1-43 ; phần thứ mười một từ 37 : 2-50 : 26.

Nhưng vì muốn phân-tích cho dễ ; chúng ta dùng chữ chia-khóa « Ban đầu » mà chia cả sách làm 9 phần :

A. — Lịch-sử kỳ ban-sơ, chừng hơn hai ngàn năm :

I. — Ban đầu của thế-giới vật-chất (1 : 1-25)

1. — Trời đất nguyên-hữu 1 : 1.

2. — Chiếu theo Ê-sai 45 : 18 thì tình-trạng 1 : 2 không phải là tình-trạng trời đất của Đức Chúa Trời sáng-tạo lúc ban-đầu.

3. — Xin chú ý đến II Phi 3 : 5, 6.

4. — Công-cuộc tạo-vật trong 6 ngày là công-cuộc trùng-tạo.

II. — Ban đầu của nhân-loại (1 : 26-2 : 25).

1. — Loài người là thọ-tạo chứ không phải là tiến-hóa nên.

2. — Trái đất vì đã từng bị bỏ hoang trống không, nên Đức Chúa Trời tạo người

tại trên đất là muốn người phụ-trách quản-lý.

III. — Ban đầu loài người phạm tội (3 : 1-7).

1. — Người nữ đã tăng và giảm lời của Đức Chúa Trời.

2. — Người nữ đã « thấy », « hái », « ăn », « trao »

IV. — Ban đầu sự khải-thị cứu-ân (3 : 8-24)

1. — Lần đầu hứa ban một vị Chúa cứu-chuộc. Ấy là ban đầu của các sự khải-thị về mọi cứu-ân khi sau.

2. — Kinh-thánh lần thứ hai đề-cập Chê-ru-bin, không còn đề-cập đến gươm vì đã có huyết rồi (Xuất 25 : 20).

V. — Ban đầu đời sống gia - đình (4 : 1-15).

1. — Gia-đình đệ-nhứt.

2. — Sự rắc-rối trong gia-đình lần thứ nhất là vì vấn-đề tôn-giáo.

3. — Câu 7 kể tội-lỗi như con dã-thú rình đợi trước cửa.

VI. — Ban đầu về văn-hóa bất kính-sợ Đức Chúa Trời (4 : 16-9 : 29)

1. — Loài người kiến-trúc một tòa thành thứ nhứt. Người sáng-lập sự sinh-hoạt thành-thị là một tay hung-phạm giết người.

2. — Xin chú-ý 4 : 23, 26.

VII. — Ban đầu có quốc-gia trong thế-giới (10 :)

1. — Ấy là phần rất quan-trọng.

2. — Ấy là bằng khoán quản - nghiệp của các nước thế-giới.

VIII. — Ban đầu tiếng nói loài người lộn-xộn (11 :)

1. — Loài người lần thứ nhứt tự mình mưu-toan kết-hiệp mà không cần đến Đức Chúa Trời.

2. — Sự mưu-toan kết-hiệp của cả nhân loại ba-bên này, sẽ tái-diễn lại « khi địch đối Đấng Christ » đến. (Khải 17 :)

B. — Lịch-sử các tổ-phụ người Hê-bơ-rơ chừng hơn 300 năm.

IX. — Ban đầu của dân-tộc Hê-bơ-rơ (12:-50 :)

1.— Phần lớn của phần này là truyện kỳ cá-nhân.

2.— Phần này chép lịch-sử của các tổ-phụ người Hê-bơ-rơ, Áp-ra-ham, Y-sác Gia-cốp.

Giáo-huấn của Sáng-thể Ký :

1.— Giáo-huấn đặc-biệt trong sách này là : Cứu-ân của Đức Chúa Trời có thể cứu-vãn mọi sự thất-bại của nhân-loại.

2.— Người ta buộc phải gặp thất-bại, nhìn biết sự yếu-đuối và sự thiếu-hụt của mình, nhiên-hậu mới biết lựa-chọn lấy Đức Chúa Trời.

3.— Chúng ta do sách này thấy sự thất-bại của nhân-loại :

a.— Thất-bại trong hoàn-cảnh lý-tưởng (trong vườn Ê-đen)

b.— Thất-bại dưới sự chế-ngự của lương-tâm từ lúc sa-ngã (trụy-lạc) đến lúc Hồng-thủy (lụt ngập).

c.— Thất-bại dưới sự cai-trị trong gia-đình (từ Nô-ê đến Giô-sép). Xin chú-ý sách này bắt đầu bằng Đức Chúa Trời và kết-thúc bằng quan-tái.

4.— Song-le, sự thất-bại của loài người đã có ân-diễn và công-tác của Đức Chúa Trời cứu-vãn. « Nơi nào tội-lỗi đã thêm lên, thì ân-diễn lại càng dư-dật muôn phần hơn » (La-mã 5 : 20).

(còn tiếp)

BƯỚC ĐƯỜNG TRỞ LẠI CƠ-ĐỐC-GIÁO (Tiếp theo trang 33)

ái như thế này : « Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết mình làm điều gì », hay với sự đẹp-đẽ thánh-thiện như vậy : « Hễ các người đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn-mọn này của anh em Ta, ấy là đã làm cho chính mình Ta vậy. » — chữ «Ta» trong trường-hợp này chỉ Đức Chúa Trời trong ngày phán-xét. Thật là một khả-thị, và thật là một giáo-lý không thể sánh được ! Ở đây chân Chúa phán, cũng là bạn nói với chính mình, và bạn khó nuốt trôi.

Thượng-đế không còn là vô định-hình nữa, nhưng bởi Đấng Christ Ngài đã trở thành cụ-thể và thấy được — đó là tôn-giáo, hoàn-toàn, không pha trộn và đồng nhất, không giả-định. Tôi không biết có một tôn-giáo nào khác có thể cho ta một mối tương-giao cá-nhân với Thượng-đế. Sự thông-công cá-nhân với Thượng-đế là món quà duy-nhất của Cơ-đốc-giáo.

Loài người đã từng cố chống lĩnh nhẹ dạ và hình-thức riêng mình lên trên những chân-lý giản-dị, và người nào muốn tìm thấy sự tốt đẹp và quyền-năng của giáo-lý Đấng Christ thường phải tranh-đấu với những nguyên-tắc và lý-thuyết. Tôi tưởng rằng sức đè nặng của sự nghiêncứu tôn-giáo chống-chất ngày nay có thể sánh với sức ấy của luật-pháp và lời tiên-tri thời Chúa Jê-sus. Chính Chúa Jê-sus là Đấng đã giản-dị-hóa cho chúng ta và đã rút ra phần chính khi Ngài dạy ta phải yêu Thượng-đế và người láng-giềng, và rồi Ngài thêm : « Hết thấy luật-pháp và lời tiên-tri đều bởi hai điều-răn đó mà ra. »

Tôi không còn phải hỏi : « Không biết có tôn-giáo nào khả-dĩ làm thỏa-mãn một người tân-học không ? » nữa. Nghi-vấn tôi đã kết-thúc Tôi đã lại trở về nhà.

T. T. M. H

trích dịch báo Reader's Digest
số tháng 10-59

TIẾNG GỌI RỪNG NÚI (Tiếp theo trang 47)

đạo tiết-yếu và Phước-âm yếu-chỉ. Trong dịp này ông Mục-sư cũng cầu-nguyện dâng 16 em cho Chúa. Xin quý ông bà con-cái Chúa nhớ cầu-nguyện cho công-việc Chúa ở khu-vực Đơn-dương. Xin Chúa tỏ quyền-năng giữa người Chru và sớm lập nhiều Hội-thánh giữa chi-phái này. Cùng xin

nhớ cầu-nguyện cho các Truyền-đạo và Truyền-đạo-sinh cùng toàn thể tín-đồ Chru, Chìl được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh có lòng nóng cháy, sốt-sắng phục-vụ Chúa. Chúng tôi xin hết lòng cảm ơn.

— Mục-sư Chủ-Tọa chi-hội
Đơn-dương (Tuyên-đức)

LỚP HỌC KINH-THÁNH MÙA HÈ 1960

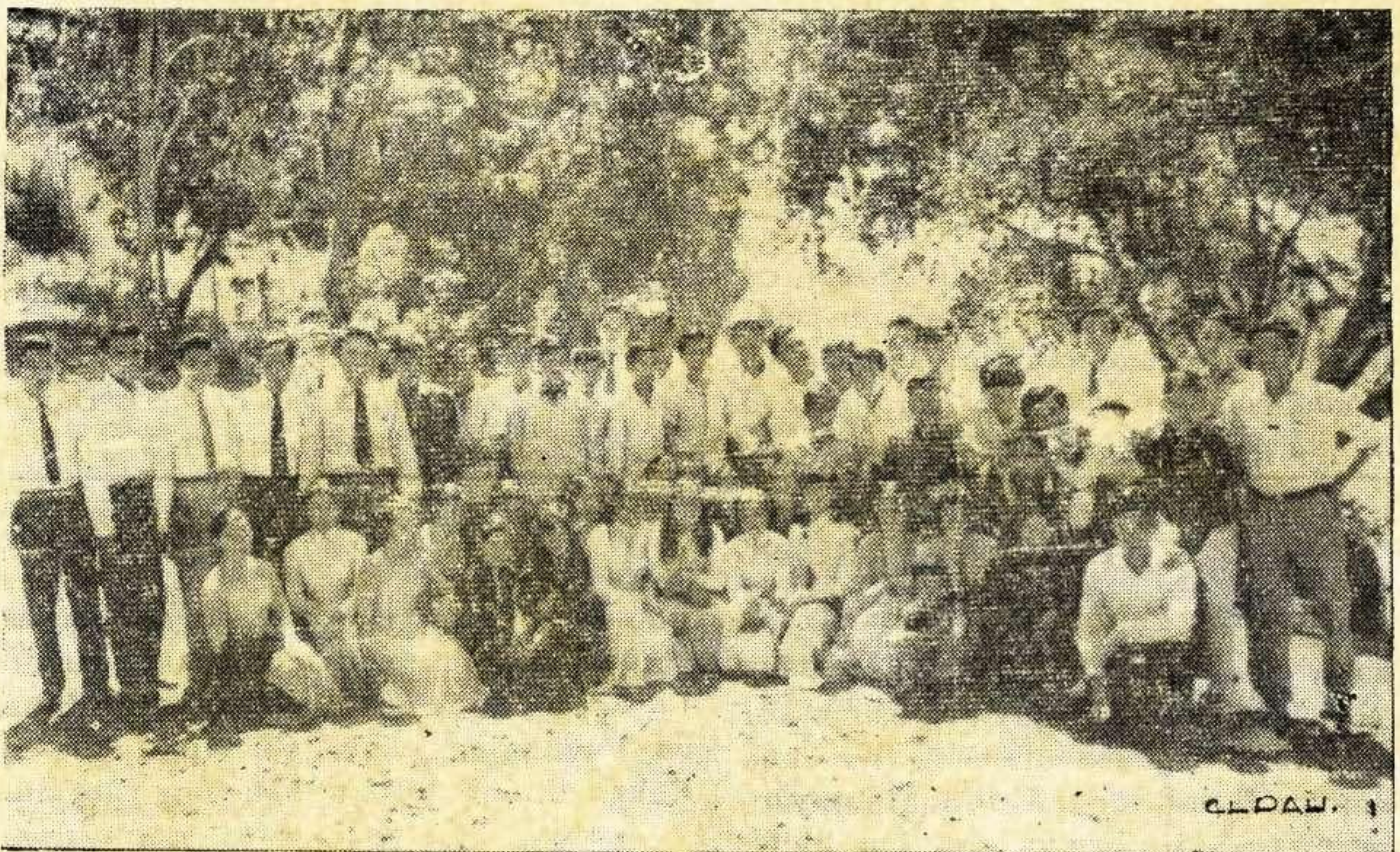
Lớp học Kinh-thánh mùa hè, do Đoàn Thanh-niên Tin-Lành Trung-hạt tổ-chức, đã khai-mạc tại Hội-thánh Tùng-nghĩa (Đà-lạt) từ ngày 20 đến 22 tháng 5 năm 1960 dưới sự Chủ-tọa của ông Đoàn-trưởng Mục-sư Nguyễn-Lĩnh. Có 47 học-viên từ các Hội-thánh Phan-thiết, Ma-lâm, Phan-rang, Nha-trang, Đà-lạt, Dran, Di-linh và Thượng-du về học, dưới một bầu không-khí đoàn-kết và vui-vẻ.

Theo chương-trình, tối thứ năm 19-5-60 có buổi nhóm cầu-nguyện đặc-biệt do Truyền-đạo Phan-trần-Bình, Chủ-tọa Hội-thánh Tùng-nghĩa cai-trị. Dưới ánh đèn manchon sáng dịu, chúng tôi, các nam nữ học-viên gặp nhau, tay bắt mặt mừng. Trên nét mặt mỗi người đượm vẻ hân-hoan, tươi cười; ai nấy đều vui-mừng, vì có dịp đến học lớp Kinh-thánh hè cấp-tốc. Đoạn, ông Đoàn-Trưởng gọi tên các nam-nữ học-viên, ngỏ lời chào mừng và giới-thiệu Mục-sư Phạm-xuân-Tin là Giáo-sư dạy về lớp học Truyền-đạo và dạy đạo cho thiếu-nhi.

Ngoài trời, mưa bắt đầu rĩ-rã, rơi lách-tách trên mái nhà « tôn » như đang hòa-nhịp cho Đoàn nam nữ học-viên ngợi-khen Chúa qua bài hát mới « KHI ĐÃ TAN TRƯỜNG » do ông Đoàn-Trưởng Thanh-niên xuất-bản. Tiếng hát mạnh mẽ, oai-hùng với hết cả dũng-khí của người thanh-niên, làm náo-động cả một góc khung trời của miền cao-nguyên nước Việt.

Sau một giờ học sơ qua về phương-pháp truyền và dạy đạo cho thiếu-nhi, chúng tôi ai nấy đều cảm-động, vì nhận thấy mình thiếu bồn-phận đối với các em thiếu-nhi, không lo chăm-sóc cho linh-hồn chúng. Quả thật Đức Chúa Trời có thăm viếng và ban-phước cho chúng tôi rất nhiều.

Sáng thứ sáu 20-5-60. Sau khi nhóm cầu-nguyện, hát Thánh-ca mới, đoạn ông Đoàn-trưởng đọc diễn-văn khai-mạc Lớp học Kinh-thánh mùa hè 1960, để khích-lệ cho các học-viên một tinh-thần hăng-hải chăm-lo học-tập lời Chúa, để thành những Chứng-nhân cho Jê-sus-Christ.



Học-sanh lớp Kinh-Thánh Mùa hè chụp tại thác Gongah

Trong buổi lễ khai-mạc, có sự hiện diện của các vị Phó Hội-trưởng Mục-sư Phạm-xuân-Tín, Tấn-sĩ Johnson, Giáo-sĩ I. Franklin, J. Funé cùng các vị Mục-sư Truyền-giáo ở vùng Đà-lạt và một số con cái Chúa ở lân-cận đến dự, làm cho buổi lễ được thêm phần long-trọng. Sau khi ông Đoàn-trưởng mời ông Phó Hội-trưởng cầu-nguyện khai-mạc lớp học, thì Tấn-sĩ Johnson giảng cho các Nam nữ học-viên qua sự thông-dịch của Giáo-sĩ J. Funé với đề-tài là « **Phạm-vi về sự thông-công** ».

Ông chỉ rõ cho các học-viên biết rằng : « Chia khóa của sự thông-công là vâng lời, giữ mình thánh-sạch trong Chúa. » Ông cũng khuyên các học-sanh là những thanh-niên của Đấng Christ, cần phải rẽ mình ra khỏi thế-gian để theo Chúa, phải bỏ hết những thói quen tật xấu, quyết-định phải làm theo ý của Đức Chúa Trời. Khi chúng ta bằng lòng rẽ mình ra để theo Chúa, thì chúng ta sẽ biết được quyền-phép của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời không có thể giao quyền-phép của Ngài cho những người mà Ngài không có thể tin-cậy, không sống trọn-vẹn, và chưa chịu từ bỏ hết mọi sự mà theo Ngài. Kết-luận ông tỏ cho các học-sanh biết rằng : « Hiện nay Đức Chúa Trời đang tìm những người mà Ngài có thể tin-cậy, để giao trách-nhiệm cho họ. » Chúng ta có bằng lòng lãnh trách-nhiệm của Ngài không ?

Bài giảng này đã thúc-giục mạnh-mẽ cho các học-sanh quyết sống theo CHRIST.

Tiếp theo trong các giờ học-tập, Đức Chúa Trời có ban phước cho các học-sanh rất nhiều.

Qua 3 giờ học Kinh-thánh, Giáo-sư Mục-sư Franklin đã dạy cho các học-sanh 3 nền-tảng thiết-yếu của người tín-đồ Đấng Christ cần phải có là : « **Đức-tin, sự trông-cậy và tình yêu-thương.** » (I Cô 13 : 13).

Cơ-nghiệp Đức Chúa Trời đang dành sẵn cho những người có đức-tin. Bởi đức-tin chúng ta biết được có Đức-Chúa Trời, biết được tánh-tình Đức Chúa Trời và biết chắc mình được sự cứu-rỗi.

Ngày mà chúng ta bắt đầu tin nhận Đức Chúa Jêsus làm Đấng Cứu-thể cho mình, thì Đức Chúa Trời kể người đó là công-dân sống trong xã-hội Thiên-đàng.

Sự trông-cậy của tín-đồ là trông-mong gặp mặt Đức Chúa Trời. Sự hy-vọng của đời sống tín-đồ không có dính-liu gì với xã-hội thế-gian này cả, vì cơ-nghiệp của tín-đồ là ở Thiên-đàng.

Trong các sự ban cho lớn hơn hết của Đức Chúa Trời, ấy là sự yêu-thương. Dấu-hiệu đặc-biệt của người tín-đồ Đấng Christ là tình yêu - thương. Nếu trong chúng ta có những sự ganh-tị, ghen-ghét, thù-oán, bất-bình thì đã vô-tình để cho ma-quỉ lợi-dụng cướp mất dấu-hiệu của người tín-đồ là sự yêu-thương rồi. Chính vì sự yêu-thương cao-cả ấy mà Đức Chúa Trời đã phó Con độc-sanh của Ngài, bỏ tất cả những sự uy-nghi vinh-hiễn ở Thiên-đàng, bằng lòng xuống thế-gian này trở nên như một người hèn-hạ, để chuộc tội cho chúng ta. Chúng ta đã phó gì cho Ngài ?

Cảm ơn Đức Chúa Trời, Ngài có thăm-viếng và dạy cho chúng tôi hiểu về lời Chúa rất nhiều.

Đến 3 giờ, học về phương-pháp Truyền và dạy đạo cho thiếu-nhi, Giáo-sư Mục-Sư Phạm-xuân-Tín đã chỉ rõ cho các học-viên biết rằng « giá-trị linh-hồn của các thiếu-nhi cũng như giá-trị linh-hồn của người lớn, hoặc có thể hơn nữa, bởi vì nếu cứu được một linh-hồn của một thiếu-nhi, thì trọn cả đời sống của thiếu-nhi ấy sẽ thuộc về Đức Chúa Trời; nên các thiếu-nhi rất cần được cứu-rỗi.

Hiện nay công-việc Truyền và dạy đạo cho thiếu-nhi rất quan-hệ, bởi vì :

1.— *Đối với Đức Chúa Trời.*— Đó là :
a.— Ý muốn của Đức Chúa Trời.
(Ma-thi-ơ 18 : 14).

b.— Mäng-lệnh của Đức Chúa Trời.—
(Phục-truyền 4 : 9)

2.— *Đối với Đức Chúa Jêsus-Christ.*— Ngài rất yêu-mến và luôn quan-tâm về tương-lai của thiếu-nhi. (Mác 10 : 14)

3.— *Đối với Kinh-Thánh.*— Cựu và Tân-Uớc cũng đều nói về sự dạy đạo cho thiếu-nhi rất là quan-hệ.

4 - *Đối với Hội-thánh.*— Vì đó là sự hưng-vong của Hội-thánh ngày mai. Nên rất cần để gây-dựng cho các thiếu-nhi có một đời sống tin Chúa vững-chắc.

Sau khi học xong, chúng tôi mới thấy giá-trị linh-hồn của một thiếu-nhi quan-hệ là thế nào ! Có nhiều anh chị em học-viên hứa sau khi về Hội-thánh mình sẽ mở các lớp học Kinh-thánh tư-gia để dạy cho các thiếu-nhi ngoại đạo, hầu dắt chúng đến sự cứu-rỗi

Tạ ơn Chúa, sau khi học xong Kinh-thánh cũng như về phương-pháp truyền và dạy đạo cho thiếu-nhi, Ban Giáo-sư có tổ-chức cuộc thi hào-hứng về 2 lớp học ấy. Chúng tôi, các học-viên, khi cầm bút để chuẩn-bị thi, lòng của mỗi người ai nấy đều quá hồi-hộp, nhưng cảm ơn Chúa mỗi chúng tôi đều làm bài được cả. Sau khi Ban Giám-khảo chấm về môn truyền và dạy đạo cho thiếu-nhi, bạn Lê-khắc-Hóa thanh-niên Phan-thiết chiếm giải nhất, do Đoàn thanh-niên Trung-hạt tặng thưởng. Về môn học Kinh-thánh, cô Chung-thị Hoàng-Bích, thiếu-nữ Di-linh chiếm giải nhất do Mục-sư Tuyên-Úy Trần-trọng-Thực tặng thưởng, để khích-lệ cho các học-viên. Các bạn khác, tuy không được phần thưởng, nhưng lòng ai nấy cũng đều vui-vẻ vì có dịp tiện được học tập về lời Chúa.

Sáng Chúa-nhật 22-5-60. Sau khi điếm-tâm, chúng tôi bắt đầu nhóm thờ-phượng Chúa ngày Thánh-lễ. Hôm ấy về dự nhóm có các vị Mục-sư Truyền-giáo, các Giáo-sĩ cùng một số con-cái Chúa ở Đà-lạt đến dự. Sau khi đoàn học-viên cùng hợp-xướng nhạc-phẩm « **Khi đã tan trường** », thì các nam nữ học-sanh Phan-thiết, Ma-lâm, Phan-rang, Tùng-nghĩa, Di-linh, Dran lần-lượt đơn-ca, song-ca hoặc hợp-ca những bản Thánh-ca đặc-biệt để tôn-vinh Đức Chúa Trời.

Tiếp theo Mục-sư Tuyên-Úy Trần-trọng-Thực giảng cho Hội-thánh với đề-tài là « **Theo Chúa** » ông dùng sách Luca 9 : 57-62 nói về 3 hạng người theo Chúa. Muốn theo Chúa trước hết chúng ta phải gặp Chúa, để biết ý Chúa, nếu quả thật được sự kêu-gọi của Chúa, thì chúng ta phải lập tức như Anh-rê, Phi-e-

ro, Gia-cơ và Giăng bỏ lưới mà theo Ngài. Sự-mạng này đã đánh mạnh vào lòng các nam nữ học-viên rất nhiều. Chúng ta biết Chúa, tin nhận có Chúa cũng chưa đủ, nhưng điều cần-yếu là phải theo Chúa. Tạ ơn Chúa, Ngài có ban phước nhiều cho chúng tôi.

Chẳng những chúng tôi chỉ nhận ơn-phước Chúa về phần thuộc-linh, nhưng chúng tôi cũng được xe của Giáo-sĩ Franklin đưa đi thăm thác Gougah, nơi thắng-cảnh của Đà-thành. Nhìn thác nước chảy, ngọn núi cao, hai bên hồ sâu thăm-thẳm... Đứng trước cảnh núi non hùng-vĩ của miền Cao-nguyên nước Việt, lòng chúng tôi chỉ biết dâng lên lời cảm ơn Đức Chúa Trời, vì nhận thấy quyền năng siêu-việt của Ngài.

Xen vào các buổi học, chúng tôi cũng được nghe các lời làm chứng của các nam nữ học-viên về đời sống tư của mình cũng như về ơn-phước Chúa đã ban cho các Ban Thanh-niên mà họ đã mục-kích. Ai nấy đều nhận thấy Đức Chúa Trời có thăm-viếng và giục-giã thêm lên lòng yêu-mến Chúa cho các Thanh-niên, vì đó là tương-lai của Hội-thánh. Ha-lê-lu-gia, ngợi-khen Đức Chúa Trời. Buổi học cuối-cùng, trước khi từ-giã nhau, chúng tôi cũng nghe được sáu nam nữ học-viên lần-lượt phát-biểu cảm-tưởng về lớp học Kinh-thánh hè này. Ai nấy đều tỏ vẻ vui-mừng và dâng lên lời cảm ơn Đức Chúa Trời, vì Ngài đã cho phép Đoàn được mở lớp học Kinh-thánh này, để bồi-linh cho các thanh-niên miền Nam Trung-Phần...

Tạ ơn Chúa, trải qua ba ngày học, tuy rất ngắn-ngủi, chúng tôi chỉ học được một phần nào về lời Chúa ; nhưng ai nấy đều nhận được phước Chúa rất nhiều, thật như cây đang bị khô bởi cơn hạn mùa hè, mà lại được gặp một cơn mưa lớn vậy.

Buổi tối bế-mạc, ai nấy đều bùi-ngùi luyến-tiếc, bắt tay nhau từ-giã ra về và mong ngày tái-ngộ. .

Tùng-Nghĩa 23-5-1960

*Thông-tin-viên
Lê-khắc-Hóa*

*Chủ-Tọa Lớp học :
Mục-sư Nguyễn-Lĩnh*

Làm chứng về ơn thương-xót của Chúa

KHI tôi cảm biết tội và tiếp-nhận Cứu-Chúa riêng của chính mình ; sự thương-xót cùng sự kêu-gọi của Chúa đã tạo nên tôi một đầy-tờ của Ngài khi còn niên-thiếu. Trong đời sống riêng cũng như trên bước đường hầu việc Chúa, bao lần gặp những giai-đoạn gian-nan, hiểm-trở, thử-thách ; nhưng sự thương-xót của Chúa đã giải-cứu và dắt đưa tôi vượt bước bình-an.

Hoài tưởng đến những sự giải-cứu lớn của Chúa tôi không đủ lời đủ tiếng để cảm-tạ ơn Ngài. Chúa đã giải-cứu tôi nhiều lần khỏi sự nguy-hiểm đến tánh-mạng trong thời-kỳ chiến-tranh ; bao lần tôi ở giữa sự tàn-phá của bom đạn, bao lần bị nghi-ngờ giữa tình-thế nghiêm-trọng, bao lần ở trong cảnh cùng-túng, bắt-bớ, giam-cầm, bao lần bị tật-bệnh hành-hại có thể trăm phần khó sống ! Song tạ ơn Chúa, cuối-cùng của mỗi lúc đều có Chúa giải-cứu và ban ơn. Không làm sao nói hết được những ơn của Chúa ! tôi chỉ thuật ra một đôi điều để cùng quý ông bà trong Chúa ngợi-khen Ngài.

Sau khi đình-chiến trên đất nước, tôi được trả tự-do và liền về trường Kinh-thánh học tốt-nghiệp trong năm đó ; qua năm sau chúng tôi được bổ - nhiệm đến hầu việc Chúa tại Hội-thánh Đức-phổ (Quảng-ngãi), Hội-thánh này phần thuộc-linh có nhiều ân-tử Chúa, nhưng phần thuộc-thể thì Hội-thánh nghèo, hầu hết anh em giáo-hữu đều sống về nghề nông, chúng tôi vui sống trong cảnh nghèo với anh em, lòng chúng tôi vẫn vui thỏa và hăng-hái trên chức-vụ. Đời sống hầu việc Chúa của chúng tôi thường phải sống trong thiếu-thốn, trong cố-gắng để làm trọn trọng-trách, ít nghĩ đến thân mình mặc dầu hình-vóc đã nhuộm màu phong-sương.

Đầu năm 1946, sau khi tôi đi một quãng đường dài trên hai trăm cây số bằng xe đạp, vốn trong người đã muốn cảm, lại bữa trước dạn nắng ngày sau dầm mưa, lúc đến Đà-nẵng tôi phát đau và mỗi ngày một nặng, rồi trong một

đêm nọ tôi đã tắt hơi hai lần, lần sau nếu Chúa chẳng đến cứu thì không thể nào sống được ! ... Khi cảm-biết Chúa đến và tay Ngài phủ lên tôi, tôi liền tỉnh lại và trong người bắt đầu khỏe ; nhờ sự lo tưởng của các tôi-tờ Chúa cùng một số quý ông bà con-cái Chúa ở tại Đà-nẵng tôi cũng sớm được lành trở về Hội-thánh Đức-phổ. Nhưng bắt đầu từ đây, sức tôi yếu lắm, khi gắng sức hầu việc Chúa thường hay đau ốm, nhưng có điều lạ là Chúa cho Hội-thánh lúc ấy lại được phấn-hung ! nhiều kẻ sa-ngã ăn-năn, nhiều người quay đầu trở về thờ Chúa, Hội-thánh đông gấp bội-phần, cả chi-nhánh ở Mộ-đức cũng vậy, lại một chi-nhánh khác là Thạch-Bàn cũng được thành-lập từ đây. Địa-hạt thấy tôi yếu sức mà công-việc ở đây phát-triển mạnh nên đòi chúng tôi đi Tiên-quả để ít công-việc hơn. Đến Tiên-quả chưa được bao lâu thì gặp bão to, nhà thờ, tư-thất đều sập cả, Chúa cứu gia-đình tôi thoát nạn cách lạ-lùng. Hội-thánh Tiên-quả lại là một Hội - thánh nghèo hơn hết nhưng cũng một Hội-thánh có tinh - thần kính-mến Chúa ; chúng tôi hiệp-chung với anh em giáo-hữu trong sự nài xin Chúa, cùng ngửa trông nơi sự giàu-có của Ngài, và Chúa đã làm cho chúng tôi cùng Hội - thánh Ngài tại đây quá sự tưởng-tượng (hiện giờ Hội-thánh Tiên - quả có một nhà-thờ và tư-thất rất khả-quan). Trong khi sức còn yếu tôi phải đảm-đương công-cuộc xây-dựng lại cơ-sở của Hội-thánh, nên khi đã hoàn-tất nhà thờ và tư-thất thì tôi cũng bắt đầu kiệt sức và đây cũng là một chặng đường gian-nan trên bước thiên-lộ mà chúng tôi phải trải qua. Tôi kiệt sức và phát bệnh mỗi ngày một nặng, khi đến bệnh-viện bác-sĩ thử máu thì thấy trong người tôi đã mất hết hai phần ba (2/3) hồng-huyết cầu ! tôi bị mất nhiều máu như vậy có thể chết cách bất-ngờ, cũng đã có mấy lần trong người tôi sắp khác hết, nhưng những lúc đó chắc Chúa gìn-giữ mạng sống nên được qua khỏi. Tôi đã nằm bệnh - viện Đà-nẵng hơn một tháng, Bác-sĩ bảo tôi phải điều-dưỡng thời-hạn dài lắm mới mong có thể mạnh

được. Cảm thấy cần phải dưỡng-bệnh, tôi xin tạm nghỉ để dưỡng-bệnh cho đến khi lành-mạnh. Nghỉ để dưỡng-bệnh nhưng không có điều-kiện gì để dưỡng-bệnh cả ! phần gia-đình đông : vợ yếu, con đại phải sống cách nào thật là nan-giải ! Dầu vậy, chúng tôi chỉ biết phó mình cho Chúa. Chúng tôi đem gia-đình về quê-quán tại Tuy-hòa ; trong hoàn-cảnh gian-nan đau-đớn đầy giông-tổ này ngoài Chúa không biết trông-cậy vào ai, thì sự thương-xót và sự bình-an của Chúa vẫn ở cùng chúng tôi, dìu-dắt chúng tôi được vượt qua chặng đường hiểm-trở. Tôi không có điều-kiện để chữa bệnh, một bữa nọ cơn sốt kinh-niên sắp nổi lên trong người tôi ; tôi cảm-biết chỉ còn có Chúa cứu tôi mà thôi ; mặc dầu đã lấy thuốc và rót nước để uống tôi lại cất thuốc và đi cầu-nguyện như một giờ phút cuối-cùng phó mình cho Chúa ! Khi ấy tôi cảm-biết Chúa đã nhậm lời cầu-nguyện tôi, liền đó tôi được khỏe. Từ lúc này tôi mỗi ngày một mạnh cho đến nay đã hơn một năm rưỡi, nọc sốt-rét kinh-niên của tôi không còn có trở đi trở lại gì nữa dầu cũng có lúc làm việc nhọc, đi nắng, hức khuya, song không có trở bệnh như khi trước.

Trong thời-gian dưỡng bệnh tôi có dịp hiệp-tác với các tôi-tớ Chúa ở đây trong sự hầu lo việc Ngài ở quê nhà. Nhiều lúc cũng toan liệu việc sinh-kế để nuôi gia-đình nhưng lòng không bình-an

mà làm ăn việc gì, và Chúa cũng ngăn-trở, chúng tôi biết rõ ý Chúa muốn cho chúng tôi cứ buộc mình trong chức-vụ nên chúng tôi chỉ để lòng hầu việc Chúa và phó mình cho sự thành-tín của Ngài. Tạ ơn Chúa, Ngài đã mở đường cho chúng tôi cách không ngờ, gần đây Chúa cho Hội Truyền-giáo mở một « phòng đọc sách và thông-tin Tin-lành » tại châu-thành Tuy-hòa, và tôi được đề-cử phụ-trách phòng này. Tôi đã lo việc thư phòng bắt đầu từ tháng 3/60 này, ngoài ra cũng lo phụ-trách hai hội nhánh Hòa-xuân và Hòa-đa nữa. Cảm ơn Chúa những ngày tháng đã qua Chúa cho tôi vẫn mạnh và công-việc vẫn được Chúa ban ơn vui-vẻ. Chúa cũng ban cho gia-đình chúng tôi có một nơi ở tử-tế đàng-hoàng, ai đến nhà đều cảm thấy một sự dự-bị của Chúa ban cho chúng tôi. Chúng tôi đã gặp nhiều gian - truân, nhưng cảm-ơn Chúa phía sau những gian-truân có Chúa đứng tại đó để tiếp cứu chúng tôi trong mỗi lúc cùng đường. Chúng tôi được từng-trải câu Kinh-thánh « Tôi ngược mắt lên núi ; sự tiếp-trợ tôi đến từ đâu. Sự tiếp-trợ tôi đến từ Đức Giê-hô-va là Đấng dựng nên trời và đất. Ngài không để cho chơn người xiêu-tó. Đấng gìn-giữ người không hề buồn ngủ » (Thi-thiên 121 : 1-3).

Những điều tôi viết ra đây để quý ông bà anh chị em trong Chúa cùng tôi ngợi-khen Ngài, và mong rằng quý tôi-tớ Chúa cùng như quý ông bà anh chị em con-cái Chúa khi xem bài này, xin cứ nhớ đến

chúng tôi mà cầu-nguyện nhiều cho để Chúa ban ơn trên chúng tôi, nhất là xin Chúa ban cho tôi có một sức khỏe đầy-dủ, ngõ hầu đời chúng tôi được đi trọn theo tiếng gọi của Ngài. Nếu Chúa muốn cho chúng tôi sẽ ra hầu việc Chúa trong các Hội-thánh như trước để gây - dựng, dìu - dắt đàn chiên của Chúa thì xin ý Chúa nên. Chúng tôi xin thành - thật cảm - tạ. A-men.

Truyền-đạo

Nguyễn-kim-Khánh



Thiếu-nhi Thánh-kinh Tiều-học Đường Mỏ-Cày

TRƯỜNG CHÚA - NHỰT

được tiến-bộ ?

TIN chắc đa-số con-cái và tôi-tớ Chúa có nhiệt-tâm với Hội-thánh Ngài đều nhìn nhận rằng Trường Chúa-Nhựt là cơ-quan rất hiệu-lực để mở rộng nước Đức Chúa Trời. Như thế sự tổ-chức Trường Chúa-Nhựt thật tối-hệ và gấp-rút.

Trong một bài thuyết-trình về Trường Chúa-Nhựt tôi đã có dịp giải-bày một ít phương-thức tổ-chức Trường Chúa-Nhựt. Trong bài này tôi cung-hiến cùng quý bạn một vài quan-diểm về Trường Chúa-Nhựt dưới một đề-tài: Thế nào cho Trường Chúa-Nhựt được tiến-bộ ?

I. — Một Ban Trị-sự và một Ban Giáo-viên rất hoạt-động.

Ban Trị-sự hay Ban Lãnh-đạo T.C.N. và Ban giáo-viên giữ phần quan-trọng trong sự sống còn và tiến-phát của Trường này. Vậy nên vị Chủ-tọa T.C.N. và các nhân-viên của hai Ban phải là người rất hoạt-động. Họ phải là tín-đồ hoàn-toàn phó dâng đời mình cho T.C.N.

Không một công-việc nào ở đời này được kết quả hay hoàn-thành do một người. Trường Chúa-Nhựt không ở ngoài định-luật ấy. Trường Chúa-Nhựt được phát-đạt khi vị Chủ-tọa và các nhân-viên trong Ban Trị-sự và giáo-sư đều hiệp-tác chặt-chẽ với một mục-đích cao trọng: Phục-vụ Chúa, gây-dựng Hội-thánh, cứu-giúp nhiều linh-hồn đói-khát. Nương-cậy ơn Chúa, với một tấm lòng hăng-hái vị-tha, bươn-tới mục-đích vinh-hiến ấy tất cả không còn dịp tiện để ngã lòng trước những lời chỉ-trích phá-hoại hoặc những lời mĩa-mai do sự ganh-tị.

II. — Mục-sư, Truyền-đạo phải quan-tâm đến Trường Chúa-Nhựt.

Trường Chúa-Nhựt được phát-triển hay thoái-bộ một phần lớn do thái-độ vị Mục-sư, Truyền-đạo chi-hội ấy quan-tâm hay thờ-hững vậy. Khi vị Chủ-tọa chi-hội

ấy quan-tâm với Trường Chúa-nhật thì sẽ luôn luôn để mắt đến mà khích-lệ cổ-vỗ nâng-dỡ và dự phần điều-khiển, dạy-dỗ. Nhờ đó ban Trị-sự và ban giáo-viên đến cả các học-viên nữa sẽ phấn-khởi, thêm sức mới siêng-năng dạy-dỗ học-tập.

Chúng ta cũng biết rằng chính vị Mục-sư và Truyền-đạo còn có phận-sự giúp-dỡ bài học cho các giáo-viên Trường Chúa-nhật. Các giáo-viên tận-tâm dạy-dỗ khi vị Mục-sư và Truyền-đạo đã tận-tâm dạy-dỗ họ. Giáo-viên dạy-dỗ rõ-ràng và trôi-chảy, sốt-sắng, có lửa khi đã được dạy-dỗ như thế.

III. — Phải có chương-trình hoạt-động.

Người đời chủ-trương một công-tác gì đều có chương-trình cả. Bất-kỳ một việc gì muốn được thành-tựu khả-quan phải hoạch-định theo chương-trình.

Con-cái sự sáng-láng há thua con-cái sự tối-tăm ư ? Bởi vậy Trường Chúa-nhật phải đi trong luật-định ấy: Phải có chương-trình hoạt-động.

Ban lãnh-đạo cần thảo chương-trình tỉ-mỉ, phải để nhiều thi-giờ thảo-luận và chuẩn-bị cách châu-đáo. Công-tác tổ-chức Trường Chúa-nhật phải đúng kiểu-mẫu vì là công-tác tế-nhị.

Trước hết phải suy-nghĩ đến chỗ dạy, phải chia ra nhiều lớp khác nhau.

Về thi-giờ phải nhứt-định, không lâu và cũng không quá mau, không trễ quá và cũng không sớm quá. Những bài vở phải soạn, dịch cách hấp-dẫn. Phải có tài-liệu thu-hút học-viên mới và khích-lệ học-viên cũ. Phải suy-nghĩ đến việc cổ-động Trường Chúa-nhật. Phải có phần-thưởng khuyến-khích học-viên. Ban lãnh-đạo Trường Chúa-nhật mỗi chi-hội có thể phát bằng chứng-chỉ hoặc tặng phần thưởng danh-dự, khuyến-khích cho học-viên siêng năng, ham-học.

Các giáo-sư nên luôn nhớ đến trách-vụ mình và tìm dịp thăm-viếng và mời-mọc học-viên cũ và mới. Thêm vào chương-trình hoạt-động, mỗi nhân-viên trong Ban Trị-sự hay Ban Lãnh-đạo cần phải bền-chí với công-tác khó-khăn này.

IV. — Đúng mục-dịch.

Có nhiều người tưởng rằng Trường Chúa-nhật là cơ-quan dạy đạo cho nhi-đồng trong Hội-thánh.

Tôi xin thưa rõ: Không phải. Mục-dịch Trường Chúa-nhật vượt khỏi phạm-vi ấy, dầu công-việc dạy đạo và truyền đạo cho nhi-đồng thật là quan-hệ (xin xem bài Công-cuộc truyền đạo cho Nhi-đồng có quan-trọng không ở T.C.T.G. số mùa xuân 1958)

Mục-dịch Trường Chúa-nhật chẳng phải chỉ dạy đạo cho nhi-đồng trong Hội-thánh mà cả đến bậc lão-đại, trung-niên hoặc nam hay nữ tín-đồ và người ngoại đạo nữa.

Bởi vậy Trường Chúa-nhật nên cho một vài giáo-sư để giúp người ngoại trong giờ ấy.

Đã có người ngoại làm chứng là nhờ đến học Trường Chúa-nhật mà nhận biết Chúa. Có người khai thật rằng vì tánh tọc-mạch vào nhà thờ Tin-Lành và gặp giờ Trường Chúa-nhật, có một giáo-sư đến niềm-nở mời-mọc và dạy đạo cho nên tin Chúa và được cứu.

V. — Phải có ngân-quỹ.

Nghe nói đến điểm này không một ai còn thắc-mắc chất-vấn cả, vì trong mọi công-tác đời này đều cần có tài-chánh để xúc-tiến.

Trường Chúa-nhật cần có ngân-quỹ. Vậy học-viên phải dâng tiền hộp trước hoặc sau khi đã học. Học-viên phải mua bài học, học-viên phải hưởng-ứng các cuộc lạc-quyên để dùng vào các chi-phí trong công-việc hoạt-động của Trường Chúa-nhật.

Ngoài ra Chủ-tọa Trường Chúa-nhật và Ban Trị-sự Trường Chúa-nhật thỉnh-thoảng có thể xin Hội-thánh quyền-trợ cho ngân-quỹ Trường Chúa-nhật.

Như thế Trường Chúa-nhật sẽ có ngân-quỹ để hoạt-động. Khi ngân-quỹ dồi-dào có thể mở tủ sách Trường Chúa-nhật, xây-dựng cơ-sở lớp học hoặc mua xe chuyên-chở học-viên Trường Chúa-nhật nữa.

VI. — Trên hết mọi sự phải có quyền-năng Đức Chúa Trời.

Vậy ban lãnh-đạo Trường Chúa-nhật phải biệt riêng thi-giờ cầu-nguyện. Cầu-nguyện để biết ý Chúa. Cầu-nguyện để được Chúa dẫn-dắt. Cầu-nguyện để được sự khôn-ngoa trong công-cuộc điều-khiển dạy-dỗ Trường Chúa-nhật. Cầu-nguyện cho Trường Chúa-nhật được phát-triển. Cầu-nguyện cho cả học-viên và ban giáo-sư. Nhưng cầu-nguyện để được quyền-năng. Nếu Trường Chúa-nhật mà có một ban Trị-sự và giáo-viên hoạt-động thì Trường Chúa-nhật ấy rất vui. Trường Chúa-nhật nào có Mục-sư và Truyền-đạo quan-tâm thì Trường Chúa-nhật ấy tấn-lôi. Nếu Trường Chúa-nhật nào không có chương-trình thì Trường Chúa-nhật ấy thiếu trật-tự. Trường Chúa-nhật nào có ngân-quỹ thì Trường Chúa-nhật ấy phong-phú trong sự tổ-chức. Nhưng nếu Trường Chúa-nhật ấy thiếu quyền-năng thì Trường Chúa-nhật ấy chết. Trường Chúa-nhật không có sự cầu-nguyện thì Trường Chúa-nhật ấy đang hấp-hối.

Kinh-thánh có câu rằng: « Tôi làm được mọi sự nhờ Đấng thêm sức cho tôi. » (Phi. 4 : 13) Tôi thường suy nghĩ rằng: « Nói dễ làm khó. » Vậy, cầu-xin Chúa ban thêm sức cho mỗi chúng ta để có thể vừa muốn vừa làm theo ý tốt-lành của Chúa.

— Mục-sư Phạm-xuân-Tin.

PHƯỚC CHO KẸ CÓ LÒNG TRONG - SẠCH VÌ
SẼ THẤY ĐƯỢC ĐỨC CHÚA TRỜI. (Ma 5 : 8)

TÒA CANG TIN-LÀNH

VẾT CHÂN CỨU - CHÚA

« Anh em đã được kêu đến sự đó, vì Đấng Christ cũng đã chịu khổ cho anh em, để lại cho anh em một gương, hầu cho anh em noi theo, dấu chơn Ngài. » (I Phi 2 : 21)

THEO tin báo Tự-Do đăng tải ngày 27-7-59, tại nhà thờ lớn ở Pruem miền sông Rhin nước Đức, trưng bày những đôi dép của Chúa Cứu-Thế đã mang ngày xưa. Sự-kiện này không biết thực hư thế nào, nhưng tỏ ra lòng thiết-tha, hoài-niệm Chấn Chúa. Một mầu dấu-vết vật-chất còn muốn trưng-bày cho nhiều người chiêm-nghiệm, hướng chỉ « Vết chân Cứu - Chúa » là một sự-kiện trọng-đại muôn phần, là cái gạch nối duy-nhất giữa Đức Chúa Trời và người, mở đường vinh-quang hạnh-phước cho nhân-loại. Mong quý độc-giả thân-mến, mau bước theo dấu chân Cứu-Chúa Jê-sus-Christ là Đấng Hướng-Đạo duy-nhất, dặng tiến lên Thiên đàng vinh-hiễn.

I. — VẾT CHÂN CỨU-CHÚA THEO-DÕI CON NGƯỜI TRONG MỌI HOÀN-CẢNH.

Từ khi đặt chân trên đất, tổ-phụ chúng ta là A-đam và Ê-va bước đi trong sự bình-an vui thỏa, khắp nơi đều thấy cảnh-vật tươi-vui đẹp-đẽ, phong-phú, thanh-bình, muôn vật tốt lành, con người hiền-lương, tương-giao với Đấng Thượng-Đế trong sự thương-yêu thánh-khiết, công-nghĩa và quyền-năng Ngài. Đương đi đường sáng-lạng yên vui theo mạng-lệnh Chúa, con

người bỗng tẻ-tách bước theo vật-dục trác-táng những tệ-đoan, tối-tăm hư-hoại của Sa-tan. Từ cám-dỗ này đến cám-dỗ nọ, mắt thấy trái cây tri-thiện ác, lòng ham muốn, tay hái ăn, miệng đồ lỗi cho nhau, ần tránh mặt Chúa, làm áo lá vả che thân, nhưng cũng không che được tội-khiên. Cảnh lầm đường lạc lối cứ tiếp-diễn mãi, nên mới có cảnh « nổi da xáo thịt » cốt-nhục tương-tàn, quốc-gia nội-chiến, quốc-tế phân-tranh, cảnh núi xương sông máu, thật không kể xiết.

Tiên-tri Ê-sai than-thở cảnh lầm-lạc về phần thuộc-linh và thuộc-thể : « Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy » (Ê-sai 53 : 6). Tổ-phụ cùng con cháu trải qua các thế-hệ đều bị « Ma đưa lối, quỷ đem đường » bỏ chánh theo tà, bỏ sáng theo tối, từ sự thờ lạy Chân-Thần là Đức Chúa Trời đến sự mê-tín dị-đoan, sùng-bái tà-thần hình-tượng « Kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thể cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng khen-ngợi đời đời » (Rô-ma 1 : 25). Dẫu « A-đam và Ê-va, ần mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời » (Sáng-thế Ký 3 : 8). Thậm-tệ hơn nữa « bịt tai không nghe lẽ thật, mà xây hướng về chuyện huyền » (II Ti-mô-thê 4 : 4). Nhưng lòng nhờn-từ Chúa không lìa bỏ con người.

«Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn» (Sáng-thế Ký 3 : 8) và khắp đất, để giải-cứu lữ-phụ cũng như toàn thể con cháu.

Gia - cốp trên đường lưu-vong tuyên-bố rằng : «Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết» (Sáng-thế Ký 28:16). Dầu nơi Bê-Tên, cô-tịch tối-tâm không một bóng người, nhưng Chúa theo dõi, an-ủi, gìn-giữ, dẫn-dắt trọn đời, như lời Ngài phán cùng Gia-cốp rằng : Này ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu sẽ theo gìn-giữ đó, và đem ngươi về xứ này ; vì ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng ngươi» (Sáng-thế Ký 28:15). Từng-trải dân Do-Thái trên con đường từ Ai-Cập về đất hứa sáng tỏ thêm «Vì trong các sự hành-trình của dân Y-sơ-ra-ên, thì ánh mây của Đức Giê-hô-va ở trên đền tạm ban ngày, và có lửa ở trên đó ban đêm hiện trước mặt cả dân Y-sơ-ra-ên» (Xuất Ê-díp-tô 40:38). Chính vị lãnh-tụ danh tiếng đã thành-công trong việc giải-phóng dân-tộc là Môi-se, có tuyên-bố với dân Do-Thái rằng : «Thì một mình Đức Giê-hô-va đã dẫn-dắt người thế ấy không có thần nào khác ở cùng người» (Phục-truyền 12:12). Hoàng-đế Nê-bu-cát-nết-sa nước Ba-by-lôn, chủ-tọa cuộc hỏa hình ba thanh-niên Do-Thái là Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-nê-gô bị trói và ném vào lò lửa hực, vì tội-trung với Đức Chúa Trời, không thờ-lạy hình-tượng của vua, lấy làm lạ-lùng kinh-khủng tuyên-bố với quần-thần rằng : «Này ta đã thấy bốn người không bị trói, bước đi giữa lửa mà chẳng bị thương, hình-dong của người thứ tư giống như một con trai của các thần» (Đa-ni-ên 3:25). «Người thứ tư» đã giải-cứu ba bạn Hê-bơ-rơ khỏi bị chết thiêu trong lò lửa hực mà Hoàng-đế Nê-bu-cát-nết-sa đã thấy đó là Jê-sus-Christ, chỉ có «Vết chân Cứu-Chúa» mới có thể

theo dõi con người đang dẫn-dắt và giải-cứu những kẻ trung-tín cho đến chết. Thấy oai-nghi và quyền-phép Ngài, tiên-tri Đa-ni-ên tuyên-bố : «Ta lại nhìn xem trong những sự hiện thấy ban đêm, này có một người giống như con người đến với những đám mây trên trời...» (Đa-ni-ên 7:13). «Vết chân Cứu-Chúa trong đời Cựu-uớc đã thể hiện nhiều lần nhiều cách, để tỏ ra lòng thương-yêu và quyền-phép đối với những kẻ tìm hiểu và bước theo đường-lối Ngài, nhưng mấy ai cảm-biết và nói lên để cảm tạ ngợi-khen Ngài.

Chúa còn dùng các sứ-giả Ngài là những tiên-tri đi khắp nơi trong nước Do-Thái, để rao-truyền cho nhân-loại biết thờ Đức Chúa Trời một cách xứng-dáng và trông-đợi Đấng Mê-si (Đấng Cứu-Thế). «Những kẻ đem tin tốt, rao sự bình-an, đem tin tốt về phước lành rao sự cứu-chuộc bảo Si-ôn rằng : «Đức Chúa Trời người trị-vì, chơn của những kẻ ấy trên các núi xinh đẹp là đường nào» (Ê-sai 52:7). Dầu vết chơn các sứ-giả tốt-đẹp biết bao, nhưng chỉ đi răn bảo nhắc-nhở cho người đương-thời trông-đợi Đấng Cứu-Thế Jê-sus-Christ sẽ đến để làm hoàn-thành chương-trình cứu-rỗi của Đức Chúa Trời. Vậy «vết chân Cứu-Chúa» cần phải thực-hiện trên đất cách đặc-biệt để cứu-chuộc loài người.

II. — VẾT CHÂN CỨU - CHÚA THỰC - HIỆN CON ĐƯỜNG CỨU-RÖI TỘI-NHƠN.

«Nhưng khi kỳ-hạn đã được trọn, Đức Chúa Trời bèn sai Con Ngài bởi một người nữ sanh ra, sanh ra dưới luật-pháp, để chuộc những kẻ ở dưới luật-pháp, và cho chúng ta được làm con nuôi Ngài» (Ga-la-ti 4:4-5). Trong ba năm chức-vụ, vết chơn Cứu-Chúa Jê-sus-Christ trải khắp mọi nơi đến với mọi người trong nước Do-Thái

bất-luận giàu-nghèo sang-hèn. Ngài đặt chơn tới đầu thì ma-quỉ khiếp kinh, tà -linh sợ hãi, trái lại người buồn-rầu được vui-vẻ, nô-lệ được tự-do, điếc được nghe, câm được nói, què được đi, bị quỉ ám được chữa lành, đói được no, chết được sống lại. Kinh-Thánh chép : «Thế nào Đức Chúa Trời đã xức cho Đức Chúa Jê-sus-Christ ở Na-xa-rét bằng Đức Thánh-Linh và quyền-phép, rồi Ngài đi từ nơi nọ qua chỗ kia làm phước và chữa lành hết thấy những người bị ma-quỉ ức - hiếp, vì Đức Chúa Trời ở cùng Ngài» (Công 10 : 38).

Vết chân của các nhà khoa-học, triết-học, văn-học, đã tiến rất nhiều, tới những nơi hẻo-lánh, lạnh-lẽo, xa-xăm, như Nam-cực, Bắc-cực; họ còn muốn đặt chơn lên cung trăng để gặp chị Hằng. Bàn chơn của các nhà bác-học, có cứng rắn mạo-hiểm đến đâu, cũng như Phi-e-rơ kinh-khiếp con đường Thập-tự-giá nên mới can ngăn. Thế mà Cứu-Chúa Jê-sus tuyên-bố rằng : « Con người phải chịu nhiều điều, khốn-khổ, phải bị các trưởng-lão, các thầy Tế-lễ cả, và các thầy thông-giáo bỏ ra, phải bị giết, ngày thứ ba phải sống lại » (Lu-ca 9 : 22). Lời giảng của Đức Chúa Jê-sus-Christ đầy ơn và hấp-dẫn » vì Ngài dạy như là có quyền, chớ không giống như các thầy thông-giáo » (Ma-thi-ơ 7 : 29). Quyền-phép Ngài vạn-năng làm cho gió bão yên-lặng, vượt trên công-lệ thiên-nhiên, cùng chữa lành các thứ bệnh-tật » đến nỗi ai nấy đều lấy làm lạ, ngợi-khen Đức Chúa Trời mà rằng : « Chúng tôi, chưa hề thấy việc như thế này » (Mác 2 : 11). Nhưng nếu Đức Chúa Jê-sus không làm theo lời Ngài để cứu-rỗi tội-nhơn bởi sự chết và sự sống lại của Ngài thì loài người phải thất-vọng, dầu bậc văn-sĩ, bậc trượng-phu hay bậc chơn-tu cũng không một ai có thể mở đường cứu-rỗi tội-nhân.

Tạ ơn Đức Chúa Trời, vết chân Cứu-Chúa Jê-sus-Christ vì tình thương-yêu nhân-loại, bước lên Thập-tự-giá, bởi quyền phép phục-sanh, bước ra khỏi mồ-mả sống lại cách khải-hoàn. Trước khi lìa môn-đồ, Ngài hứa sẽ ban Thánh-Linh cho các môn-đồ Ngài, và cũng đặt chân trên đất với Hội-Thánh trong ngày tái-lâm vinh-quang của Cứu-Chúa Jê-sus-Christ. Chính Ngài trình-trọng tuyên-bố : «Ta là đường đi lẽ thật, và sự sống, chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha» (Giăng 14 : 6). Cái màn trong đền thờ Giê-ru-sa-lem bị xé ra làm hai từ trên chí dưới cũng như con đường dẫn đến nơi Chi-Thánh của Đức Chúa Trời được mở toang bởi sự hi-sinh và đắc-thắng, vết chân Cứu-Chúa Jê-sus-Christ đi tiên-phong, nên mới có sự hân-hoan của những kẻ tháp-tùng. «Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ Huyết Đức Chúa Jê-sus được dọn-dĩ vào nơi rất thánh bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài» (Hê-bơ-rơ 10 : 19-20).

Tạ ơn Đức Chúa Trời, vết chân Cứu-Chúa Jê-sus-Christ đã mở một kỷ-nguyên mới và hạnh-phước cho nhân-loại đang cứu-rỗi tội-nhân.

III. — BƯỚC THEO VẾT CHÂN CỨU-CHÚA JÊ-SUS-CHRIST LÀ BÍ-QUYẾT TIẾN LÊN THIÊN - ĐÀNG.

Ngày nay nhiều người chỉ nhờ lương-tâm hay lý-trí hướng-dẫn là đủ rồi, nhưng tâm-hồn quý-vị còn xa cách Đức Chúa Trời, thì khác nào người mù, cỡi ngựa chột, đi bên vực thẳm không sao khỏi diệt vong. Ông Francis Quarles nói rằng : « Sự hiểu-biết nếu không được hướng-dẫn bởi ánh-sáng

đạo-lý thì nó sẽ như một con ngựa bất-kham» Muốn đi con đường chơn-quang hạnh-phước quý-vị phải được hướng-dẫn bởi ánh sáng thiên-thượng như lời Đức Chúa Jê-sus-Christ phán «Ta là sự sáng của thế-gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối-tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống» (Giăng 8: 12).

Vậy bước đường của quý vị đã được ánh-sáng của Cứu-Chúa Jê-sus-Christ hướng-dẫn chưa? Kìa dân Do-Thái không chịu theo vết chân Chúa hướng dẫn, họ bước theo ý riêng, và lòng ham muốn mình, nên trải qua gần 20 thế-kỷ họ phải bị lưu-lạc khắp thế-gian, bị thảm-họa nước mất nhà tan. Nhưng hiện nay dân Do-Thái đã biết tội-lỗi mình, nhiều người không dám bước theo ý riêng, bằng lòng trở lại theo vết chân Cứu-Chúa Jê-sus-Christ dặng thờ-phượng Đức Chúa Trời theo ý thánh Ngài. Ông Victor Buksbazen du-lịch nước Do-Thái có tường-thuật về đời sống thuộc-linh tại xứ Thánh như sau: «Jê-sus ở Na-xa-rét, Y-sơ-ra-ên đã một phen chối-bỏ không nhận là Đấng Mê-si và Cứu-Chúa, ngày nay lại hiển-hiện rõ-rệt trong tư-tưởng của người Do-Thái. Họ hỏi thăm về Ngài, đọc sách Tin-Lành của Ngài và nhiều người được kéo đến với Ngài, hoặc tỏ-tường hoặc kín giấu.

Vậy quý-vị đi đường đời này không lẽ «cũng liêu nhắm mắt đưa chân» thì sao tránh khỏi cái hậu-quả đau-khổ của tội-khiên là phải ở nơi trầm-luân hỏa-ngục. Quý-vị chắc không đồng-ý với người Do-Thái làm những việc không xứng-đáng với Chúa, nhưng nếu bơ-thờ lãnh-đạm với Cứu-Chúa Jê-sus-Christ thì không sao khỏi

sự phán-xét của Ngài «Ai tin Con, thì được sống đời đời, ai không tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng con thanh-nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó» (Giăng 3: 36). Thánh Phi-e-rơ là người đã từng đi theo con đường riêng mình, nhưng đã dừng lại mà bước theo chân Cứu-Chúa Jê-sus-Christ cách trung-thành cho đến hơi thở cuối-cùng dặng hầu rao Tin-Lành của Ngài. Hãy nghe lời ông đã nói và làm sau đây: «Vì Christ cũng đã chịu khổ cho anh em, để lại cho anh em một gương-mẫu hầu cho anh em noi dấu chơn Ngài.» xưa nay muòn ngàn triệu người các tầng lớp đã từ-bỏ sự mê-tin dị-đoan, thờ-lạy tà-thần, hình-tượng nghe theo lời rao-giảng của các sứ-giả Đức Chúa Trời mà bước theo vết chơn Cứu-Chúa Jê-sus-Christ họ hân-hoan trên con đường chơn-quang hạnh-phước cũng như thần-khoa tẩn-sĩ A. B. Simpson là người đầy lòng thương-yêu Chúa bước vào Thiên-đàng vang-dội khúc Thánh-ca sau đây:

*«Đi từng bước, bước bước đi
Theo Jê-sus tôi băng sương
Đem ngày bước, bước bước đi
Theo gót Jê-sus trọn dặng.»*

Chúa Jê-sus phán rằng: «Nay ta đứng ngoài cửa mà gõ, nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta.» Vết chơn Cứu-Chúa theo dõi nhơn-loại trong mọi hoàn-cảnh, mở đường cứu-rỗi tội-nhân. Vậy mong quý-vị chấm dứt con đường tối-tăm hư-mất, hướng về Đức Chúa Trời lấy đức-tin bước theo vết chân Cứu-Chúa Jê-sus-Christ, nhận Ngài làm Cứu-Chúa mình dặng vui hưởng Thiên-đàng vĩnh-phúc.

— Mực-sư Huỳnh-Tiên.

Tin Sách!

NHÀ SÁCH TIN-LÀNH ĐÃ XUẤT-BẢN CÁC SÁCH:

CHÚA SẮP TÁI-LÂM

Đây là một sách nghiên-cứu các câu Kinh-thánh liên-quan đến sự tái-lâm của Đức Chúa Jêsus do cây viết của W. E. Blackstone, người trọn đời tận-tụy hầu việc Chúa. Quyển sách này đã viết ra sau nhiều năm nghiên-cứu và phân-tích Kinh-thánh. Sách **Chúa sắp tái-lâm** đã được nhiều người hoan-ngheh cho là quyển sách trình-bày rõ-ràng và mạnh-mẽ hơn hết từ xưa đến nay về quan-điểm Đấng Christ tái-lâm trước thời-kỳ một ngàn năm hòa-bình. Tác-phẩm này đã ấn-hành bằng 40 thứ tiếng, tổng cộng 1.000.330 quyển.

Sách dày trên 200 trang, cỡ 12,cm₅ X 18,cm₅, in trên giấy trắng tốt.

Giá tiền : 20đ.00

CHỈ NHỜ ÂN-ĐIỀN CHÚA

Mục-đích của sách này là giúp quý độc-giả được cứu-rỗi linh-hồn.

Nội-dung : Tác-giả giải-bày về các quan-niệm :

- Chúng ta đứng trước sự-trạng nào ?
- Tại sao Đức Chúa Trời xưng tội-nhân là công-nghĩa ?
- Đức-tin là gì ?
- Có thể dùng gì để làm thí-dụ về đức-tin ?
- Tại sao chúng ta được cứu-rỗi bởi đức-tin ? v. v...

Chắc-chắn quý độc-giả rất sung-sướng khi được đọc sách này, vì Chúa sẽ đem ân-điển đến thăm-viếng quý độc-giả. Để đạt mục-đích ấy, tác-giả đã lựa những từ-ngữ rõ-ràng hơn hết và cũng dùng nhiều thành-ngữ nôm-na, hấp-dẫn để giúp quý-vị dễ hiểu được.

Sách dày 120 trang, cỡ 13^{cm} X 19^{cm}, in trên giấy trắng tốt, bìa hai màu.

Giá tiền : 15đ.00

Nghị-định của Tổng-Trưởng Bộ Thông-
tin số 125-V.P./N.T.T ngày 3/2/1951.

Nhà In VĂN - HÓA
103. đại-lộ Nguyễn-thái-Học. Saigon



Lê Khai - Giảng Thành - Kinh